THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK
THUẾ CƠ SỞ 10 TỈNH ĐẮK LẮK

DANH SÁCH MIỄN THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2026 ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN XÃ TUY AN NAM

(Ban hành kèm theo quyết định số 107/QĐ-TCS10 ngày 06/05/2026 của Thuế cơ sở 10 tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(10)	(11)	(12)	(13) = (11) + (12)	(14)
1	8265666223	LÊ HAI	CN07290401136	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2	4400531323	LÊ SỸ HUYÊN	CN07290200506	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3	8285510351	NGUYỄN HÙNG SƠN	CN07270700650	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4	8288849304	NGUYỄN PHÚ CƯỜNG	CN07270500280	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.150		24.150	
5	8285493762	PHẠM THỊ HOA LỘC	CN07270200610	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
6	8551460671	PHẠM THỊ MUỐI	047040589160	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.060		3.060	
7	8265634694	Biện Bưởi	CN07290300245	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
8	8285510552	Biện Đay	CN07270700710	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
9	8285507253	Biện Hồng Kông	CN07270700212	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
10	8285507253	Biện Hồng Kông	CN07270700213	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
11	8285507246	BIỆN LÝ THUẬT	CN07270700211	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
12	8285522205	BIỆN NGỌC BẢY	CN07270700368	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
13	8060629855	Biện Ngọc Cạnh	CN07270700873	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
14	8285491331	BIỆN NGỌC CHÂU	CN07270200319	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
15	8285516459	BIỆN NGỌC QUÝ	CN07270701393	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
16	8285515705	Biện Ngọc Tân	CN07270800037	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.710		4.710	
17	8285516032	BIỆN NGỌC TÙNG	CN07270701324	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
18	8285516064	Biện Ngọc Vinh	CN07270701326	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
19	4400771325	BIỆN QUỐC HỘI	047041785959	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.900		45.900	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
20	8680601828	BIỆN THỊ KHẢ	047042376968	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
21	8285516554	Biên Trừng	CN07270701404	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
22	8288987689	Biện Văn Đầu	CN07270701412	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.442		3.442	
23	8285516547	BIỆN VĂN DŨNG	CN07270701402	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
24	8285516515	Biện Văn Lộc	CN07270701400	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
25	8188535304	BIỆN VĂN SƯƠNG	CN07310600161	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
26	8209561717	Biện Văn Thọ	CN07310200217	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
27	8285516297	Biện Xuân Đài	CN07270701376	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
28	8285522621	BIỆN XUÂN THƯỞNG	CN07270701366	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
29	8285497830	BIỆN XUÂN VĂN	CN07270700995	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
30	8067377124	Biện Xuân Vinh	CN07270700641	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
31	8265684286	Bùi Giữ	CN07290500052	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
32	8285522163	Bùi Hoa	CN07270700364	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
33	8209559919	BÙI HƠN	CN07310200026	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
34	8285511482	Bùi Lâm	CN07270700837	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.759		25.759	
35	8265678395	BÙI MINH CHÁNH	CN07290200157	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
36	8265678275	BÙI MINH ĐỊNH	CN07290200146	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
37	8265645537	Bùi Minh Đống	CN07290200174	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
38	8265663060	BÙI MINH NGỌC	CN07290200137	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
39	4400562434	BÙI MINH SỬ	CN07270700089	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
40	8265635458	BÙI NGHÌN	047061402931		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
41	8265635458	BÙI NGHÌN	CN07290300364	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
42	8265683814	Bùi Nhợ	CN07290401166	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
43	8209562171	BÙI NÔNG	CN07310200262	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
44	8249080600	Bùi Quang Tuyến	CN07290200535	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
45	8017463755	BÙI TẤN CHÂU	CN07290200159	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
46	8188534798	Bùi Tấn Du	CN07310400084	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
47	8265647206	Bùi Tấn Minh	CN07290200518	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
48	8265647213	Bùi Tấn Phi	CN07290200519	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
49	8265678356	BÙI TẤN THÌN	CN07290200152	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
50	8265646273	Bùi Tấn Thứ	CN07290200330	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
51	4400796425	Bùi Thế Vinh	CN07290500203	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
52	4400270833	Bùi Thị ánh Nguyệt	CN07270700725	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
53	8827705258	Bùi Thị Hà	047066580136		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
54	8209561114	BÙI THỊ LÀNH	CN07310200154	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.500		1.500	
55	8265646509	BÙI THỊ LÊN	CN07290200388	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
56	3500586243	Bùi Thị Minh Hằng	047064911431		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
57	8876628983	Bùi Thị Mỹ Hiệp	047068550919		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
58	4400764014	Bùi Thị Mỹ Nữ	CN07270701791	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
59	8285512197	Bùi Thị Ộp	CN07270701637	Tổ Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
60	8209562439	Bùi Thị Phương	CN07310200002	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
61	8618458823	Bùi Thị Rơi	047041472806	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.900		18.900	
62	8265694894	BÙI THỊ THÊ	CN07290400944	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.250		35.250	
63	8285498506	Bùi Thị Thu Vy	CN07270701068	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
64	8687519033	Bùi Thị Thúy	047066646668		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
65	8209559933	BÙI THỊ TIỆN	CN07310200028	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
66	8265635553	BÙI THỊ TUYẾT LANH	CN07290300374	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
67	8265678772	Bùi Tiệm	CN07290300214	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
68	8265631301	Bùi Trọng Diện	CN07290200375	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
69	8265695111	BÙI VĂN ANH	CN07290500147	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
70	8778554980	Bùi Văn Cánh	047064844508		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.045		21.045	
71	8265635056	Bùi Văn Cảnh	CN07290300321	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
72	8265642705	BÙI VĂN CHÚT	CN07290400915	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
73	8285515286	BÙI VĂN HIỆP	CN07270700856	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
74	8596030686	Bùi Văn Hùng	047069194868		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	
75	8265684046	Bùi Văn Hùng	CN07290500004	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
76	8190470277	BÙI VĂN HƯNG	CN07310300024	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
77	8564574764	Bùi Văn Hương	047041175183	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
78	8209561153	BÙI VĂN KIA	CN07310200159	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
79	8190491830	BÙI VĂN LAN	CN07310500063	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
80	8265663342	BÙI VĂN LẬP	CN07290300011	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
81	8016363613	Bùi Văn Linh	047069714148		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
82	4201369549	Bùi Văn Mèo	CN07270701295	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
83	8280634152	Bùi Văn Mua	CN07290400847	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.167		17.167	
84	8285522188	BÙI VĂN NGHĨA	047042310777	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.200		31.200	
85	8285522188	BÙI VĂN NGHĨA	CN07270700366	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
86	8003955531	BÙI VĂN NHÂN	CN07290300147	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.700		11.700	
87	8265663504	BÙI VĂN NHO	CN07290300048	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
88	8209562598	BÙI VĂN SANH	CN07310200018	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.750		24.750	
89	8209561548	BÙI VĂN TÂM	CN07310200201	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.875		16.875	
90	8265694774	Bùi Văn Tạo	047041321588	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.200		43.200	
91	8265663335	BÙI VĂN THÀNH	CN07290300010	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
92	8209561354	Bùi Văn Thành	CN07310200178	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
93	8265646682	Bùi Văn Thống	CN07290200441	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
94	8285516177	BÙI VĂN THU	CN07270701336	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
95	4400509455	BÙI VĂN THUẬN	CN07310200091	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
96	8092285935	Bùi Văn Tuấn	047069714387		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
97	8280633399	Bùi Văn Xẹt	CN07290200115	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
98	8285494526	BÙI VĂN XUÂN	CN07270701589	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.176		28.176	
99	8265642800	Bùi Văn Xuân	CN07290400932	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
100	8047915511	Bùi Vi Dương	047042842960	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
101	8674078374	BÙI XUÂN ANH	047042314988	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
102	8588444482	Bùi Xuân Lý	047040998553	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.717		7.717	
103	8265684430	BÙI XUÂN PHƯỢNG	CN07290500068	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
104	8265684053	Bùi Xuân Phượng	CN07290500005	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
105	8209560311	Bùi Xuân Sanh	CN07310200070	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
106	8118313315	Bùi Xuân Tiên	047065604212		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
107	8659068572	CAI THỊ NHƯ THUY	047068552672		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
108	8265641765	Cao Chim	CN07290400699	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
109	8785675979	Cao Kỳ Trung	047065709068		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
110	8265679102	CAO LUẬN	047069201595		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
111	8265679102	CAO LUẬN	CN07290300319	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
112	8285492656	Cao Ngọc Diện	CN07270200439	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
113	8285489808	Cao Ngọc Phụng	CN07270200108	Tổ 4 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
114	8265694541	Cao Sơn Bụi	CN07290400737	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
115	4401032750	CAO SƠN CHUYỀN	047041385369	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.855		15.855	
116	4401032750	CAO SƠN CHUYỀN	047059863827		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.380		31.380	
117	8265634912	Cao Tha	CN07290300298	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
118	8265634609	CAO THANH ĐỒNG	CN07290300238	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
119	8280633712	Cao Thanh Hiền	CN07290300239	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.375		6.375	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
120	8265634486	CAO THỂ	CN07290300222	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
121	8265635440	Cao Thị Cảnh	CN07290300363	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
122	8285516314	Cao Thị Hiền	CN07270701378	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
123	8322916088	Cao Thị Hiển	047020802830	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
124	8285515871	Cao Thị Hương	CN07270701306	phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
125	8285511309	CAO THỊ LỘT	CN07270700802	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
126	8265645470	CAO THỊ NGỰ	CN07290500165	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
127	8285499443	Cao Thi Sậu	CN07270500046	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.575		46.575	
128	8285497090	Cao Thị Sẻo	CN07270701774	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
129	8738701445	Cao Thị Thuận	047064551399		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
130	8209561241	CAO THỊ XẸ	CN07310200168	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.500		1.500	
131	8527023511	Cao Thúy Thảo	047063533517		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
132	8282684462	Cao Văn Đông	CN07290401193	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
133	8352312823	Cao Văn Hùng	047068495122		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.300		24.300	
134	8188896043	CAO VĂN LÀNH	CN07310400065	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
135	8265663991	CAO VĂN THAO	CN07290300297	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
136	8285489886	CAO VĂN VÀNG	CN07270200116	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.520		26.520	
137	8265678719	CAO XẦY	CN07290300208	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
138	8234195503	Cao Xuân Thành	047065833960		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.521		10.521	
139	8265648263	CAO XUÂN THU	CN07290300219	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
140	8060939670	Cao Xuân Tuấn	047061675836		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
141	8285505270	CHÂU NGỌC SỚT	CN07270701139	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
142	8285516586	CHÂU THỊ LÁP	CN07270701408	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.531		2.531	
143	8285505288	CHÂU THỊ THÌ	CN07270701141	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
144	8285496964	Châu Văn Buông	CN07270200520	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
145	8285497439	CHÂU VĂN CHÍN	CN07270500277	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.250		17.250	
146	8551460791	Chương Nhật Sáng	047040597560	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
147	8285514719	Công Khắc Sinh	CN07270700345	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
148	8285522043	CỘNG LÙNG	CN07270700346	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
149	8285506605	CỘNG THỊ NGỪNG	CN07270700144	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
150	8285509571	Cộng Xuân Chương	CN07270700503	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
151	8755738205	Cộng Xuân Hưởng	047064981569		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
152	8188896621	CỦNG THÀNH DŨNG	CN07310600049	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
153	8188511399	CỦNG THỊ HUỆ	CN07310300037	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
154	8209560382	CỦNG TIẾN SANG	CN07310200078	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
155	8188896660	Cũng Văn Ngọc	CN07310600060	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
156	8087342049	Đàm Nguyễn Thiên Triều	047069726233		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.264		42.264	
157	8265641892	Đặng Cất	CN07290400718	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
158	8271637397	Đặng Châu Thanh	047040644384	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
159	8190491929	ĐẶNG CU	CN07310600006	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
160	8188882033	ĐẶNG ĐÌNH DU	CN07310300032	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
161	8190470132	Đặng Đình Duyên	CN07310300033	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
162	8209561259	ĐẶNG ĐÌNH HOÀNG	CN07310200169	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.100		2.100	
163	8190491781	ĐẶNG ĐÌNH MAI	CN07310500050	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
164	8209560921	ĐẶNG ĐÌNH QUYÊN	CN07310200134	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
165	8265644903	ĐẶNG ĐỨC TUẤN	CN07290500022	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
166	8285489011	Đặng Hái	CN07270200018	Xóm 05 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
167	8131686027	Đặng Hiếu Quân	047065318416		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.510		10.510	
168	8285490183	ĐẶNG KIM HÙNG	CN07270200150	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
169	8188535671	ĐẶNG KIM OANH	047040984343	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
170	8188535671	ĐẶNG KIM OANH	CN07310600083	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
171	8265681937	Đặng Lối	CN07290400792	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
172	8727075725	Đặng Minh Quang	047069186400		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.718		29.718	
173	8285521843	ĐẶNG MINH TIẾN	CN07270500169	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
174	8265636162	ĐẶNG NGỌC ẤN	047040685875	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
175	8285506299	Đặng Ngọc Anh	CN07270700088	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
176	8265634140	Đặng Ngọc Chu	CN07290300160	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
177	8285489290	ĐẶNG NGỌC LINH	CN07270200055	Xóm 5 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
178	8002793038	Đặng Ngọc Mười	047042337002	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
179	8285516716	Đặng Ngọc Nghiềm	CN07270701813	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
180	8265666128	Đặng Ngọc Sâm	CN07290401029	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
181	8285489300	ĐẶNG NGỌC VINH	CN07270200056	Xóm 5 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
182	8265633605	Đặng Ngọt	CN07290300523	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.250		20.250	
183	8556244219	Đặng Quang Minh	047069719351		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.735		3.735	
184	8209561474	Đặng Quang Trung	CN07310200192	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
185	8265663737	ĐẶNG SÁCH	CN07290300139	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
186	8285491349	ĐẶNG TẤN LONG	CN07270200320	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
187	8265694573	ĐẶNG TÈO	CN07290400744	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
188	8285516709	ĐẶNG THÀNH	CN07270701423	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
189	8761954765	Đặng Thị Ánh Huyền	047065567560		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.468		6.468	
190	4400514060	Đặng Thị Âu	047064911428		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
191	8285509606	ĐẶNG THỊ GIỌNG	CN07270700507	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.750		33.750	
192	8288850412	Đặng Thị Giọng	CN07270700658	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
193	8285494131	Đặng Thị Hoa	CN07270701552	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
194	8282165883	Đặng Thị Hồng	CN07310200100	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
195	8265648087	ĐẶNG THỊ KIM PHI	CN07290300140	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.200		31.200	
196	8265693322	Đặng Thị Lài	CN07290400330	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.475		14.475	
197	8536820143	ĐẶNG THỊ LAN	047040407177	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
198	8285506972	ĐẶNG THỊ LỐN	CN07270700181	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
199	8265647372	ĐẶNG THỊ MẬN	047042537439	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
200	8265663487	ĐẶNG THỊ MIẾT	CN07290300042	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
201	8288849657	Đặng Thị Nhạn	CN07270701215	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
202	8729238816	Đặng Thị Nhảy	047063059056		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.000		11.000	
203	8285521963	ĐẶNG THỊ SANG	CN07270700138	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
204	8265662500	ĐẶNG THỊ SEN	CN07290200034	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
205	8285516723	ĐẶNG THỊ THẠO	CN07270200586	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
206	8265635585	Đặng Thị Thìn	CN07290300377	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
207	8285516561	ĐẶNG THỊ THƠI	CN07270701406	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
208	8285492938	Đăng Văn Chẻo	CN07270701731	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
209	8265662998	ĐẶNG VĂN ĐẸP	CN07290200125	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
210	8265633355	ĐẶNG VĂN DÙM	CN07290300014	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
211	8265641123	Đặng Văn Được	CN07290400604	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
212	8190491848	ĐẶNG VĂN HIỆP	CN07310500064	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
213	8282165932	Đặng Văn Hoan	CN07310200203	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
214	8285492832	ĐẶNG VĂN NHÂN	CN07270200544	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
215	8285492832	ĐẶNG VĂN NHÂN	CN07270701722	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.700		5.700	
216	8285511796	ĐẶNG VĂN NINH	CN07270700876	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
217	8285506570	ĐẶNG VĂN PHÚC	CN07270700125	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.900		45.900	
218	8285493138	ĐẶNG VĂN QUANG	CN07270701749	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
219	8907515679	Đặng Văn Sơn	047069725573		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
220	8285515825	Đặng Văn Thiện	CN07270800052	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
221	8190491799	ĐẶNG VĂN THUẬN	CN07310500058	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
222	8209562245	Đặng văn Tiến	CN07310200270	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
223	8285518745	ĐẶNG VĂN TRẠI	CN07270200463	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.445		5.445	
224	8285489798	Đào Dốc	CN07270200107	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.420		21.420	
225	8285509187	ĐÀO KHIÊM	CN07270700464	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
226	8285507447	ĐÀO LÝ ĐÍNH	CN07270700236	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
227	8285490916	Đào Lý Hùng	CN07270200267	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
228	8285508899	ĐÀO LÝ TRƯỜNG	CN07270700437	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
229	8265684617	ĐÀO MINH TÂN	CN07290500086	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
230	5900430318	Đào Nhật Lễ	047042895305	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
231	8285509846	ĐÀO NHƠN QUÝ	CN07270700558	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
232	4400323330	ĐÀO QUỐC DOANH	CN07270701669	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.375		18.375	
233	8288850500	Đào Quốc Trầm	CN07270700778	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.700		11.700	
234	8285512133	ĐÀO SƠN	CN07270701629	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
235	8285510658	ĐÀO TẤN AN	CN07270700721	tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
236	8285508514	Đào Tấn Đua	CN07270700376	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
237	8285508948	ĐÀO TẤN HIẾU	CN07270700442	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
238	8285510633	ĐÀO TẤN HÙNG	CN07270700718	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
239	8285507486	Đào Tấn Thuỷ	CN07270700240	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
240	8285512373	Đào Tấn Tuỵ	CN07270701785	Tổ 04 - Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
241	8618325693	ĐÀO THANH CHÍNH	047042164910	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
242	4400817393	Đào Thành Cường	047065526224		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
243	4400549190	ĐÀO THANH LIÊM	047041429782	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
244	8285507052	ĐÀO THỊ BÍCH HỢP	CN07270700190	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
245	8537624543	ĐÀO THỊ CẦN	047040461166	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
246	8285511387	ĐÀO THỊ HƯỚNG	CN07270700824	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
247	8285514652	ĐÀO THỊ KHỀ	CN07270700016	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
248	8285506193	ĐÀO THỊ KIỆP	CN07270700074	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
249	8285490472	ĐÀO THỊ LẤY	CN07270200203	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.775		8.775	
250	8265634260	ĐÀO THỊ LỰU	CN07290300172	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
251	4401001664	Đào Thị Mỹ Lệ	047070445682		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
252	8285511299	ĐÀO THỊ MỸ LỆ	CN07270700801	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
253	8265645255	ĐÀO THỊ PHIẾN	CN07290500131	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
254	8209561386	ĐÀO THỊ SANG	CN07310200181	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
255	8285497100	Đào Thị Tơ	CN07270701775	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
256	8285520328	Đào Vân	CN07270700554	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
257	8288848734	Đào Văn Anh	CN07270700633	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
258	8288848734	Đào Văn Anh	CN07270700671	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
259	8285511348	ĐÀO VĂN BẢY	CN07270700818	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
260	8265635289	Đào Văn Đua	CN07290300344	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
261	4400733898	Đào Văn Dục	047065701930		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.070		29.070	
262	8285507768	ĐÀO VĂN ĐỨC	CN07270700272	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
263	8288848822	Đào Văn Gát	CN07270200204	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
264	8209560329	Đào Văn Kha	CN07310200072	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
265	8285491765	ĐÀO VĂN NGUYÊN	CN07270200374	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.300		27.300	
266	8048808632	Đào Văn Nguyên	CN07270701809	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
267	8285497164	ĐÀO VĂN QUỆ	CN07270701780	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
268	8285510418	Đào Văn Quyên	CN07270700686	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
269	8285493642	Đào Văn Sáu	CN07270200578	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
270	8209561379	ĐÀO VĂN SƠN	CN07310200180	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.440		1.440	
271	8285508521	ĐÀO VĂN SỮA	CN07270700377	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
272	8782873549	Đào Văn Thám	047065652321		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
273	8265682190	ĐÀO VĂN TUẤN	CN07290400824	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
274	8285489484	Diệp Thị Mỹ Trinh	CN07270200073	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.425		7.425	
275	8899946372	Đinh Hoàng Vương	047069714275		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.425		19.425	
276	8265663744	Đinh Huấn	CN07290300168	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
277	8285511411	ĐINH KIM TÍN	CN07270700829	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
278	8285490137	Đinh Lưu Sâm	CN07270200635	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
279	8083716906	Đinh Lưu Sáng	047042314765	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
280	8285493226	Đinh Lưu Sáng	CN07270701760	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
281	8285490031	ĐINH LƯU SINH	CN07270200133	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
282	4400126526	Đinh Thị Bích Nhuần	CN07270200227	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.400		23.400	
283	8285506228	ĐINH THỊ CHÚC	CN07270700080	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
284	8285506524	Đinh Thị Liễu	CN07270700116	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
285	8265635842	ĐINH THỊ NHỊ	CN07290300409	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
286	8265635923	Đinh Thị Tuốc	CN07290300416	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
287	8265648030	Đinh Thọ	CN07290300136	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
288	8265665614	Đinh Văn Đài	047068318016		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
289	8265663800	ĐINH VĂN KHOA	CN07290300179	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
290	8285514476	Đinh Văn Lợi	CN07270500241	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
291	8265663310	ĐINH VĂN NHUNG	CN07290300008	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
292	8265633242	ĐINH VĂN VÂN	047041466346	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
293	8285500850	Đỗ A	CN07270701245	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
294	8265681655	ĐỖ CHÍ DŨNG	047040879757	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
295	4400127706	Đỗ Chí Hiếu	CN07290200481	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
296	8132784676	Đỗ Chí Hùng	CN07290200361	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
297	8265683130	Đỗ Chí Thông	CN07290401051	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
298	8288850451	Đỗ Công Bình	CN07270700696	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.825		3.825	
299	8265682514	ĐỖ ĐẠO	CN07290400865	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
300	8282684487	Đỗ Dinh	CN07290401194	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
301	8265663303	ĐỖ ĐÌNH HUẤN	CN07290200591	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
302	8265635507	Đỗ Hậu	CN07290300368	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
303	8265679342	Đỗ Hoà	CN07290400206	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
304	8285491941	ĐỖ HÙNG MẠNH	CN07270701674	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.350		43.350	
305	8309993527	Đỗ Hùng Tiến	047069709876		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.675		9.675	
306	8475960373	ĐỖ HỮU BẰNG	047041391909	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
307	8265665558	Đỗ Khắc Phương	CN07290400411	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.240		30.240	
308	8265638995	ĐỖ MẠNH	CN07290400027	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
309	8285492575	Đỗ Ngang	CN07270200431	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
310	8066481482	Đỗ Ngọc Sang	047040740652	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
311	8683152320	Đỗ Ngọc Thật	047065838093		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
312	8265635560	ĐỖ NGỌC VINH	CN07290300375	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
313	8285492423	Đỗ Phát	CN07270200414	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
314	8265646562	ĐỖ PHONG	CN07290200410	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
315	8209560551	ĐỖ PHƯỚC	CN07310200095	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
316	8265683067	Đỗ Quang	CN07290401044	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.795		18.795	
317	8209560008	ĐỖ QUỐC BẢO	047041557606	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
318	8209560008	ĐỖ QUỐC BẢO	CN07310200036	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
319	8629993646	ĐỖ QUỐC DŨNG	047041563486	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
320	8285492367	ĐỖ QUỐC HƯNG	CN07270200407	Tổ 06 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
321	8351258186	ĐỖ QUỐC NHỰNG	047040044905	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
322	8762361334	Đỗ Quốc Vương	047065295920		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
323	8282165918	Đỗ Quốcc Trọng	CN07310200184	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
324	8190491728	Đỗ sai	CN07310500043	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
325	8265647774	Đỗ Sơn	CN07290300101	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
326	8559965473	Đỗ Tấn Đầu	047040664271	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
327	8265680235	Đỗ Tấn Đầu	CN07290400313	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
328	8209561361	ĐỖ TẤN NGỌC	CN07310200179	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
329	8285492695	ĐỖ TẤN TÀI	CN07270200446	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
330	8285492695	ĐỖ TẤN TÀI	CN07270200467	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
331	8624357245	Đỗ Tấn Vinh	047041556547	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
332	8265635546	ĐỖ THANH BÌNH	CN07290300373	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
333	4400556864	Đỗ Thanh Chương	047065697579		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
334	8265646989	ĐỖ THANH HỒNG	CN07290200490	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
335	8265634165	ĐỖ THANH HƯNG	CN07290300161	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
336	8209561019	ĐỖ THANH HƯƠNG	CN07310200143	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
337	8265680242	Đỗ Thành Khoa	CN07290400314	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.050		10.050	
338	8285502706	ĐỖ THANH LAM	CN07270701499	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
339	8209560230	Đỗ Thành Lâm	CN07310200062	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
340	8076868513	Đỗ Thanh Lưu	CN07310500056	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
341	8265647848	Đỗ Thanh Mưu	CN07290300117	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
342	8285519107	ĐỖ THANH NHÀN	CN07270701515	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.760		11.760	
343	8188896156	ĐỖ THANH NHỰT	CN07310500035	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	750		750	
344	8265631887	ĐỖ THANH QUANG	CN07290200464	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
345	8265662973	ĐỖ THANH QUỚI	CN07290200108	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
346	8188535199	Đỗ Thanh Quyền	CN07310500054	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
347	4400123500	Đỗ Thành Tân	CN07290400914	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
348	8188881833	ĐỖ THANH THAO	CN07310300082	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
349	8813790648	ĐỖ THANH THIÊN	047069714180		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
350	8265662966	ĐỖ THANH TÒNG	CN07290200107	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
351	8904300410	Đỗ Thành Út	047069744976		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
352	8282165964	Đõ Thanh Vân	CN07310200259	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
353	4400556670	Đỗ Thanh Văn	047065697490		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.880		20.880	
354	8784593610	Đỗ Thanh Vương	047065697583		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
355	8285490521	ĐỖ THỊ CHẺO	CN07270200212	Tổ 01 - Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
356	8285493804	ĐỖ THỊ CHÍNH	CN07270200615	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
357	8209560248	Đỗ Thị Cúc	CN07310200063	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.350		1.350	
358	8285492624	ĐỖ THỊ ĐÀO	CN07270200435	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
359	8288849054	Đỗ Thị Dậu	CN07270200449	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
360	8285494332	ĐỖ THỊ DẬU	CN07270701571	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
361	8209561403	Đỗ Thị Dư	CN07310200183	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
362	8684136071	ĐỖ THỊ GÁI	047042431976	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
363	8840838916	Đỗ Thị Hương	047069718841		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.449		11.449	
364	4400130258	Đỗ Thị Kim Nhanh	CN07270200263	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
365	8209561001	ĐỖ THỊ KIM TUYẾN	CN07310200142	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
366	8265662860	ĐỖ THỊ LƠ	CN07290200094	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
367	8265635602	ĐỖ THỊ LOAN	CN07290300379	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
368	8265634503	ĐỖ THỊ LỘC	CN07290300223	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
369	8439907920	Đỗ Thị Mai	047020617702	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.675		24.675	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
370	8285494822	ĐỖ THỊ MẬN	CN07270701617	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.022		5.022	
371	8406622951	ĐỖ THỊ MINH THU	047015923547	Thôn Phú Long - An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.750		36.750	
372	8190491767	Đỗ Thị Minh Thu	CN07310500048	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
373	8285522565	ĐỖ THỊ MỸ RƠI	CN07270701356	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
374	8265631502	Đỗ Thị Nè	CN07290200414	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
375	8265678807	ĐỖ THỊ NHUNG	CN07290300220	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
376	8285490320	ĐỖ THỊ NINH	CN07270200163	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.550		8.550	
377	8285506820	Đỗ Thị Phúc	CN07270700165	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
378	8265663631	ĐỖ THỊ PHỤNG	CN07290300109	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
379	8282165749	Đỗ Thị Phương	CN07310400067	Kim sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
380	8285508585	ĐỖ THỊ SÁU	CN07270700400	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
381	8121832857	Đỗ Thị Thanh Thu	047069718902		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.714		15.714	
382	8059381832	Đỗ Thị Thanh Vi	047065697577		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
383	8265645463	ĐỖ THỊ TUYẾT NHUNG	CN07290200122	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
384	8209562238	Đỗ Thị Ưa	CN07310200269	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.875		1.875	
385	4400563124	ĐỖ THỊ VỮNG	047042458349	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
386	8285504608	ĐỖ THÔNG	CN07270200455	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
387	8285518907	ĐỖ VĂN AN	CN07270200484	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
388	8285492381	ĐỖ VĂN BẠCH	CN07270200409	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
389	8285496869	ĐỖ VĂN BỬU	CN07270200451	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
390	8285494237	Đỗ Văn Chi	CN07270701561	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
391	8285506394	Đỗ Văn Hải	CN07270700101	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.126		6.126	
392	8265635472	Đỗ Văn Hoà	CN07290300366	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
393	8188535110	ĐỖ VĂN LỘC	CN07310500045	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
394	8285505601	Đỗ Văn Minh	CN07270701495	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
395	8285505619	Đỗ văn Minh	CN07270701496	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
396	8265665332	Đỗ Văn Minh	CN07290400192	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
397	8265630393	Đỗ Văn Nhâm	CN07290200248	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
398	8209561393	ĐỖ VĂN NHƯ	CN07310200182	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
399	8190470005	ĐỖ VĂN SƠN	CN07310300099	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
400	8016677539	ĐỖ VĂN THỌ	CN07310200071	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
401	8265645287	ĐỖ VĂN THƯ	CN07290500140	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
402	8003201887	Đỗ Văn Thưởng	CN07290300039	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
403	8191374431	Đỗ Văn Thuỷ	CN07310300120	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.240		3.240	
404	8625405685	ĐỖ VĂN TIÊN	047043030942		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
405	8472848077	Đỗ Văn Tiến	047042314869	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
406	8513325618	Đỗ Văn Trinh	047069987552		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.837		18.837	
407	4400871256	Đỗ Văn Trúc	047059722585		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
408	8265684977	ĐỖ VĂN VIÊN	CN07290500126	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
409	8285496788	ĐỖ VĂN XUÂN	CN07270200383	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
410	8285518960	Đỗ Việt Trí	047068623523		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
411	8285518960	Đỗ Việt Trí	CN07270200573	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
412	8265694220	Đỗ Vinh	CN07290400683	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.575		10.575	
413	8209560086	ĐỖ XUÂN DIỆU	CN07310200048	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.075		18.075	
414	8209560713	Đỗ Xuân Hoà	CN07310200111	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
415	8265664321	Đỗ Xuân Huynh	CN07290400025	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
416	8280633864	Đỗ Xuân Huynh	CN07290400026	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
417	8209560103	Đỗ Xuân Linh	CN07310200050	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
418	8209562132	Đỗ Xuân Luỹ	CN07310200258	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
419	4400509021	Đỗ Xuân Ly	CN07310200065	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.875		1.875	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
420	8209560216	Đỗ Xuân Nghĩa	CN07310200060	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
421	8736431747	Đoàn Bảy	047063559149		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
422	8288849706	Đoàn Cao Tiên	047065384093		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
423	8288849706	Đoàn Cao Tiên	CN07270500193	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
424	8285499732	Đoàn Châu triệu	CN07270500078	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.460		5.460	
425	8265693604	ĐOÀN CHÍ NGHIỆP	CN07290400572	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
426	8667608091	ĐOÀN CÔNG MINH	047042223791	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.004		27.004	
427	8285490987	ĐOÀN CÔNG TIẾN	047041262230	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
428	8285490987	ĐOÀN CÔNG TIẾN	CN07270200283	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.770		4.770	
429	8285507616	Đoàn Đèn	CN07270700256	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.825		12.825	
430	8285499965	ĐOÀN HAI	CN07270500092	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
431	8285500339	ĐOÀN HỒNG LIỄM	CN07270500144	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
432	8285500353	Đoàn Hồng Tuyển	CN07270500146	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
433	8285501445	ĐOÀN HỒNG VƯƠNG	047040593580	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
434	8285501445	ĐOÀN HỒNG VƯƠNG	CN07270701301	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
435	8285502713	ĐOÀN KHẮC KHẢM	CN07270701500	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
436	8285496812	ĐOÀN KHẮC KHANH	CN07270701546	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
437	8285501847	ĐOÀN KHẮC LAM	CN07270701459	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.240		12.240	
438	8285500346	ĐOÀN KHIÊM	CN07270500145	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
439	8285504647	ĐOÀN MINH KHÁNH	CN07270200564	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
440	8285493628	Đoàn Minh Vũ	CN07270200562	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
441	8285505721	Đoàn Ngộ	CN07270700025	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
442	8626679537	ĐOÀN NGỌC ĐIỆM	047041543919	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
443	8251055633	Đoàn Ngọc Nhanh	047041262151	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
444	8251055633	Đoàn Ngọc Nhanh	CN07270200598	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
445	8285511637	ĐOÀN NGỌC SƠN	CN07270700857	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.465		3.465	
446	8285501212	ĐOÀN NGỌC SƠN	CN07270701278	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
447	8285505263	Đoàn Ngọc Ứng	CN07270701138	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
448	8003607502	ĐOÀN NGỌC VINH	CN07270500230	Tổ 05 - Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
449	8285500427	ĐOÀN NHƯ KHÁNH	CN07270701201	TTổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
450	8285496925	ĐOÀN SANH	CN07270200517	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
451	8663509484	Đoàn Tám	047042171579	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
452	8115962978	Đoàn Tấn lực	CN07270700947	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.908		22.908	
453	8285504855	ĐOÀN TẤN VŨ	CN07270701522	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
454	8265631005	Đoàn Thắng	CN07290200338	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
455	8285489124	ĐOÀN THÀNH	CN07270200035	Xóm 5- Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
456	8285511281	ĐOÀN THÀNH CÔNG	CN07270700800	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
457	8285503185	ĐOÀN THANH LẠC	CN07270700944	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.600		27.600	
458	8285519530	ĐOÀN THANH LÂM	047041982903	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
459	8285492374	ĐOÀN THANH LONG	CN07270200408	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
460	8285522082	Đoàn Thanh Tín	CN07270700351	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
461	8617366802	ĐOÀN THỊ BẢY	047041466451	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.351		4.351	
462	8191028738	Đoàn Thị Chín	CN07310300006	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
463	8190470213	ĐOÀN THỊ CHO	CN07310300041	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
464	8285501149	ĐOÀN THỊ CỌT	CN07270701270	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
465	8285497132	Đoàn Thị Hạnh	CN07270701778	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
466	8285492536	Đoàn Thị Hò	CN07270200425	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
467	8285501484	Đoàn Thị Liên	CN07270701304	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
468	8280634000	Đoàn Thị Mai	CN07290400574	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.185		10.185	
469	8265634052	ĐOÀN THỊ NHUNG	CN07290300156	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
470	8285522117	ĐOÀN THỊ NÔNG	CN07270700352	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
471	8279151496	ĐOÀN THỊ PHỤNG	CN07270701321	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
472	8190492351	Đoàn Thị Thanh	CN07310600079	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
473	8265631654	ĐOÀN THỊ THANH THỦY	CN07290200429	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
474	8285514412	Đoàn Thị Thuỷ	CN07270701524	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
475	8285519435	ĐOÀN VĂN BẾN	CN07270701156	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
476	8265681831	ĐOÀN VĂN BỐN	CN07290400772	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
477	8285499669	Đoàn Văn Chung	CN07270500070	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
478	8285490680	ĐOÀN VĂN HOÀNG	CN07270200231	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
479	8504265962	Đoàn Văn Huỳnh	047065514676		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.700		11.700	
480	8285521628	ĐOÀN VĂN KHANH	CN07270200596	Tổ 5 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
481	8001093065	Đoàn Văn Kỳ	047068740919		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
482	8285499186	ĐOÀN VĂN LY	CN07270701169	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.600		27.600	
483	8285504622	Đoàn Văn Phép	CN07270200563	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
484	8285499394	Đoàn Văn Sâm	CN07270500029	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
485	8285505520	ĐOÀN VĂN SANG	CN07270500121	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.224		7.224	
486	8265681990	ĐOÀN VĂN SINH	CN07290400800	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
487	8285514613	ĐOÀN VĂN SUNG	CN07270500117	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.048		6.048	
488	8537215170	Đoàn Văn Triều	047040411273	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
489	8537215170	Đoàn Văn Triều	047040783175	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
490	8285500032	Đoàn Văn Triều	CN07270500099	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
491	8285506362	ĐOÀN VĂN TÙNG	CN07270700097	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
492	8285514490	ĐOÀN VĂN ƯU	CN07270500243	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
493	8285503227	ĐOÀN VĂN VINH	CN07270700948	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.632		22.632	
494	8285490698	Đoàn Văn Xếp	CN07270200232	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
495	8285500480	ĐOÀN VIỆT HÙNG	CN07270701207	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
496	8285503202	Đoàn Xuân Quang	CN07270700946	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.668		25.668	
497	8265643642	Đồng Khắc Tuyên	047063533684		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
498	8265643642	Đồng Khắc Tuyên	CN07290401065	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
499	8285509684	Dương Đôn	CN07270700516	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
500	8588445863	DƯƠNG DUY TẬP	047042124981	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
501	8285516498	Dương Giấy	CN07270701398	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
502	8265666417	DƯƠNG HẢI	CN07290500114	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
503	4400461813	Dương Kim Sơn	CN07290300067	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
504	8285497326	DƯƠNG MINH KHOAN	CN07270500267	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
505	8285515173	DƯƠNG NGỌC ÂN	CN07270700810	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
506	8768346967	DƯƠNG NGỌC LANH	047065376171		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
507	8285511877	DƯƠNG NHẠC PHI	CN07270700886	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
508	8265664385	Dương Sự	047067243765		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.550		32.550	
509	8285498714	Dương Sỹ Hiền	CN07270701090	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.225		24.225	
510	8285509099	DƯƠNG TẤN DŨNG	CN07270700454	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
511	8824543182	Dương Tấn Được	047069703539		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
512	8209562453	DƯƠNG TẤN HUỆ	CN07310200004	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
513	8285502689	DƯƠNG TẤN THÀNH	CN07270701480	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
514	8059381335	Dương Tấn Thịnh	CN07270701120	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
515	8285497622	DƯƠNG THẮNG	CN07270700973	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.280		14.280	
516	8285512567	DƯƠNG THÀNH BỬU	CN07270701810	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
517	8285522484	DƯƠNG THÀNH CHÁNH	CN07270701343	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
518	8638706753	Dương Thành Được	047042751138	Hòa Đa-	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.775		26.775	
519	8285515769	Dương Thành Hạnh	CN07270800045	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
520	8446212422	Dương Thành Hòa	047068741136		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.793		8.793	
521	4400128509	DƯƠNG THÀNH HÒA	047071245984		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.477		18.477	
522	4400128509	DƯƠNG THÀNH HÒA	047071246188		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.279		18.279	
523	8285494371	DƯƠNG THÀNH SANG	CN07270701574	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
524	8285515504	DƯƠNG THÀNH THIÊN	CN07270800017	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.450		12.450	
525	8285504887	Dương Thành Thông	CN07270701525	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
526	8285512479	DƯƠNG THÀNH TRUNG	CN07270701798	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
527	8285512479	DƯƠNG THÀNH TRUNG	CN07270701801	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
528	8285510665	DƯƠNG THÀNH TRƯỜNG	CN07270700722	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
529	8285510489	DƯƠNG THÀNH TUẤN	CN07270700698	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
530	8285519805	Dương Thấp	CN07270700017	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
531	8285497742	DƯƠNG THỊ CHÍN	CN07270700988	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
532	8285505827	DƯƠNG THỊ CŨNG	CN07270200006	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.600		24.600	
533	8285501325	DƯƠNG THỊ ĐỈNH	CN07270701289	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.600		33.600	
534	8265638642	Dương Thị Hoà	CN07290400473	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
535	8285508803	DƯƠNG THỊ KHOA	CN07270700426	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
536	8265683934	DƯƠNG THỊ KIM PHỤNG	CN07290401178	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.817		9.817	
537	8285519386	DƯƠNG THỊ MƯỜI	CN07270500245	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
538	8265647090	Dương Thị Ngót	CN07290200505	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
539	8285511186	DƯƠNG THỊ QUÁ	CN07270700791	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
540	8265644935	DƯƠNG THỊ RIỆNG	CN07290500024	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
541	8285504968	DƯƠNG THỊ THÁI	CN07270500246	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
542	8288850490	Dương Thị Thanh	CN07270700750	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.400		11.400	
543	8265679159	Dương Thị Thành	CN07290401187	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
544	8285507461	DƯƠNG THỊ TƯỜNG	CN07270700238	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.750		24.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
545	8265678726	DƯƠNG THỊ XANH	CN07290300209	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
546	8285502992	DƯƠNG TỚI	CN07270700925	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.852		12.852	
547	8285493709	DƯƠNG VĂN CHUNG	CN07270200604	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.631		12.631	
548	8285519033	DƯƠNG VĂN DANH	CN07270701507	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
549	8285515631	DƯƠNG VĂN ĐOAN	CN07270800030	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
550	8285496770	DƯƠNG VĂN GIÁC	CN07270701539	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
551	8285511147	Dương Văn Giấy	CN07270700787	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.345		6.345	
552	8749783023	Dương Văn Hiển	047064567501		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.675		24.675	
553	8265632270	Dương Văn Hoà	CN07290200586	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
554	8285519065	DƯƠNG VĂN HOÀNG	CN07270701512	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.760		11.760	
555	8285511122	Dương Văn Ký	CN07270700786	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
556	8285492913	Dương Văn Líếu	CN07270701729	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
557	8285507214	DƯƠNG VĂN LƯU	CN07270700207	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
558	8285501043	DƯƠNG VĂN LUYẾN	CN07270701262	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
559	8265645840	DƯƠNG VĂN PHẦN	CN07290200218	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
560	8285501163	Dương Văn Phức	CN07270701272	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.920		31.920	
561	8285501163	Dương Văn Phức	CN07270701273	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
562	8265638321	Dương Văn Tích	CN07290401199	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.875		10.875	
563	8265680429	Dương Văn Tiên	CN07290400352	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
564	8265638314	Dương Văn Tiền	CN07290401198	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
565	8285516258	Dương Văn Tóan	CN07270701373	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
566	8285515744	Dương Văn Tổng	CN07270800043	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
567	8265645833	DƯƠNG VĂN TRƯỜNG	CN07290200217	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
568	8265645914	DƯƠNG VĂN TÙNG	CN07290200229	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
569	8285500603	DƯƠNG VĂN TÝ	CN07270701222	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.640		17.640	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
570	8265664441	Dương Xưa	CN07290400047	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
571	8285502086	Gia Thanh Bảo Tâm	CN07270500174	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
572	8191374343	Hà Minh Phận	CN07310300111	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.840		3.840	
573	8188511293	Hà Minh Tâm	CN07310300117	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.840		3.840	
574	8188881872	HÀ THỊ MẬN	CN07310300084	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
575	8030129848	Hà Thị Thuận	047065105876		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.400		26.400	
576	8460126052	Hàng Thái Ngọc	047066279402		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.936		12.936	
577	8209561996	Hồ Bẩy	CN07310200244	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
578	8285514483	Hồ Bé	CN07270500242	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
579	8285515783	HỒ CANG	CN07270800047	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.556		4.556	
580	8209560022	HỒ CHÍ LỰC	CN07310200039	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
581	8285512454	HỒ CÔNG ĐỊNH	CN07270701796	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
582	8047674707	Hồ Đắc Bình	047064994152	KDC THỊ TỨ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
583	8202311080	Hồ Đắc Cư	047069707831		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.609		42.609	
584	8282165770	Hồ Đắc Nhanh	CN07310500022	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
585	8285492310	HỒ ĐẮC NHẬT	CN07270200403	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
586	8285492582	HỒ ĐẮC THẮNG	CN07270200432	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
587	8188534928	HỒ ĐẮC VĨNH	CN07310500024	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
588	8191378203	Hồ Đắc Vũ	CN07310500025	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
589	8285509532	Hồ Dù	CN07270700500	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.900		3.900	
590	8209560953	Hồ Đức Hùng	CN07310200137	PHú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
591	8285520060	Hồ Đức Trọng	CN07270700387	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
592	8265695062	Hồ Giắc	CN07290500143	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
593	8280634138	Hồ Hoà	CN07290400789	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
594	4400319052	Hồ Hùng Sơn	CN07270700843	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
595	8265662444	HỒ HÙNG TRUNG	CN07290200028	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
596	8190492577	Hồ Huỳnh Thị Thu Thuỷ	CN07310600121	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
597	8265629694	HỒ KỈNH	CN07290200074	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
598	8063249883-001	HỘ KINH DOANH MỘC TRÀ - HUỲNH NGÃ	047072286085		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
599	8285511115	Hồ Lố	CN07270700785	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
600	8285492663	HỒ MINH CHỨC	CN07270200441	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
601	8285498922	Hồ Minh Hai	CN07270701112	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
602	8285510256	Hồ Minh Khánh	CN07270700638	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
603	4400442578	Hồ Minh Nguyên	CN07270700332	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
604	8190492707	HỒ MINH NHƠN	CN07310600142	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
605	8285511524	HỒ MINH QUYÊN	CN07270700841	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
606	8285488924	HỒ MINH SƠN	CN07270200005	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
607	8400100821	Hồ Minh Tân	047015944593	Hòa Đa-An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.525		39.525	
608	8285502015	Hồ Minh Tân	CN07270500167	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
609	8285509733	HỒ MINH TÍNH	CN07270700521	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
610	8285509525	HỒ MINH TỰ	CN07270700499	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.650		19.650	
611	8533871012	HỒ MINH VƯƠNG	047040408201	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.145		2.145	
612	8285510753	HỒ MINH VƯƠNG	CN07270700739	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
613	8188535551	Hồ Minh Vương	CN07310600057	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
614	8288850067	Hồ Mỹ Hiện	CN07270700209	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
615	8117954901	Hồ Mỹ Hiệp	CN07310200031	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
616	8285503273	Hồ Mỹ Thành	CN07270700959	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
617	8280634314	HỒ NGHĨA ĐỒNG	047059722579		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.310		23.310	
618	8280634314	HỒ NGHĨA ĐỒNG	CN07290500008	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
619	8265684624	HỒ NGHĨA HIỆP	CN07290500087	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
620	8265645135	HỒ NGHĨA PHÚ	CN07290500097	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
621	8769098900	Hồ Nghĩa Vinh	047065514655		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
622	8285505760	HỒ NGUYÊN PHƯƠNG	CN07270700029	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.750		48.750	
623	8285507207	HỒ NGUYÊN SỸ	CN07270700205	Tổ1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
624	8285509317	HỒ NHÂN	CN07270700477	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
625	8209561594	HỒ NỞ	CN07310200206	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
626	8285520021	HỒ PHƯƠNG	CN07270700372	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
627	8285510506	HỒ QUANG BÌNH	CN07270700700	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
628	8209559926	HỒ QUỐC CƯỜNG	CN07310200027	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.280		3.280	
629	8209561562	HỒ QUỐC ĐÔNG	CN07310200204	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
630	8002792838	Hồ Quốc Huy	CN07290300090	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
631	8209561869	HỒ QUỐC PHƯƠNG	CN07310200231	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
632	8427837806	Hồ Quốc Thanh	047041247636	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	44.100		44.100	
633	8265641758	Hồ Quốc Văn	CN07290400698	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
634	8265684695	HỒ QUYÊN	CN07290500095	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
635	8285494195	Hồ Tấn Đức	CN07270701558	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.275		10.275	
636	8209560449	HỒ TẤN LỘC	CN07310200083	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
637	8209560417	HỒ TẤN TÀI	CN07310200079	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
638	8569437786	HỒ TẤN THÀ	047042895996	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.300		3.300	
639	4400513162	Hồ Thái Huy	047068620623		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
640	8265629655	HỒ THANH CẢNH	CN07290200065	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
641	8265694492	Hồ Thanh Hải	CN07290400732	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
642	8285510249	HỒ THANH HOAN	CN07270700637	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
643	8265662740	Hồ Thanh Phong	CN07290200064	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
644	8285507542	HỒ THANH SUM	CN07270700250	Tổ4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
645	8188534572	Hồ Thị Bẩy	CN07310400094	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
646	8265684737	HỒ THỊ CÁCH	CN07290500099	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
647	8280634057	Hồ Thị Cải	CN07290400610	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.875		10.875	
648	8285498908	HỒ THỊ DÀI	CN07270500016	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
649	8265634038	Hồ Thị Giữ	CN07290300155	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
650	8724334555	HỒ THỊ HẢI	047057141510		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
651	8285506387	Hồ Thị Liên	CN07270700098	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
652	8209562421	Hồ Thị Lộc	CN07310200001	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
653	8209561731	HỒ THỊ LỘC	CN07310200219	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
654	8656017467	HỒ THỊ LUÔNG	047042009146	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
655	8265631781	HỒ THỊ LÝ	CN07290200450	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
656	4400642954	Hồ Thị Mỹ Lệ	CN509072707000027654 2	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
657	8899475003	Hồ Thị Mỹ Linh	047069713639		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
658	8265684504	HỒ THỊ MỸ NHỰT	CN07290500075	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
659	8190470189	Hồ Thị Nắp	CN07310300038	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
660	8285509797	Hồ Thị Nổi	CN07270700526	Tổ 01 Hòa Đa-An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.060		30.060	
661	8285509356	HỒ THỊ PHẬN	CN07270700481	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
662	8191374583	Hồ Thị Quá	CN07310300020	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
663	8620381381	HỒ THỊ QUÊ	047041629725	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
664	8285510834	Hồ Thị Quế	CN07270700751	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
665	8577171096	HỒ THỊ RỚT	047041820475	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.425		40.425	
666	8265695489	HỒ THỊ SÈ	CN07290500227	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
667	8285498288	HỒ THỊ SEN	CN07270701042	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.480		6.480	
668	8285515254	HỒ THỊ SỰ	CN07270700853	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
669	8188895988	HỒ THỊ THẮN	CN07310400091	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
670	8755558273	Hồ Thị Thanh Lòng	047068495309		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
671	8036059058	HỒ THỊ THU HUYỀN	CN07270700757	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.550		8.550	
672	8285516071	HỒ THỊ THỪA	CN07270701327	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
673	8285516071	HỒ THỊ THỪA	CN07270701397	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
674	8285507359	HỒ THỊ TỐT	CN07270700226	Tổ4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
675	8285505217	HỒ THỊ TRUỒNG	CN07270701133	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
676	8288850701	Hồ Triều	CN07270800038	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
677	8285510746	HỒ VĂN CÔNG	CN07270700738	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
678	8265632111	HỒ VĂN CÔNG	CN07290200514	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
679	8285509363	Hồ Văn Cường	CN07270700482	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
680	4400780217	HỒ VĂN ĐÔNG	CN07290200533	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
681	8285515102	HỒ VĂN HÀ	CN07270700680	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.320		4.320	
682	8265722654	HỒ VĂN HẢI	CN07290400907	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
683	4400130219	Hồ Văn Hiền	CN07270700215	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.625		26.625	
684	8285506757	HỒ VĂN HOÀNG	CN07270700157	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
685	8288987738	Hồ Văn Hội	CN07270200593	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
686	8003955443	HỒ VĂN LẮM	CN07290500074	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
687	8285520134	HỒ VĂN LIẾN	047063558829		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.400		26.400	
688	8209560865	HỒ VĂN LỘC	CN07310200129	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
689	8785988410	Hồ Văn Mười	047065709069		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
690	8285509444	Hồ Văn Năm	CN07270700490	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
691	8265683204	HỒ VĂN NGỌC	CN07290401059	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
692	8190491478	HỒ VĂN NHA	CN07310400087	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
693	8209561146	HỒ VĂN NHƠN	CN07310200157	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
694	8288849914	Hồ Văn Ninh	CN07270700081	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
695	8285511570	Hồ Văn Phương	CN07270700848	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
696	8285501974	HỒ VĂN RẢNH	CN07270500163	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
697	8285509564	HỒ VĂN SÁU	047068741681		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
698	8285509564	HỒ VĂN SÁU	CN07270700874	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
699	8265663166	Hồ Văn Sáu	CN07290200574	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
700	8209562157	Hồ Văn Tại	CN07310200260	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
701	8265646770	HỒ VĂN TÂM	CN07290200448	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
702	8094194271	Hồ Văn Tân	047042251384	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
703	8285510697	Hồ Văn Thại	CN07270700726	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
704	8282165900	Hồ Văn Thành	CN07310200167	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
705	8285508472	Hồ Văn Thể	CN07270700373	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
706	8265684127	HỒ VĂN TI	CN07290500025	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
707	8285509765	Hồ Văn Tiến	CN07270700524	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
708	8285515462	HỒ VĂN TIỄN	CN07270800014	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
709	8285509282	HỒ VĂN TỪ	CN07270700476	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
710	8285492462	Hồ Văn Vinh	CN07270200419	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
711	8265678701	HỒ XẾP	CN07290300207	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
712	8190492626	Hồ Xuân	CN07310600126	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
713	8285491998	HỒ XUÂN QUANG	CN07270701681	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.125		19.125	
714	8616572538	HOÀNG VĂN DŨNG	047069703280		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
715	8285509490	Hoàng Xuân Thắng	CN07270700496	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.960		3.960	
716	8351760318	Hứa Minh Toàn	047063611785		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.147		21.147	
717	8265683243	HUỲNH ẢNH	CN07290401068	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
718	8265645706	Huỳnh Anh Bảo	CN07290500212	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
719	4400372176	Huỳnh Anh Quốc	047042251376	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.399		33.399	
720	4400372176	Huỳnh Anh Quốc	047061532899		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
721	8265638956	HUỲNH ANH VĂN	CN07290400496	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.395		10.395	
722	8265666470	HUỲNH BÁ QUỐC	CN07290500206	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
723	8285493219	HUỲNH BỐN	CN07270200183	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
724	8285493219	HUỲNH BỐN	CN07270701759	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
725	8285518713	Huỳnh Búa	CN07270200459	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
726	8598675721	Huỳnh Chánh Phong	047065761078		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
727	8265684783	Hùynh Công Bộ	CN07290500104	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
728	8157684539	HUỲNH CÔNG HẬU	CN07270700771	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
729	8285502791	HUỲNH CÔNG RẢNH	CN07270500002	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
730	8188895787	HUỲNH CÔNG THẢO	CN07310400025	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
731	8285522050	HUỲNH CÚC	CN07270700347	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
732	8285509268	Huỳnh Diện	CN07270700474	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
733	8285505961	Huỳnh Đực	CN07270700043	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.625		23.625	
734	8209560671	HUỲNH ĐỨC CHUNG	CN07310200107	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
735	8685928915	HUỲNH ĐỨC LONG	047042458809	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.584		5.584	
736	8265684631	Huỳnh Dũng	CN07290500088	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
737	8289672875	Huỳnh Hoàng	CN07270701619	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
738	8002792919	Huỳnh Hoàng Quân	CN07270700758	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	
739	8288850518	Huỳnh Huệ	CN07270700804	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
740	8285505168	Huỳnh Hữu Phước	CN07270701130	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
741	8265635828	HUỲNH KHUÊ	CN07290300407	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.200		31.200	
742	8585690176	HUỲNH KIM CHUNG	047040943352	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
743	8285506027	Huỳnh Kim Chung	CN07270700049	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
744	8285506002	HUỲNH KIM HÙNG	CN07270700048	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
745	8188511705	Huỳnh Kim Tiếng	CN07310300128	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
746	4400838756	Huỳnh Kim Trí	CN07270701642	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
747	8285490095	HUỲNH LIÊN	CN07270200139	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
748	8285501117	HUỲNH LIỄU	CN07270701267	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
749	8265645350	HUỲNH LỘC	CN07290500156	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
750	8190491189	HUỲNH LUẬN	CN07310400017	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
751	8285514317	HUỲNH MẪN	CN07270200456	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
752	8265638579	Huỳnh Mận	CN07290400465	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
753	4400404685	Huỳnh Minh Chánh	CN07270200149	Tổ Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
754	8285493473	Huỳnh Minh Dung	CN07270200542	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
755	8285514388	Huỳnh Minh Hàng	CN07270701519	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
756	8285504830	Huỳnh Minh Hảng	CN07270701521	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
757	8615851641	Huỳnh Minh Thắng	047042074940	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
758	8285502840	Huỳnh Năm	CN07270500009	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
759	4400866016	HUỲNH NGHĨ	CN07290200430	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
760	8265683807	Huỳnh Nghị	CN07290401165	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.050		16.050	
761	8188896879	Huỳnh Ngọc Ẩn	CN07310600102	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
762	8624356594	Huỳnh Ngọc Ánh	047041557611	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
763	8188535287	Huỳnh Ngọc Ánh	CN07310600019	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
764	8618281083	HUỲNH NGỌC CƠ	047041472967	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
765	8285498009	Huỳnh Ngọc Cơ	CN07270701010	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
766	8285509853	Huỳnh Ngọc Đăng	CN07270700531	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
767	8285512221	HUỲNH NGỌC HẠNH	CN07270701641	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
768	8777440483	Huỳnh Ngọc Mỹ Hằng	047064489519		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.675		24.675	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
769	8190492721	Huỳnh Ngọc Nhân	CN07310600144	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
770	8188896646	HUỲNH NGỌC PHONG	047040408204	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
771	8188535706	HUỲNH NGỌC PHONG	047040943499	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.280		5.280	
772	8188896646	HUỲNH NGỌC PHONG	CN07310600059	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
773	8188535706	HUỲNH NGỌC PHONG	CN07310600085	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
774	8190492048	HUỲNH NGỌC PHƯỚC	CN07310600024	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
775	8285518801	Huỳnh Ngọc Tân	CN07270200472	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.275		4.275	
776	8265665621	Huỳnh Ngọc Tân	CN07290400513	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
777	8209560745	Huỳnh Ngọc Tân	CN07310200116	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
778	8280633529	Huỳnh Ngọc Thạch	CN07290200343	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
779	8188534452	Huỳnh Ngọc Thành	CN07310400023	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
780	8188896935	Huỳnh Ngọc Thông	CN07310600107	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
781	8761972242	Huỳnh Ngọc Thương	047065103483		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
782	8002794031	HUỲNH NGỌC TIẾNG	CN07270200309	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	
783	8285496918	HUỲNH NGỌC TRAI	CN07270701712	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
784	8265683363	Huỳnh Ngọc Trinh	CN07290401085	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
785	8002793133	Huỳnh Ngọc Tuyến	CN07290500188	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
786	8190492672	Huỳnh Ngọc Xuân	CN07310600140	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
787	8265685018	Huỳnh Phấn	CN07290500136	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
788	8120525331	HUỲNH PHƯƠNG THẢO	CN07270500282	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.150		24.150	
789	8701729116	HUỲNH QUỐC BẢO	047042939808	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
790	8285503379	HUỲNH RỚT	CN07270700969	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
791	8285491042	HUỲNH RỪNG	CN07270200289	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
792	8285491042	HUỲNH RỪNG	CN07270200290	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
793	8265636099	HUỲNH SANG	CN07290300433	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
794	8285490673	HUỲNH SÁU	CN07270200229	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
795	8265679800	HUỲNH TẤN CHÂU	CN07290400259	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
796	8766464362	Huỳnh Tấn Cơ	047065345678	KDC THỊ TỨ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.750		48.750	
797	8002793743	Huỳnh Tấn Công	CN07270200443	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
798	8703932297	Huỳnh Tấn Dủ	047042880536	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
799	8285506115	HUỲNH TẤN ĐỨC	CN07270700066	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
800	8285493547	HUỲNH TẤN ĐƯỢC	CN07270200550	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
801	8288849181	Huỳnh Tấn Hải	CN07270200626	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
802	8285518632	Huỳnh Tấn Hiến	CN07270200188	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
803	8285493836	HUỲNH TẤN HIỀN	CN07270200622	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
804	8191374569	HUỲNH TẤN HIỆP	CN07310300017	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
805	8265631693	Huỳnh Tấn Hiếu	CN07290200432	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
806	8285498961	HUỲNH TẤN HÒA	CN07270701115	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
807	8285493152	Huỳnh Tấn Hùng	CN07270701751	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
808	8285491275	Huỳnh Tấn Hưng	CN07270701752	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
809	8265683973	HUỲNH TẤN KHẢI	047069703938		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.830		25.830	
810	8702441987	HUỲNH TẤN KỶ	047042814221	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
811	8285518625	HUỲNH TẤN LÂM	CN07270200187	Xóm 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
812	8190492305	HUỲNH TẤN LONG	CN07310600068	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
813	8285511676	HUỲNH TẤN MINH	CN07270700861	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
814	8285492631	Huỳnh Tấn Nhuận	CN07270200436	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
815	4401051707	Huỳnh Tấn Nhựt	047071246810		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
816	8188896808	HUỲNH TẤN PHÁT	CN07310600098	Phú mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
817	8285490264	Huỳnh Tấn Phúc	CN07270200157	Tổ 02 -Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
818	8585899474	Huỳnh Tấn Phước	047040933485	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
819	8188535505	Huỳnh Tấn Phước	CN07310600055	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
820	8285489942	HUỲNH TẤN THÊ	CN07270200126	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.620		31.620	
821	8533870890	HUỲNH TẤN THỌ	047040408202	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
822	8190491982	Huỳnh Tấn Thọ	CN07310600016	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
823	8285492889	Huỳnh Tấn Thức	CN07270701726	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
824	8285492617	Huỳnh Tấn Toàn	CN07270200433	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
825	8285492617	Huỳnh Tấn Toàn	CN07270200434	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
826	8285507119	HUỲNH TẤN VIỆT	CN07270700196	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
827	8265664473	Huỳnh Thái	CN07290400050	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
828	8265664498	HUỲNH THẮNG	CN07290400052	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
829	8285512486	Huỳnh Thành	CN07270701799	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
830	8285491959	HUỲNH THANH LÝ	CN07270701677	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
831	8002793567	Huỳnh Thanh Sáng	047041510123	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
832	8207143009	Huỳnh Thanh Sơn	047065100694		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
833	8285490962	Huỳnh Thị An	CN07270200282	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
834	8285496668	HUỲNH THỊ BẢO	CN07270200190	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
835	8285521674	HUỲNH THỊ BẢY	CN07270200494	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
836	8746491375	Huỳnh Thị Bé	047065776017		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
837	8780383228	Huỳnh Thị Bích Hồng	047065605286		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
838	8801200118	Huỳnh Thị Bông	047066544890		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
839	8530611425	Huỳnh Thị Đăng	047065556916		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
840	8285491211	HUỲNH THỊ ĐẠO	CN07270200305	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	
841	8285493730	HUỲNH THỊ ĐẸP	CN07270200607	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
842	8529354276	HUỲNH THỊ DUNG	047040496324	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.400		26.400	
843	8285498457	HUỲNH THỊ GÁI	CN07270701062	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
844	8285520889	HUỲNH THỊ HẠ	CN07270800054	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
845	8265631608	Huỳnh Thị Hải	CN07290200421	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
846	8285493314	HUỲNH THỊ HẰNG	CN07270200475	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
847	8496365872	HUỲNH THỊ HẾT	047040589285	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
848	8285512239	HUỲNH THỊ HỢP	CN07270200465	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
849	8285512239	HUỲNH THỊ HỢP	CN07270701643	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
850	8285518865	Huỳnh Thị Không	CN07270701708	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
851	8265645417	HUỲNH THỊ KIM LINH	CN07290500161	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.250		20.250	
852	8557816081	HUỲNH THỊ LỆ TRINH	047040636477	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.024		3.024	
853	8188896477	HUỲNH THỊ LỰU	CN07310600171	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
854	8285516191	HUỲNH THỊ LÝ	CN07270701339	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
855	8188534540	Huỳnh Thị Mẽ	CN07310400011	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	600		600	
856	8342295061	Huỳnh Thị Mỹ Nhàng	047069189567		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.277		15.277	
857	8285491772	HUỲNH THỊ NGÀ	CN07270200375	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.300		27.300	
858	8486229359	Huỳnh Thị Ngân	047042917495	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
859	8190491679	HUỲNH THỊ NGỌ	CN07310500029	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
860	8285493346	HUỲNH THỊ NHẤT	CN07270200478	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
861	8285492896	HUỲNH THỊ NHIỆM	CN07270701727	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
862	8285492952	Huỳnh Thị Nhịn	CN07270701733	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
863	8265647809	Huỳnh Thị Nhồng	CN07290300103	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
864	8285493427	HUỲNH THỊ NỞ	CN07270200535	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
865	8265679078	Huỳnh Thị Nở	CN07290300313	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
866	8401485331	Huỳnh Thị Nông	047015944586	Phú Long -An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
867	4400127488	HUỲNH THỊ PHÂN	CN07290200396	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
868	8285519636	HUỲNH THỊ PHẤN	CN07270500123	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
869	8767781484	Huỳnh Thị Tha	047065376459		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.100		35.100	
870	8265635017	HUỲNH THỊ THÀNH	CN07290300312	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
871	4400877875	Huỳnh Thị Thanh Diễm	047064725411		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
872	8285491395	HUỲNH THỊ THANH TÙNG	CN07270200325	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
873	8265663977	HUỲNH THỊ THỂ	CN07290300296	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
874	8664210538	HUỲNH THỊ TRUNG	047042169446	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
875	8265644974	HUỲNH THỊ TÚC	CN07290500034	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
876	8661702450	HUỲNH THỊ TUYẾT	047065805251		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.598		23.598	
877	8285502897	HUỲNH THỊ TUYẾT	CN07270500014	Tổ1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
878	8285491162	HUỲNH THỊ VUI	CN07270200301	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
879	8285491162	HUỲNH THỊ VUI	CN07270200474	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
880	8188535826	Huỳnh Thị Xin	CN07310600138	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
881	8265684543	Huỳnh Thiện	CN07290500079	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
882	8265694809	Huỳnh Thu	CN07290400922	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
883	8188535079	HUỲNH TIẾN DŨNG	CN07310500034	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
884	8285494438	HUỲNH TỐ ĐẠT	CN07270701580	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.608		4.608	
885	8285507599	HUỲNH TÙNG	CN07270700254	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
886	8285522011	Huỳnh Tý	CN07270700316	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
887	8757138884	Huỳnh Văn Anh	047065183595		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.281		22.281	
888	8265647421	Huỳnh Văn Bốn	CN07290300046	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
889	8285491966	HUỲNH VĂN CẢNH	CN07270701678	phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
890	8265643699	HUỲNH VĂN CẢNH	CN07290401076	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
891	8265643699	HUỲNH VĂN CẢNH	CN07290401077	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.512		22.512	
892	8265665396	HUỲNH VĂN CHỨC	CN07290400257	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.235		11.235	
893	8285509645	HUỲNH VĂN DIỆN	CN07270700512	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.350		10.350	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
894	4400258850	Huỳnh Văn Hiếu	CN07290400810	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
895	8285516473	HUỲNH VĂN NĂM	CN07270701395	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
896	8265679769	HUỲNH VĂN NHÀNG	047041421191	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.280		5.280	
897	8265679769	HUỲNH VĂN NHÀNG	CN07290400252	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
898	8265679769	HUỲNH VĂN NHÀNG	CN07290400253	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
899	8285511242	HUỲNH VĂN NHIỄU	CN07270700797	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
900	8285489854	Huỳnh Văn Phúc	CN07270200113	Tổ 3 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
901	8599220364	Huỳnh Văn Phụng	047065526304		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
902	8190491735	HUỲNH VĂN PHƯỢNG	CN07310500046	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
903	8285494653	HUỲNH VĂN QUANG	CN07270701601	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.832		5.832	
904	8288850243	Huỳnh Vắn Sanh	CN07270700432	Tổ1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
905	8188896212	HUỲNH VĂN SÁU	CN07310500057	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
906	8265665124	HUỲNH VĂN SINH	CN07290400152	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
907	8285489477	HUỲNH VĂN SỬU	CN07270200072	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
908	8209561467	HUỲNH VĂN TÀI	CN07310200191	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
909	8285501036	Huỳnh Văn Thắng	047042635526	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
910	8285501036	Huỳnh Văn Thắng	CN07270701261	tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
911	4400555684	Huỳnh Văn Thanh	CN07290200517	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
912	8688768177	Huỳnh Văn Thành	047070447963		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
913	8285489438	HUỲNH VĂN THÌN	CN07270200069	Xóm 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
914	8285515977	Huỳnh Văn Thu	CN07270701317	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
915	8285510961	Huỳnh Văn Thuỷ	CN07270700769	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
916	8265664427	Huỳnh Văn Tiện	CN07290400045	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.160		20.160	
917	8285501124	Huỳnh Văn Toàn	047042670508	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
918	8285501124	Huỳnh Văn Toàn	CN07270701268	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
919	8285507609	Huỳnh Văn Tòng	CN07270700255	Tổ2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
920	8265635352	Huỳnh Văn Trị	CN07290300351	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
921	4400549169	Huỳnh Văn Tuấn	CN07310200040	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
922	8288849625	Huỳnh Văn Vũ	CN07270500115	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
923	8285496675	Huỳnh Văn Vương	CN07270200191	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.815		10.815	
924	8288850589	Huỳnh Văn Xanh	CN07270700844	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
925	8190491774	HUỲNH VŨ LINH	CN07310500049	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
926	8285511429	Huỳnh Xuân Diệu	CN07270700830	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
927	8209560914	HUỲNH XUÂN SƠN	CN07310200133	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
928	8766553848	Khấu Minh Sang	047065600765		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
929	8285490440	KIỀU HÂU	CN07270200200	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
930	8285497083	Kiều Miên	CN07270701773	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
931	8288849590	Kiều Minh Giang	CN07270500084	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
932	8104361397	Kiều Ngọc Anh	047042435319	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.607		24.607	
933	8272605020	KIỀU NGỌC KHOA	047040930891	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.714		37.714	
934	8272605020	KIỀU NGỌC KHOA	CN07270700839	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
935	8108880805	Kiều Ngọc Khuê	047040931063	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.572		35.572	
936	8285510802	Kiều Ngọc Sang	CN07270700747	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
937	8285510947	KIỀU NGỌC THĂNG	CN07270700764	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
938	8285510922	Kiều Ngọc Thiện	CN07270700762	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
939	8285509596	KIỀU NGỌC THU	CN07270700506	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
940	8285507905	KIỀU TẤN AN	CN07270700286	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
941	8285509620	KIỀU TẤN ĐẠT	CN07270700509	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
942	8062695885	Kiều Tấn Phương	047040930770	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.734		38.734	
943	8285507912	KIỀU TẤN TOÀN	CN07270700287	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
944	8285496844	Kiều Thanh Long	CN07270200502	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
945	8285516603	KIỀU THỊ HÀ	CN07270701410	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
946	8585691405	KIỀU THỊ KIM HOA	047040931248	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.669		36.669	
947	8786085309	Kiều Thị Kim Thùy	047065709071		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.153		10.153	
948	8655969311	KIỀU THỊ LƯU	047068623518		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
949	8285499683	KIỀU THỊ MẪU	CN07270500073	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
950	8285522029	KIỀU VĂN CẢNH	CN07270700317	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
951	8285512648	KIỀU VĂN CHÂU	CN07270701820	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
952	8265634863	Kiều Văn Hồng	CN07290300289	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
953	8624181489	Kiều Văn Lợi	047041491223	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.120		27.120	
954	8288849128	Kiều Văn Luận	CN07270200558	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
955	8285492776	KIỀU VĂN LUẬN	CN07270701715	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
956	8285508190	KIỀU VĂN MINH	CN07270700318	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
957	8285509613	KIỀU VĂN TRANG	CN07270700508	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.425		7.425	
958	8285496682	Kiều Xuân Châu	CN07270701533	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
959	8265685106	KIỀU XUÂN ĐẢM	CN07290500181	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
960	8285500307	KIỀU XUÂN KHÁNH	CN07270500141	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.600		33.600	
961	8285519594	KIỀU XUÂN MỸ	CN07270500116	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
962	8285500547	Kiều Xuân Quảng	CN07270701212	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
963	8288849696	Kiều Xuân Thuỷ	CN07270500168	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
964	8285501406	Kiều Xuân Thuỷ	CN07270701297	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
965	8564937471	Kiều Xuân Thủy	047041178222	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
966	8285503386	Kiều Xuân Tình	CN07270500296	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
967	8209560840	Lại Khánh	CN07310200126	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
968	8129894929	Lại Thành hướng	047030352499	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
969	8265647196	Lại Thị Ẩn	CN07290200516	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
970	8265631358	LẠI VĂN AN	CN07290200397	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
971	8265663286	LẠI VĂN MINH	CN07290200589	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
972	8002793172	Lại Văn Ngào	CN07290200202	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
973	4400779980	Lại Văn Quá	CN07290200454	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
974	8002791961	Lại Văn Thiệt	CN07290200584	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
975	0313216060	Lâm Quang Thynh	047069705482		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
976	8265646548	LÂM THÁI CẢNH	CN07290200398	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
977	8265631968	LÂM THÁI TÁM	CN07290200474	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.400		32.400	
978	4400556938	Lâm Văn Bảy	CN07290200467	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
979	8265664882	Lăm Văn Mười	CN07290400112	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.850		11.850	
980	8280633582	Lâm Văn Năm	CN07290200473	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
981	8611841586	LÂM VĨNH LONG	047041385372	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.230		13.230	
982	4400474805	LÊ ANH DŨNG	CN07290300360	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
983	8584966262	LÊ ANH PHƯƠNG	047040906933	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.212		8.212	
984	8588897852	Lê Anh Tú	047041160277	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
985	8265680796	Lê Ba	CN07290400420	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
986	8191374424	LÊ BA	CN07310300116	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
987	8265644981	Lê Bá Tùng	CN07290200017	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
988	8265662677	LÊ BÁ TƯỜNG	CN07290200056	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
989	8285507870	Lê Bảnh	CN07270700282	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
990	8285512422	Lê Bảnh	CN07270701793	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
991	8265683356	Lê Bích	CN07290401084	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
992	8285490070	Lê Biên	CN07270200137	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
993	8209562372	Lê Bình Sơn	CN07310200282	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
994	8265631830	LÊ BÔNG	CN07290200462	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
995	8265631189	LÊ CAN	CN07290200368	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.505		8.505	
996	8288849632	Lê Cao Nguyên	CN07270500122	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
997	8285492504	LÊ CAO QUANG	CN07270200422	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
998	8285498432	Lê Cao Rang	CN07270701061	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
999	8285498792	LÊ CAO SANG	CN07270701098	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.728		16.728	
1000	8285498778	LÊ CAO THỐNG	CN07270701096	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
1001	8288850282	Lê Cao Trạng	CN07270700495	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1002	8285519604	Lê Cao Tri	CN07270500118	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.120		36.120	
1003	4400312709	Lê Câu	047040645992	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1004	8285489999	LÊ CHÂU	CN07270200130	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1005	8288849015	Lê Chí Hiếu	CN07270200416	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1006	8285492568	Lê Chí Thành	CN07270200429	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1007	8288849424	Lê Chiến	CN07270701057	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1008	8285496724	LÊ CÔNG	CN07270701535	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1009	4400546947	Lê Công Hướng	047065709300		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
1010	8045097451	Lê Công Minh	047063861857		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1011	8282165724	Lê Công Minh	CN07310400001	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1012	8288849223	Lê Cu	CN07270701548	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1013	8288849223	Lê Cu	CN07270701549	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.760		11.760	
1014	8265694929	LÊ CƯ	CN07290400948	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
1015	8209560135	Lê Cư	CN07310200053	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1016	8265663046	Lê Cúc	CN07290200132	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1017	8265683927	Lê Cúc	CN07290401177	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.025		11.025	
1018	8571386828	Lê Cứng	047040757673	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1019	8285507133	Lê Dần	CN07270700311	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
1020	8071082772	Lê Đình Bẩy	047040689930	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1021	8191374368	LÊ ĐÌNH CHI	CN07310300094	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1022	4400313477	Lê Đình Chung	CN07290400877	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1023	4400444053	Lê Đình Kháng	047065776150		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1024	4400528095	Lê Đình Khôi	CN07290200181	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1025	8190491703	LÊ ĐÌNH KHƯƠNG	047068616102		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1026	8190491703	LÊ ĐÌNH KHƯƠNG	CN07310500041	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.875		1.875	
1027	8191374456	Lê Đình Thế	CN07310300051	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1028	8190492714	Lê Đình Thi	CN07310600143	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1029	8188534734	Lê Đình Thủ	CN07310400061	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1030	8285519097	LÊ ĐÌNH TRƯỞNG	CN07270701514	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1031	8309814055	Lê Đoàn Thảo Nguyên	047042255289	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
1032	8265633404	LÊ ĐỒNG NGUYÊN	047060715987		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
1033	8265681493	Lê Dư	CN07290400607	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1034	8265646731	Lê Đức Đông	CN07290200444	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1035	8285518689	Lê Đức Thành	CN07270200248	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.840		21.840	
1036	8285500836	LÊ DUY BINH	CN07270701243	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1037	8285509758	LÊ DUY NÔNG	CN07270700523	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1038	8190491453	Lê Duy Toản	CN07310400085	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1039	8265680789	LÊ HAI	CN07290400418	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
1040	8265636123	Lê Hoá	CN07290300502	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1041	8003955612	Lê Hoàng Hiệp	CN07290500038	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1042	8280633783	Lê Hoàng Sang	CN07290300310	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1043	8003201823	Lê Hồng Anh	CN07290200168	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.750		33.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1044	8265662412	LÊ HỒNG BÁ	CN07290200026	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1045	8285519410	LÊ HỒNG HẢI	CN07270701153	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
1046	8265630594	LÊ HỒNG SƠN	CN07290200294	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1047	8591257348	LÊ HỒNG VÂN	047041056948	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1048	8265684920	Lê Hùng	CN07290500122	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1049	8758221630	Lê Hữu Phúc	047065085145		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1050	8002793302	Lê Hữu Phước	CN07290200293	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1051	8265634969	LÊ KHÁNH NAM	CN07290300300	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1052	8285491719	LÊ KHOA BI	CN07270200367	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1053	8188534702	LÊ KIM HÙNG	CN07310400060	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1054	8285503065	LÊ KIM KHOA	CN07270700933	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.200		46.200	
1055	8265664339	Lê Kim Nhánh	CN07290400032	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.010		17.010	
1056	8188534597	Lê Kim Quý	CN07310400095	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
1057	8265680387	LÊ LAI NHƠN	CN07290400346	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1058	8691590952	LÊ LAI PHÚC	047069713811		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.700		8.700	
1059	8265638561	Lê Lai Phúc	CN07290400464	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1060	8265638554	Lê Lai Trì	CN07290400463	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1061	8265679751	Lê Lam	CN07290400251	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.920		10.920	
1062	8285516226	Lê Lanh	CN07270701370	phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1063	8191212529	Lê Lạt	CN07310300054	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.580		14.580	
1064	8285491130	Lê Lậu	CN07270200368	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
1065	8285515582	LÊ LÊN	CN07270800027	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1066	8265643360	Lê Lên	CN07290401040	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1067	8285498545	Lê Lơn	CN07270701072	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1068	8285494290	Lê Lứa	CN07270701567	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1069	8265662405	Lê Lực	CN07290200025	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1070	8265694206	LÊ MINH HIỂN	CN07290400681	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.300		12.300	
1071	8265666431	LÊ MINH HỒNG	CN07290500141	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1072	8265694686	LÊ MINH KHẢI	CN07290400882	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1073	8003955475	LÊ MINH NHỰT	CN07290300142	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1074	8191374576	LÊ MINH QUY	CN07310300018	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1075	8003023948	LÊ MINH TÂN	047042880538	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1076	8265646234	LÊ MINH THÁM	CN07290200319	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1077	8688768265	Lê Minh Thức	047070447965		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.825		6.825	
1078	8288849784	Lê Minh Thức	CN07270701484	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
1079	8191374375	LÊ MINH TIỀN	CN07310300095	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1080	8265639501	LÊ MINH TRUNG	CN07290400118	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.525		21.525	
1081	8698768698	LÊ NAO	047042722508	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
1082	8285501660	LÊ NAO	CN07270701441	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	
1083	8285500025	Lê Ngà	CN07270500098	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1084	8285494163	Lê Ngét	CN07270701555	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1085	8265646393	LÊ NGỜ	CN07290200359	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1086	8265635190	Lê Ngọc Ánh	CN07290300335	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1087	8105740140	Lê Ngọc Bích	047069732655		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.100		11.100	
1088	8265694767	Lê Ngọc Bình	CN07290400889	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
1089	8285514980	LÊ NGỌC HOA	047041270247	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1090	8285514980	LÊ NGỌC HOA	CN07270700660	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1091	8265695175	Lê Ngọc Hoà	CN07290500173	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1092	8285489558	LÊ NGỌC HOÀNG	CN07270200083	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.750		12.750	
1093	8067825055	Lê Ngọc Hưng	047062014963	KDC PHÚ MỸ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.936		12.936	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1094	8067825055	Lê Ngọc Hưng	047062015213	KDC PHÚ MỸ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.936		12.936	
1095	8067825055	Lê Ngọc Hưng	047062037799	KDC PHÚ MỸ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.936		12.936	
1096	8265663261	Lê Ngọc Huỳnh	CN07290200585	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1097	8285510457	Lê Ngọc Nhựt	CN07270700690	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1098	8285510111	Lê Ngọc Quang	CN07270700618	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1099	8285510471	Lê Ngọc Tâm	CN07270700695	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1100	8265684776	Lê Ngọc Tiên	CN07290500103	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.350		28.350	
1101	8285489533	Lê Ngọc Vân	CN07270200081	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.750		12.750	
1102	8540086398	Lê Ngọc Vương	047041270049	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1103	8288850074	Lê Ngọc Vương	CN07270700221	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1104	8530794779	LÊ NGUYỄN ĐĂNG KHOA	047071501793		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.867		47.867	
1105	4400574221	LÊ NGUYỄN TƯỜNG THUY	CN07270701691	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1106	8288987706	Lê Non	CN07270701419	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1107	8713269978	Lê Phi Lâm	047065604094		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
1108	8265683035	Lê Phơi	CN07290401041	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.375		15.375	
1109	8265645304	Lê Phú Nhân	CN07290200092	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1110	8285498055	Lê Quang	CN07270701017	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1111	8190491693	LÊ QUANG BÌNH	CN07310500039	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.787		3.787	
1112	8280633342	Lê Quang Hiển	CN07290200066	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1113	8288850123	Lê Quang Hoà	CN07270700305	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1114	8320892120	LÊ QUANG HòA	047041267999	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1115	8672376248	LÊ QUANG VINH	047042286907	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1116	8684818451	LÊ QUANG VINH	047042438334	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1117	8188511198	Lê Quiang Vinh	CN07310300115	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1118	8188511159	Lê Quốc Tĩnh	CN07310300080	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.840		3.840	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1119	8265639131	Lê Sáu	CN07290400035	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1120	8285500240	Lê Tám	CN07270500136	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1121	8265665727	LÊ TÂN	CN07290400547	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
1122	8265645752	LÊ TẤN ANH	047066731301		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1123	8083297797	LÊ TẤN ANH	CN07270701718	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1124	8265645752	LÊ TẤN ANH	CN07290200199	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1125	8265682472	LÊ TẤN HẬN	CN07290400859	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.320		19.320	
1126	8288849086	Lê Tấn Hùng	CN07270701768	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1127	8265663014	LÊ TẤN LỢI	CN07290200127	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1128	8190492471	LÊ TẤN LỰC	CN07310600112	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
1129	8265663254	Lê Tấn Ngọc	CN07290200583	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1130	8285518777	LÊ TẤN PHƯỢNG	CN07270200469	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.705		6.705	
1131	8285492085	Lê Tấn Thạnh	CN07270701692	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1132	8265693770	LÊ TẤN TIẾN	CN07290400600	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1133	8265647686	LÊ TẤN TRỌNG	CN07290300518	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1134	8651442203	LÊ THẠCH CÔNG	047042458559	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1135	8285499933	Lê Thạch Công	CN07270500088	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.460		5.460	
1136	8618291839	Lê Thạch Long	047041472973	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1137	8285503114	LÊ THẠCH QUẠT	CN07270700937	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1138	8285503001	LÊ THẠCH SƠN	CN07270700926	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1139	8686021157	LÊ THẠCH TUẤN	047042458640	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
1140	8265683885	LÊ THÁI PHONG	CN07290401174	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.655		11.655	
1141	8285502946	Lê Thắng	CN07270700919	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1142	8285504453	Lê Thắng	CN07270200179	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1143	8285492430	Lê Thanh	CN07270200415	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1144	8285499066	LÊ THANH	CN07270701127	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1145	8188511222	LÊ THÀNH CẢNH	CN07310300090	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
1146	8265694679	LÊ THÀNH CHƯƠNG	CN07290400879	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.325		14.325	
1147	8285497580	Lê Thành Đồng	CN07270500294	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1148	8191374512	Lê Thành Đồng	CN07310300008	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
1149	8265642582	Lê Thanh Hoà	CN07290400880	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1150	8285496636	LÊ THANH HOÀI	CN07270200174	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1151	8701916941	Lê Thanh Hùng	047042794614	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.700		35.700	
1152	8632969675	Lê Thành Hùng	047065526139		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.887		5.887	
1153	8285504975	LÊ THANH LÂM	CN07270500248	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1154	8265631245	LÊ THANH LONG	CN07290200372	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1155	8003955468	Lê Thanh Nghị	047065512657		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1156	8285514564	LÊ THANH TÂM	CN07270701184	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.800		13.800	
1157	8285504580	LÊ THANH THUẬN	CN07270200452	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.950		4.950	
1158	8190492792	Lê Thanh Tòng	CN07310600152	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
1159	8002791986	Lê Thanh Tuấn	CN07290200286	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1160	8265664071	Lê Thanh Tuấn	CN07290300308	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1161	8265694693	LÊ THANH VĂN	CN07290400883	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.050		13.050	
1162	8265665477	LÊ THANH XUÂN	CN07290400322	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.800		7.800	
1163	8285497213	LÊ THẾ	CN07270500225	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1164	8288849600	Lê Thế Như	CN07270500091	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1165	8285516272	LÊ THỊ BẠC	CN07270701375	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.800		22.800	
1166	4400239985	Lê Thị Bổn	047068737428		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.775		47.775	
1167	8568586834	LÊ THỊ BÔNG	047040852657	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.996		3.996	
1168	8866068806	Lê Thị Bông	047068561320		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1169	8209561668	LÊ THỊ CẨM	CN07310200214	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
1170	8298140700	Lê Thị Cảnh	047042464211	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
1171	8209560738	LÊ THỊ CHÂU	CN07310200114	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1172	8265678860	LÊ THỊ CHÍN	CN07290300230	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1173	8285516522	LÊ THỊ ĐÀ	CN07270701401	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1174	8265645664	LÊ THỊ DIỄM LAN	CN07290500204	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
1175	8285500473	Lê Thị Gạt	CN07270701206	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1176	8624025874	Lê Thị Hiền	047041489413	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
1177	8209562164	Lê Thị Hiệp	CN07310200261	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1178	8258121596	Lê Thị Hoa	CN07290300231	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1179	8190492175	LÊ THỊ HOA	CN07310600036	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
1180	8900424775	Lê Thị Hồi	047069713530		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.627		7.627	
1181	8285518858	Lê Thị Hồng	CN07270701706	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1182	8285509437	Lê Thị Hồng Bach	CN07270700489	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1183	4400474121	Lê Thị Hồng Cẩm	CN07270200001	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
1184	8288850194	Lê Thị Hương	CN07270700380	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
1185	8265646026	LÊ THỊ HƯƠNG	CN07290200588	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1186	8265662980	LÊ THỊ KIM	CN07290200123	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1187	8190491580	LÊ THỊ KIM CHÂU	CN07310500009	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1188	8285493378	LÊ THỊ KIM LIÊN	CN07270200481	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1189	8209561273	LÊ THỊ KIM PHƯỢNG	CN07310200171	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1190	8586621880	Lê Thị Kim Yên	047041408237	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1191	8757684509	LÊ THỊ LAI	047069207502		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.912		15.912	
1192	8285494156	LÊ THỊ LAI	CN07270701554	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
1193	8653676535	Lê Thị Lại	047041966577	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1194	8285522131	LÊ THỊ LỄ	CN07270700358	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1195	8209560463	LÊ THỊ LIÊN	CN07310200085	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1196	8285519812	LÊ THỊ LIỄU	CN07270700018	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1197	8265630611	LÊ THỊ LỘC	CN07290200295	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1198	8285489815	LÊ THỊ LONG	CN07270200109	Tổ 2 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
1199	8188534879	LÊ THỊ LONG	CN07310500014	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1200	8265679952	Lê Thị Lợt	CN07290400283	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1201	8285519562	Lê Thị Lưu	CN07270500113	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1202	8285516378	Lê Thị Lũy	CN07270701385	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1203	8265646121	Lê Thị Lý	CN07290200290	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1204	8209560061	Lê Thị Lý	CN07310200045	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
1205	8265647005	Lê Thị Mai	CN07290200493	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1206	8265684342	LÊ THỊ MẬN	CN07290500059	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1207	8285515416	Lê Thị Mao	CN07270800008	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.315		9.315	
1208	8285505785	Lê Thị Miếu	CN07270700032	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1209	8285502110	LÊ THỊ MƯỜI	CN07270500177	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1210	8285508867	Lê Thị Mỹ Đậm	CN07270700434	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1211	8285522075	Lê Thị Năm	CN07270700349	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1212	8285521762	LÊ THỊ NGA	CN07270200505	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1213	8190491171	LÊ THỊ NGÀ	047040648225	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1214	8190491171	LÊ THỊ NGÀ	CN07310400016	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1215	8285502417	Lê Thị Ngân Hà	CN07270500209	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
1216	8190469994	LÊ THỊ NGANG	CN07310300098	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1217	8038315807	Lê Thị Ngọc Diễm	047040748304	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.700		5.700	
1218	8654445805	LÊ THỊ NGỌC PHIN	047065604085		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.468		6.468	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1219	8285511041	Lê Thị Nhiều	CN07270700777	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1220	8265683275	Lê Thị Phận	CN07290401073	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.290		10.290	
1221	8188895804	LÊ THỊ PHƯỢNG	CN07310400003	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
1222	8285508987	LÊ THỊ PHƯƠNG ĐAM	CN07270700444	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1223	8621524804	LÊ THỊ QUÝ	047066573568		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1224	8624775404	LÊ THỊ QUYỀN	047041508003	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
1225	8805183664	LÊ THỊ RƠI	047071501857		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1226	8265679060	LÊ THỊ RƠI	CN07290300311	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1227	8190491541	LÊ THỊ SEN	CN07310500005	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1228	8285501269	LÊ THỊ SIM	CN07270701283	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
1229	8265684381	LÊ THỊ TÁ	CN07290500062	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1230	8285501692	LÊ THỊ THÁI HƯỜNG	CN07270701444	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	44.676		44.676	
1231	8285500466	LÊ THỊ THÀNH	047040646694	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1232	8285500466	LÊ THỊ THÀNH	CN07270701205	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.280		14.280	
1233	8515237491	Lê Thị Thanh Trang	047065604210		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.180		36.180	
1234	8285493515	LÊ THỊ THẢO	CN07270200548	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1235	8285483933	LÊ THỊ THAY	047020397996	Mỹ Quang Nam-An Chấn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1236	8285492737	Lê Thị Thời	CN07270200468	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1237	8265683028	LÊ THỊ THỚT	CN07290401038	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1238	8739291199	LÊ THỊ THU THẢO	047064551474		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.655		11.655	
1239	8265663053	Lê Thị Thu Thuỷ	CN07290200133	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1240	8014418507	Lê Thị Thu Thúy	047067795161		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1241	8014418507	Lê Thị Thu Thúy	047067795163		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.542		12.542	
1242	8014418507	Lê Thị Thu Thúy	047069206489		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1243	8285515790	Lê Thị Thu Thủy	CN07270800048	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1244	8265662645	LÊ THỊ THUẬN	CN07290200049	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1245	8080519459	Lê Thị Thương	047043129617		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.841		5.841	
1246	8265663624	Lê Thị Thuỷ	CN07290300108	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1247	8265639484	LÊ THỊ TIẾP	CN07290400117	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
1248	8285501413	LÊ THỊ TRỬ	CN07270701298	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1249	8791548418	Lê Thị Trúc Chi	047065604696		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.530		37.530	
1250	8209560110	Lê Thị Tư	CN07310200051	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
1251	8712981420	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	047069703075		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1252	8597763710	LÊ THỊ VIỆT NỮ	047041722285	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1253	8285515656	LÊ THỊ XANH	CN07270800032	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
1254	8265635666	LÊ THỊ XUÂN	CN07290300388	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
1255	8265666248	LÊ THỊ XUÂN THU	CN07290401146	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.400		11.400	
1256	8285522540	LÊ THỊ YẾN	CN07270701352	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1257	8285502093	LÊ THÍA	CN07270500175	Gia Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1258	8265630932	Lê Thìn	047065600020		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1259	8265694421	LÊ THƠM	CN07290400714	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1260	8285490218	LÊ TRÈO	CN07270200153	Xóm 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1261	8265633429	LÊ TRỌNG BÌNH	CN07290300024	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1262	8265635810	LÊ TRỌNG CHUNG	CN07290300406	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1263	8285497301	Lê Trọng Nghĩa	CN07270500233	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1264	8265648136	LÊ TRỌNG THỪA	CN07290300164	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1265	8265663783	LÊ TRỌNG VƯƠNG	CN07290300177	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1266	8285511845	LÊ TRUNG	CN07270700882	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1267	8285512126	LÊ TRUNG HOÀNG	CN07270701628	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1268	8285520046	LÊ TRUNG HƯNG	CN07270700383	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1269	8624402635	Lê Trung Hưởng	047041557092	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1270	8285507567	Lê Trung Hưởng	CN07270700251	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1271	8285512380	Lê Trung Quàng	CN07270701787	Tổ 04 - Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1272	8288850317	Lê Trung Thành	CN07270700534	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1273	8698631132	LÊ TRUNG TÍNH	047063623730		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
1274	8698631132	LÊ TRUNG TÍNH	047063815528		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.900		18.900	
1275	8866684594	Lê Trung Truyền	047068561028		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1276	8265640602	LÊ TƯ	CN07290400419	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.025		17.025	
1277	8188534526	LÊ TỨ	CN07310400009	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1278	8265647319	Lê Tứ Mỹ	CN07290200579	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1279	8190492288	Lê Tường	CN07310600066	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
1280	4400125931	Lê Tường Thuật	CN07270200450	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1281	8285499299	Lê Tường Thuật	CN07270500019	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.150		24.150	
1282	8813301167	Lê Út Quyên	047069717442		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1283	8190492390	LÊ VĂN AN	CN07310600088	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
1284	8190491710	Lê Văn Ất	CN07310500042	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1285	8285510979	LÊ VĂN BA	CN07270700770	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
1286	8285518784	LÊ VĂN BẰNG	CN07270200470	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1287	8265643459	Lê Văn Bầu	047041246293	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
1288	8265643434	Lê Văn Bí	047041246290	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
1289	8285509740	LÊ VĂN CẢN	CN07270700522	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1290	8190492376	LÊ VĂN CHÂU	CN07310600086	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
1291	8285501822	LÊ VĂN CHIẾN	CN07270701458	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.932		16.932	
1292	8766389059	Lê Văn Chín	047065324217		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.981		19.981	
1293	8285509719	LÊ VĂN CHÍN	CN07270700519	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1294	8265665364	LÊ VĂN CHÍNH	CN07290400194	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
1295	8285502248	LÊ VĂN CHUNG	047041906310	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.300		27.300	
1296	8285502248	LÊ VĂN CHUNG	CN07270500189	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1297	4400509014	LÊ VĂN CHƯƠNG	CN07310200147	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.875		4.875	
1298	8265694301	LÊ VĂN CÔNG	CN07290400696	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1299	8285505707	Lê Văn Cư	CN07270700023	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1300	8577265763	LÊ VĂN CƯỜNG	047041466355	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1301	8288849287	Lê Văn Cường	CN07270500256	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1302	8109225380	LÊ VĂN CƯỜNG	CN07290200241	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1303	8265680299	Lê Văn Cửu	CN07290400321	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1304	8285512528	LÊ VĂN ĐÀI	CN07270701805	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1305	8265664949	LÊ VĂN ĐÁO	CN07290400119	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1306	8101068898	Lê Văn Đào	CN07310200115	PHú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1307	8209559965	LÊ VĂN ĐINH	CN07310200032	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
1308	8265641211	Lê Văn Định	CN07290400612	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1309	8190491301	Lê Văn Đức	CN07310400072	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1310	8285498087	LÊ VĂN DŨNG	CN07270701019	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1311	8209562118	Lê Văn Dũng	CN07310200256	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
1312	8190491622	Lê Văn Dũng	CN07310500018	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
1313	8265679737	Lê Văn Được	CN07290400249	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1314	8265631277	Lê Văn Gai	CN07290200373	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1315	8265684938	Lê Văn Gặp	CN07290500123	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1316	8285511394	LÊ VĂN HÀO	CN07270700825	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.020		7.020	
1317	8285489445	Lê Văn Hạt	CN07270200070	Xóm 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1318	8265694446	Lê Văn Hậu	CN07290400717	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.495		12.495	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1319	8265663889	Lê Văn Hiến	CN07290300236	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1320	8282165869	Lê văn Hiến	CN07310600106	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1321	8190469923	LÊ VĂN HIỆP	047040408197	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.160		2.160	
1322	8190469923	LÊ VĂN HIỆP	CN07310300109	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
1323	8285520039	LÊ VĂN HỒ	CN07270700382	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1324	8265684159	Lê Văn Hoà	CN07290500028	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1325	8346411745	Lê Văn Hòa	047041062673	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	
1326	8620376092	Lê Văn Hòa	047041631258	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1327	8285519717	LÊ VĂN HÒA	CN07270700002	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.450		48.450	
1328	8285508578	LÊ VĂN HOÀNG	CN07270700399	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1329	4400312681	Lê văn Hồng	CN07290400532	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.750		33.750	
1330	8285510016	Lê Văn Kha	CN07270700601	Tổ2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
1331	8265638610	Lê Văn Khanh	CN07290400469	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1332	8285494170	Lê Văn Khánh	CN07270701556	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
1333	8265630562	LÊ VĂN KHẤY	CN07290200287	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1334	5900466018	Lê Văn Ký	047068600560		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.938		11.938	
1335	8265663208	Lê Văn Ký	CN07290200577	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1336	8285521716	Lê Văn Lãnh	CN07270200498	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1337	8265646474	LÊ VĂN LẦU	CN07290200385	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1338	8285506161	Lê Văn Lẻo	CN07270700071	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1339	8285507020	LÊ VĂN LIỀN	CN07270700186	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
1340	8285491003	LÊ VĂN LỢI	CN07270200285	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1341	8265642310	LÊ VĂN LONG	CN07290400777	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1342	8265642310	LÊ VĂN LONG	CN07290400778	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1343	8188511737	Lê Văn Long	CN07310300070	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1344	8285490313	LÊ VĂN LUÂN	CN07270200162	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1345	8285491010	LÊ VĂN LUẬN	CN07270200286	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1346	8285498094	LÊ VĂN LƯƠNG	CN07270701020	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1347	4400123606	Lê Văn Mai	CN07290400197	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1348	8190492295	LÊ VĂN MAI	CN07310600067	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1349	8285489420	Lê Văn Mạnh	CN07270200068	Xóm 02 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
1350	8285501420	LÊ VĂN MẾN	CN07270701299	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1351	8595482859	LÊ VĂN MƯỚP	047041246294	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
1352	8265664931	Lê Văn Mỹ	CN07290400115	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.085		8.085	
1353	8809169396	Lê Văn Nam	047069719175		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.055		8.055	
1354	8265695457	LÊ VĂN NAM	CN07290500221	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1355	8265647887	LÊ VĂN NĂM	CN07290300119	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1356	8285505016	LÊ VĂN NGHĨA	CN07270500252	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1357	8285519900	LÊ VĂN NGỌ	CN07270700057	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.875		7.875	
1358	8190470090	LÊ VĂN NGỌC	CN07310300069	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1359	8285512408	LÊ VĂN NHÃ	CN07270701789	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1360	8657885593	Lê Văn Nhanh	047065652213		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1361	8265679920	Lê Văn Nhanh	CN07290400278	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1362	8190469930	LÊ VĂN NHÌ	CN07310300110	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1363	8265646435	LÊ VĂN NINH	CN07290200379	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
1364	8285491028	LÊ VĂN NỞ	CN07270200287	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1365	4400555589	Lê Văn Núi	CN07290300405	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1366	8265682923	Lê Văn Phải	047040498048	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1367	8644579912	LÊ VĂN PHẦN	047041715753	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
1368	8007847512	Lê Văn Phú	047041466448	Giai Sơn-	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.300		48.300	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1369	8285511644	LÊ VĂN PHƯỚC	CN07270700858	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1370	8285519202	LÊ VĂN PHƯƠNG	CN07270701543	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
1371	8265684832	LÊ VĂN PHƯỢNG	CN07290500110	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1372	8190492827	Lê Văn Quang	CN07310600154	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1373	8285491035	LÊ VĂN RỘ	CN07270200288	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1374	8285490049	LÊ VĂN SANG	CN07270200134	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1375	8265640560	LÊ VĂN SÁU	CN07290400406	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.190		26.190	
1376	8285508105	Lê Văn Sơn	CN07270700306	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1377	8209559997	LÊ VĂN SƯƠNG	CN07310200034	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.080		4.080	
1378	8616774333	Lê Văn Sửu	047041466175	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1379	8826697149	Lê Văn Tâm	047066573309		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
1380	8285507831	LÊ VĂN TẬN	CN07270700278	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.900		45.900	
1381	8674812098	Lê Văn Tây	047042317747	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
1382	8288849103	Lê Văn Thanh	CN07270200543	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1383	8280633871	Lê Văn Thanh	CN07290400042	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.100		17.100	
1384	8209562100	LÊ VĂN THANH	CN07310200255	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
1385	8262206884	Lê Văn Thành	047065702087		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1386	8285506066	LÊ VĂN THÀNH	CN07270700060	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.450		15.450	
1387	8265680309	Lê Văn Thành	CN07290400323	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
1388	8190491654	LÊ VĂN THẠNH	047040851088	Quảng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1389	8190491654	LÊ VĂN THẠNH	CN07310500020	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.625		20.625	
1390	8265662821	LÊ VĂN THẢO	CN07290200085	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1391	8265678814	Lê Văn Thị	CN07290300221	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1392	8508235567	LÊ VĂN THÍCH	047040153839	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1393	8610315580	Lê Văn Thiệp	047065623694		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1394	8265666216	LÊ VĂN THIỆU	CN07290401135	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1395	8285501438	Lê Văn Thọ	CN07270701300	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1396	8285492007	Lê Văn thọ	CN07270701682	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.125		19.125	
1397	8285508539	Lê Văn Thừa	CN07270700378	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
1398	8285512119	LÊ VĂN THỪA	CN07270701627	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1399	8285492053	LÊ VĂN THỪA	CN07270701687	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
1400	8588876524	Lê Văn Thúy	047068593605		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1401	8265694887	LÊ VĂN TIÊN	CN07290400943	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
1402	8285514691	Lê Văn Tín	CN07270700139	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1403	8209560488	LÊ VĂN TÌNH	CN07310200087	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.162		7.162	
1404	8285509162	LÊ VĂN TOÀN	CN07270700463	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1405	8285501357	Lê Văn Toàn	CN07270701291	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1406	8265693548	LÊ VĂN TOÀN	CN07290400567	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
1407	8190491245	Lê Văn Toàn	CN07310400099	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1408	4400555998	Lê Văn Trai	CN07270700930	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.200		46.200	
1409	8288850596	Lê Văn Triều	CN07270700851	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.370		8.370	
1410	8265662814	Lê Văn Trung	CN07290200084	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1411	8285498062	LÊ VĂN TRƯƠNG	CN07270701018	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1412	8191374449	LÊ VĂN TÙNG	CN07310300121	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1413	4400888595	Lê Văn Tuyến	CN07290200393	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1414	8265694728	LÊ VĂN TUYẾT	CN07290400886	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1415	8265635144	LÊ VĂN ÚT	CN07290300330	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
1416	8280634025	Lê Văn Vị	CN07290400598	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.675		15.675	
1417	8280633543	Lê Văn Viên	CN07290200367	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1418	8265664515	LÊ VĂN VINH	CN07290400054	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.975		6.975	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1419	8285502174	LÊ VĂN VƯƠNG	CN07270500182	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1420	8265684656	Lê Văn Xanh	CN07290500091	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1421	8285521681	Lê Văn Yên	CN07270200495	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1422	8285502551	Lê Vinh	CN07270701467	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
1423	8209560142	LÊ XUÂN CẢNH	047066659903		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.740		25.740	
1424	8209560142	LÊ XUÂN CẢNH	CN07310200054	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
1425	8265646097	Lê Xuân Hòa	CN07290200284	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1426	8265662726	LÊ XUÂN HOÀNG	CN07290200061	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1427	8209562559	Lê Xuân Hương	CN07310200013	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1428	8285516610	Lê Xuân Nhạn	CN07270701411	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
1429	4400835882	Lê Xuân Phúc	047069718662		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.629		3.629	
1430	4400835882	Lê Xuân Phúc	047069718712		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.232		7.232	
1431	8265679053	Lê Xuân Sĩ	CN07290300306	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1432	8002791520	LÊ XUÂN THỂ	CN07290200288	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1433	8265646146	LÊ XUÂN THỌ	CN07290200306	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1434	8285522501	LÊ XUÂN TƯƠI	CN07270701346	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1435	8190470245	Lương Công Chức	CN07310300022	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1436	8285515920	LƯƠNG CÔNG ĐĂNG	CN07270701313	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1437	8285494318	LƯƠNG CÔNG ĐỊNH	CN07270701569	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.975		6.975	
1438	8285491123	Lương Công Dũng	CN07270200297	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
1439	8285516152	LƯƠNG CÔNG HẢO	CN07270701335	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1440	8285492825	LƯƠNG CÔNG LỘC	CN07270701721	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.400		11.400	
1441	8285490296	Lương Công Mậu	CN07270200160	Tổ 01- Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1442	8280634071	Lương Công Sơn	CN07290400722	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1443	8285510591	Lương Công Trung	CN07270700713	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1444	8288848879	Lương Công Vinh	CN07270200251	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.050		22.050	
1445	8285500635	LƯƠNG KHOA	CN07270701225	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.060		18.060	
1446	8265679286	Lương Kim Quang	CN07290400196	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1447	8188511663	LƯƠNG MẠNH HỔ	CN07310300073	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
1448	8285499926	LƯƠNG MINH VƯƠNG	CN07270500087	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
1449	8285500667	Lương Mười	CN07270701227	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
1450	8188535657	Lương Tấn Hiệp	CN07310600077	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
1451	8190492256	Lương Tấn Hoà	CN07310600063	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1452	8282165837	Lương Tấn Nhạn	047069196126		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
1453	8282165837	Lương Tấn Nhạn	CN07310600048	Phú mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
1454	8265642776	Lương Tấn Thanh	CN07290400927	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1455	8265694848	Lương Tấn Thạnh	CN07290400929	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1456	8059381448	Lương Thanh Thanh	CN07290300070	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1457	8265694816	Lương Thị Chát	CN07290400925	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.575		10.575	
1458	8320261277	Lương Thị Chín	047069189797		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1459	8285522477	LƯƠNG THỊ DUNG	CN07270701342	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1460	8190492841	LƯƠNG THỊ HẠNH	CN07310600156	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.980		1.980	
1461	8191028713	Lương Thị Hoà	CN07310300005	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1462	8657941505	Lương Thị Mỹ Anh	047068504109		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.845		13.845	
1463	4400127985	LƯƠNG THỊ MỸ KHÁNH	CN07270200075	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.175		14.175	
1464	8740721907	Lương Thị Nữ	047063743244		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.750		36.750	
1465	8285507302	LƯƠNG THỊ NƯƠNG	CN07270700222	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1466	8265663695	LƯƠNG THỊ XIN	CN07290300128	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1467	8265664392	Lương Thu	CN07290400041	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.950		7.950	
1468	8799132362	Lương văn Cương	047066660503		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.844		6.844	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1469	8188511529	LƯƠNG VĂN LUẬN	CN07310300049	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1470	8285501572	LƯƠNG VĂN NGHĨA	047041282504	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1471	8285501572	LƯƠNG VĂN NGHĨA	CN07270701433	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1472	8285522445	LƯƠNG VĂN TÁM	047021805419	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1473	8285522445	LƯƠNG VĂN TÁM	CN07270701340	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1474	8285509701	Lương Văn Tân	CN07270700518	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.425		19.425	
1475	8614175006	Lương Văn Tạo	047041410021	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.274		8.274	
1476	8282165717	Lương Văn Tốt	CN07310300113	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.320		4.320	
1477	8190492584	Lưu Hùng Tín	CN07310600122	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.440		22.440	
1478	8188896893	LƯU MINH CHÂU	CN07310600104	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
1479	8188895882	LƯU MINH HIỂN	CN07310400007	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1480	8188895970	Lưu Minh Hoàng	CN07310400090	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1481	8190492697	Lưu Minh Thanh	CN07310600141	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1482	8282165763	Lưu Văn An	CN07310400058	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1483	4400509328	Lưu Văn Minh	CN07310600050	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1484	8118747489	Lý Trần Tín	047065600140		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.482		11.482	
1485	8118747489	Lý Trần Tín	047069719442		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1486	8730651873	Ma Văn Việt	047062035793	KDC PHÚ MỸ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.468		6.468	
1487	8280634018	Mai Bên	CN07290400581	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
1488	8265693643	MAI BÓT	CN07290400577	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1489	8265681408	MAI BY	CN07290400591	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
1490	8735267269	Mai Hồng Khởi	047063861226		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.750		12.750	
1491	8265638924	Mai Phụng	CN07290400494	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1492	8265683099	Mai Thành	CN07290401047	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.800		13.800	
1493	8827346880	Mai Thị Bông	047066573315		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1494	8265663007	MAI THỊ LOAN	CN07290200126	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1495	8614733148	MAI THỊ MỸ CHI	047041417636	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
1496	8265682994	MAI THỊ THƠM	CN07290401035	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1497	4400562360	MAI THỊ XUÂN SANG	CN07270700246	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1498	4400562360	MAI THỊ XUÂN SANG	CN07270700685	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1499	8485401127	MAI VĂN DỊP	047041083145	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1500	8190491460	MAI VĂN LÀNH	CN07310400086	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1501	8265662349	Mai Văn Phong	CN07290200018	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1502	8188511053	MAI VĂN THANH	CN07310300075	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
1503	8188895917	Mai Văn Yên	CN07310400008	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1504	8265679776	Mang Đức Khả	CN07290400254	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1505	8265631051	MẠNH THỊ THOA	CN07290200342	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
1506	8285497157	NGÔ BIN	CN07270701779	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1507	8190492640	Ngô Công Danh	CN07310600133	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1508	8368611515	Ngô Đình Bắc	047069710275		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1509	8188896572	NGÔ ĐÌNH DIỆN	CN07310600046	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
1510	8285499475	NGÔ ĐÌNH ĐÔNG	CN07270500049	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.300		48.300	
1511	8003607478	NGÔ ĐÌNH NAM	047068593242		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
1512	8190492023	NGÔ ĐÌNH NAM	CN07310600021	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1513	8190492062	Ngô Đình Nhơn	CN07310600166	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.950		4.950	
1514	8188896607	NGÔ ĐÌNH PHƯỢNG	047040408347	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
1515	8188896607	NGÔ ĐÌNH PHƯỢNG	CN07310600047	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
1516	8474634602	NGÔ ĐÌNH QUÝ	047041557480	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1517	8188896533	Ngô Đình Thắng	CN07310600041	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
1518	8190492016	NGÔ ĐÌNH VÂN	CN07310600020	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1519	8480655047	Ngô Đức Chính	047042092101	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1520	8285507479	Ngô Dương Quang	CN07270700239	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1521	8288850187	Ngô Dương Thái	CN07270700356	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
1522	8288850557	Ngô Dương Tốt	CN07270700828	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1523	8285509885	NGÔ DƯƠNG TƯƠI	CN07270700581	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.960		15.960	
1524	8285506235	NGÔ DƯƠNG VƯỜNG	CN07270700082	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1525	8188896283	Ngô Kim Chấu	CN07310600008	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1526	8285499651	NGÔ LU	CN07270500068	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1527	8285506267	NGÔ LUỐNG	CN07270700085	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
1528	8265679656	Ngô Minh Hạnh	CN07290400240	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1529	8285500610	NGÔ QUANH	CN07270701223	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1530	4400562191	NGÔ TẤN LỘC	CN07270700704	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1531	8285502801	NGÔ TẤN NGỌC	CN07270500004	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
1532	8285508024	Ngô Thà	CN07270700296	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.975		6.975	
1533	8285491109	Ngô Thái	CN07270200295	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.390		15.390	
1534	8285515053	Ngô Thái Hoà	CN07270700670	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1535	8878977940	Ngô Thanh Còn	047068600619		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1536	8878964927	Ngô Thanh Tiên	047068600360		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1537	8685293817	NGÔ THANH TIẾN	047068604789		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1538	8744034327	NGÔ THANH TRUYỀN	047068600697		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1539	4400618380	Ngô Thanh Tuấn	047065709067		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
1540	8285505753	NGÔ THỊ BÓNG	CN07270700028	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.625		32.625	
1541	8285490306	Ngô Thị Cấu	CN07270200161	Tổ 02 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1542	8703940379	NGÔ THỊ CHIỆU	047042895738	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
1543	4400384703	Ngô Thị Hoa	CN07270500064	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.425		22.425	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1544	8265679663	Ngô Thị Hoa	CN07290400241	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.505		8.505	
1545	8005297045	NGÔ THỊ KHANH	CN07270700189	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.195		48.195	
1546	8846639931	Ngô Thị Lệ	047069714386		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11		11	
1547	8285505224	NGÔ THỊ LỆ	CN07270701134	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
1548	8285509469	NGÔ THỊ LỪNG	CN07270700492	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.575		22.575	
1549	8265635313	Ngô Thị Lưu	CN07290300347	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1550	8285496717	Ngô Thị Minh Nghĩa	CN07270200359	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.360		45.360	
1551	8265646957	NGÔ THỊ NGON	CN07290200487	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1552	8285496989	Ngô Thị Phước	CN07270200522	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1553	8739406749	Ngô Thị Quanh Tiêu	047068600361		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1554	8265645872	NGÔ THỊ THANH NGA	CN07290200225	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1555	8285500956	Ngô Thị Thi	CN07270701253	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.120		36.120	
1556	8265635578	NGÔ THỊ THÔNG	CN07290300376	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1557	8288849022	Ngô Thông	CN07270200440	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1558	8285505009	Ngô Tông	CN07270500250	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1559	8285499644	NGÔ VĂN AN	CN07270500067	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1560	8285500988	NGÔ VĂN BÉ	CN07270701256	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1561	8285519957	NGÔ VĂN HAY	CN07270700134	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
1562	4400483662	NGÔ VĂN MINH	CN07270500065	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
1563	8285501011	NGÔ VĂN MÓT	CN07270701259	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
1564	8285511933	NGÔ VĂN SƠN	CN07270700893	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1565	8791243381	Ngô Văn Sỹ	047069806779		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.737		32.737	
1566	8288850204	Ngô Văn Thái	CN07270700384	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1567	8003202143	Ngô Văn Tiệm	047063050570		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
1568	8209560287	Ngô Văn Tính	CN07310200067	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	945		945	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1569	8285510432	NGÔ VĂN XĂM	CN07270700565	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.687		19.687	
1570	8285510432	NGÔ VĂN XĂM	CN07270700689	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1571	8285498591	Nguuyễn Trí Thanh	CN07270701077	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1572	8265665156	NGUYỄN ẤM	CN07290400155	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.920		43.920	
1573	8553668516	NGUYỄN AN DƯƠNG	047068592512		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1574	8265641691	NGUYỄN ANH HẢI	CN07290400678	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.180		36.180	
1575	8285490909	NGUYỄN ANH KHA	CN07270200266	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
1576	8611522004	NGUYỄN ANH TUẤN	047041379411	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	
1577	8285497703	Nguyễn Anh Tuấn	CN07270700983	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.240		12.240	
1578	8188511631	NGUYỄN BÁ CHÂN	CN07310300026	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
1579	8209560456	NGUYỄN BÁ DŨNG	CN07310200084	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1580	4400313413	Nguyễn Bá Phúc	CN07290300066	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1581	8285501075	Nguyễn Ban	CN07270701265	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.160		20.160	
1582	8265641941	Nguyễn Bạn	CN07290400721	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1583	8265665036	NGUYỄN BANG	CN07290400136	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.030		9.030	
1584	8285509959	NGUYỄN BẰNG	CN07270700591	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1585	4400123476	Nguyễn Bánh	CN07290400795	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1586	8089328610	NGUYễN BảO TOàN	047042237074	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.200		19.200	
1587	8089328610	NGUYễN BảO TOàN	CN07270700421	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
1588	8265663423	NGUYỄN BẢY	CN07290300030	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1589	8265642631	NGUYỄN BẢY	CN07290400893	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.805		14.805	
1590	8285499997	NGUYỄN BÌNH	CN07270500095	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.544		5.544	
1591	8265683596	Nguyễn Bình	CN07290401143	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1592	8285501910	Nguyễn Bình Nam	CN07270500157	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1593	8001654105	NGUYỄN BÌNH NGUYÊN	047039835392	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.250		38.250	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1594	8285506852	NGUYỄN BƠI	CN07270700169	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1595	8265664314	Nguyễn Bớt	CN07290400024	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.825		15.825	
1596	8366379803	Nguyễn Bùi Kim Bằng	047069207772		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1597	8285500843	NGUYỄN BƯỚM	CN07270701244	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.240		9.240	
1598	8265638716	Nguyễn Bườm	CN07290400480	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1599	8285518978	NGUYỄN BÚP	CN07270200583	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.350		43.350	
1600	8265679617	Nguyễn Cả	CN07290400233	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1601	8265639798	NGUYỄN CAM	CN07290400166	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.600		48.600	
1602	8285501741	NGUYỄN CẢN	CN07270701448	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
1603	8265694622	Nguyễn Cang	CN07290400872	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1604	8265664508	Nguyễn Canh	CN07290400053	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.400		17.400	
1605	8265642977	NGUYỄN CẢNH	CN07290400961	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1606	8288850331	Nguyễn Cao Vân	CN07270700545	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1607	8265682440	Nguyễn Cày	CN07290400856	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1608	8402902002	Nguyễn Chán	CN50907270700002 99662	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.775		47.775	
1609	8190491647	Nguyễn Chẳn	CN07310500019	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.062		5.062	
1610	8285522572	NGUYỄN CHẠNG	CN07270701357	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1611	8285505256	Nguyễn Chất	CN07270701137	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1612	8285499517	Nguyễn Châu Diên	CN07270500051	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
1613	8288849777	Nguyễn Châu Diên	CN07270701481	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1614	8190492143	Nguyễn Chí Ẩn	CN07310600032	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
1615	8265663751	NGUYỄN CHÍ DŨNG	CN07290300173	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
1616	8188535463	Nguyễn Chí hoa	CN07310600052	Phú mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
1617	8188896491	NGUYỄN CHÍ NGỌC	CN07310600033	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
1618	8285522452	NGUYỄN CHÍ PHƯƠNG	CN07270701341	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1619	8265679046	NGUYỄN CHÍ SINH	CN07290300305	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1620	8285519347	NGUYỄN CHÍ TÂM	CN07270500237	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1621	8190492760	NGUYỄN CHÍ THỐNG	CN07310600148	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.050		1.050	
1622	8285499041	Nguyễn Chín	CN07270701125	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1623	8285500811	NGUYỄN CHÍN	CN07270701241	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1624	8285520945	NGUYỄN CHÍN	CN07270701361	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.120		6.120	
1625	8265683846	NGUYỄN CHÍN	CN07290401170	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1626	8285508296	Nguyễn Chính	CN07270700328	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1627	8209561650	Nguyễn Cho	CN07310200213	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
1628	8285502858	Nguyễn Chồn	CN07270500011	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1629	8285507711	NGUYỄN CHÚT	047042058721	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.008		19.008	
1630	8285507711	NGUYỄN CHÚT	CN07270700266	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1631	0308813569	Nguyễn Công Đoan	047059626132		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1632	8285500787	NGUYỄN CÔNG HÒA	CN07270701238	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.460		5.460	
1633	8285500762	NGUYỄN CÔNG HOANG	CN07270701237	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
1634	8596680395	NGUYỄN CÔNG HOÀNG	047042438677	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
1635	8285505584	Nguyễn Công Kẻo	CN07270701492	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1636	8188535738	Nguyễn Công Quang	CN07310600096	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
1637	8560690128	NGUYỄN CÔNG THÀNH	047040685919	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1638	8285522195	Nguyễn Công Thành	CN07270700367	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
1639	8288987720	Nguyễn Công Trường	CN07270200590	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1640	8285511940	NGUYỄN CÔNG TRƯỜNG	CN07270700894	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
1641	8285497051	Nguyễn Công Trường	CN07270701770	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1642	8265666015	Nguyễn Cu	047040441256	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1643	8280634240	Nguyễn Cu	CN07290400981	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.075		18.075	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1644	8285492335	NGUYỄN CƯ	CN07270200405	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1645	8285498231	NGUYỄN CƯ	CN07270701036	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1646	8265694340	Nguyễn Cư	CN07290400702	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.325		14.325	
1647	8288849689	Nguyễn Cườm	CN07270701452	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
1648	8285511274	NGUYỄN CƯỜNG	CN07270700799	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1649	8265682916	Nguyễn Cường	CN07290401015	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1650	8348501867	NGUYỄN CỬU TRÀ GIANG	047042458933	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.620		1.620	
1651	8265681895	NGUYỄN ĐÁ	CN07290400788	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1652	8265639011	Nguyễn Đắc	CN07290400028	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.925		8.925	
1653	8285489773	Nguyễn Đắc Hiển	CN07270200105	Tổ 2 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.320		16.320	
1654	8285491934	NGUYỄN ĐẮC HIỂN	CN07270701673	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.775		26.775	
1655	8021494675	Nguyễn Đắc Hoàng	CN07270200111	Tổ 2 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
1656	8493378753	Nguyễn Đắc Ly	047041170339	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.350		25.350	
1657	8824619709	Nguyễn Đắc Quân	047066579164		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1658	8285498337	Nguyễn Đắc Thuấn	CN07270701047	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1659	8021494668	NGUYỄN ĐẮC TRỌNG	CN07270200080	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.760		38.760	
1660	8285489780	Nguyễn Đắc Trung	CN07270200106	Tổ 2 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.360		18.360	
1661	4400508885	NGUYỄN ĐẮC TRUNG	CN07310200123	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1662	8285518897	NGUYỄN ĐẮC VINH	CN07270701710	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1663	8209560350	Nguyễn Đài	CN07310200075	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.300		3.300	
1664	8285493191	Nguyễn Đại	CN07270701756	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1665	8265633845	NGUYỄN ĐẬM	047041466278	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1666	8265635786	NGUYỄN DÂN	CN07290300401	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1667	8265638522	Nguyễn Dần	CN07290400460	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1668	8285503322	NGUYỄN DÀNG	CN07270700964	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1669	8285500057	NGUYỄN ĐĂNG KÍNH	CN07270500100	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.920		10.920	
1670	8587674980	NGUYỄN ĐĂNG TẤN	047041873473	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1671	8285508225	NGUYỄN ĐĂNG THẮM	CN07270700322	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1672	8285503040	Nguyễn Đăng Tiến	CN07270700931	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1673	8285507045	Nguyễn Đạt	047041000987	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1674	8285505834	NGUYỄN ĐẬU	CN07270200007	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
1675	8285498880	Nguyễn Dày	CN07270701109	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1676	8265694252	NGUYỄN ĐẸT	047041809602	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1677	8265635874	NGUYỄN ĐI	CN07290300411	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1678	8556439835	NGUYỄN DIỆN	047042431773	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1679	8265694580	NGUYỄN ĐIỆP	CN07290400868	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1680	8285498834	Nguyễn Đình Dũng	CN07270701102	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
1681	8285502209	NGUYỄN ĐÌNH HẢO	CN07270500185	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.320		4.320	
1682	8445161221	Nguyễn Đình Khang	047069707780		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.800		46.800	
1683	8190491319	Nguyễn Đình Nam	CN07310400073	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1684	8265638667	Nguyễn Đình Nghĩa	CN07290400474	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.925		8.925	
1685	8623637507	NGUYỄN ĐÌNH PHONG	047041487686	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1686	8285505312	NGUYỄN ĐÌNH QUÂN	047068738217		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.494		25.494	
1687	8285511059	NGUYỄN ĐÌNH QUANG	CN07270700779	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1688	8265638681	Nguyễn Đình Sang	CN07290400476	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.780		24.780	
1689	8285505425	NGUYỄN ĐÌNH THÁI	047068738218		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
1690	8285505425	NGUYỄN ĐÌNH THÁI	CN07270500032	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
1691	8285505305	NGUYỄN ĐÌNH THI	CN07270701143	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
1692	4400465310	NGUYỄN ĐÌNH THO	CN07270701145	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
1693	8188535174	NGUYỄN ĐÌNH THUẬN	CN07310500053	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1694	8285505295	NGUYỄN ĐÌNH THƯỜNG	CN07270701142	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
1695	8190491823	Nguyễn Đình Thưởng	CN07310500062	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1696	8285502199	Nguyễn Đình Tỉnh	CN07270500184	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1697	8230498666	Nguyễn Đình Trường	CN07270701028	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1698	8265664226	Nguyễn Đỗ	CN07290400018	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1699	8285507285	NGUYỄN ĐỖ	CN07270700217	Tổ 03Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
1700	8285507285	NGUYỄN ĐỖ	CN07270700218	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.440		22.440	
1701	8060939430	Nguyễn Đời	047042505951	Phú phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1702	8285508673	NGUYỄN ĐỜI	CN07270700409	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
1703	8060939430	Nguyễn Đời	CN07290500195	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1704	8265647855	NGUYỄN DỠN	CN07290300118	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1705	8265679014	NGUYỄN ĐỒNG ÁNH	CN07290300270	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1706	8265664307	Nguyễn Dợt	CN07290400023	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1707	8288849262	Nguyễn Dư	CN07270200524	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
1708	8285499193	NGUYỄN DƯ	CN07270701170	Tổ3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
1709	8188535752	Nguyễn Dư	CN07310600113	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1710	8285519072	NGUYỄN DỤ	CN07270701513	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
1711	8188511342	Nguyễn Dụ	CN07310300066	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1712	8285498376	Nguyễn Dự	CN07270701053	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1713	8265664730	Nguyễn Dựa	CN07290400095	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1714	8285516480	NGUYỄN ĐỨC	CN07270701396	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1715	8265635899	Nguyễn Đức	CN07290300413	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
1716	8265640867	NGUYỄN ĐỨC	CN07290400533	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.360		45.360	
1717	4400880067	NGUYỄN ĐỨC	CN07290401027	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.700		35.700	
1718	8303326541	Nguyễn Đức Chuyển	047040153665	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.350		13.350	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1719	8285510312	NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG	CN07270700647	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1720	8265664699	Nguyễn Đức Diệp	CN07290400089	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1721	8265643836	Nguyễn Đức Đông	CN07290401141	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1722	8285516674	Nguyễn Đức Hiếu	CN07270701418	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1723	8285499884	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	CN07270701198	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.600		33.600	
1724	8265635673	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	CN07290300389	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
1725	8209562541	Nguyễn Đức Thanh	CN07310200012	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1726	8097873313	Nguyễn Đức Thiên	047065098508		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.240		3.240	
1727	8097873313	Nguyễn Đức Thiên	047065100692		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.240		3.240	
1728	4400555902	Nguyễn Đức Tiến	047040961869	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1729	8265693668	Nguyễn Dùn	CN07290400579	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1730	8265683187	NGUYỄN DŨNG	CN07290401057	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
1731	8265683719	NGUYỄN DŨNG	CN07290401155	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.520		20.520	
1732	8209562566	NGUYỄN DŨNG	CN07310200015	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
1733	8285510376	Nguyễn Được	CN07270700652	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.550		14.550	
1734	8265645209	NGUYỄN ĐƯỢC	CN07290200083	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1735	8285515127	NGUYỄN DƯỜI	CN07270700805	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.060		3.060	
1736	4400462944	Nguyễn Dương Chanh	CN07270700220	Tổ03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1737	8303687040	Nguyễn Dương Thùy Trang	047069195814		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
1738	8303687040	Nguyễn Dương Thùy Trang	047069195924		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1739	8265638339	Nguyễn Dương Tiền	CN07290401200	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.850		14.850	
1740	8285498016	Nguyễn Duy Bạch	CN07270701011	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1741	8285506210	NGUYỄN DUY CHÁNH	CN07270700076	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1742	8288850564	NGUYỄN DUY HẬU	CN07270700832	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1743	8285508779	Nguyễn Duy Linh	CN07270700423	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1744	8488046294	NGUYỄN DUY PHÁP	047041407165	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1745	8488046294	NGUYỄN DUY PHÁP	047068738481		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1746	8285493466	NGUYỄN DUY TẠO	047068619832		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.200		31.200	
1747	8285493466	NGUYỄN DUY TẠO	CN07270200541	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1748	8285497710	NGUYỄN DUY THANH	CN07270700984	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1749	8024887794	NGUYỄN DUY THẢO	047068751900		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
1750	8034077728	NGUYễN DUY THU	047068751897		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
1751	8280634089	Nguyễn Ga	CN07290400739	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
1752	8265694485	NGUYỄN GÔ	CN07290400731	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1753	8265683564	Nguyễn Gù	CN07290401138	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1754	8265694710	NGUYỄN HẠ	047069185023		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1755	8285508320	NGUYỄN HẠ	CN07270700333	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1756	8285514395	NGUYỄN HẠ	CN07270701520	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1757	8265694710	NGUYỄN HẠ	CN07290400885	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.576		13.576	
1758	8265694358	NGUYỄN HẢI	CN07290400703	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
1759	8668345695	Nguyễn Hải Hòa	047065607437		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
1760	8285493032	NGUYỄN HẬN	CN07270701740	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1761	8077245984	Nguyễn Hàn Lâm	047068741141		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1762	8265647502	NGUYỄN HẠNH	CN07290300051	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
1763	8265639156	Nguyễn Hảo	CN07290400043	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1764	8190492182	NGUYỄN HAY	CN07310600037	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
1765	8265635401	Nguyễn Hết	CN07290300357	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1766	8280634226	Nguyễn Hiềm	CN07290400949	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
1767	8285501597	NGUYỄN HIẾN	CN07270701434	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1768	8285492670	NGUYỄN HIỀN	CN07270200444	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1769	8687693761	NGUYỄN HIỆP	047042482836	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1770	8285519996	NGUYỄN HIỆP	CN07270700370	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1771	8265643191	Nguyễn Hiệp	CN07290400982	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1772	8288849343	Nguyễn Hiếu	CN07270701014	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.560		10.560	
1773	8285497598	Nguyễn Hoà	CN07270500295	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
1774	8190492400	Nguyễn Hoà Đồng	CN07310600091	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1775	8190492665	NGUYỄN HÒA NGHĨA	CN07310600137	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
1776	8285522212	Nguyễn Hoài	CN07270701822	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1777	8343352668	NGUYỄN HOÀI LONG	047042437025	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1778	8002793824	Nguyễn Hoài Nam	CN07270200560	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
1779	8265680958	Nguyễn Hoài Vũ	047069201467		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.650		7.650	
1780	8265666142	Nguyễn Hoan	CN07290401070	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1781	8285508810	Nguyễn Hoàn Vũ	CN07270700427	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1782	8265641518	NGUYỄN HOANG	CN07290400666	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1783	8123942485	Nguyễn Hoàng Ân	047068619453		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
1784	8285521787	Nguyễn Hoàng Cửu	CN07270200507	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
1785	4400512842	Nguyễn Hoàng Diệu	047068604895		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
1786	8736409068	Nguyễn Hoàng Hoa Kim	047063534153		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1787	8285514518	Nguyễn Hoàng Khôi	CN07270500244	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1788	8088105932	NGUYỄN HOÀNG MINH	CN07270700653	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
1789	8285504485	NGUYỄN HỒNG	CN07270200182	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1790	8265682948	NGUYỄN HỒNG BÌNH	CN07290401030	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.850		26.850	
1791	8265663127	NGUYỄN HỒNG CHÂU	CN07290200143	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1792	8280634120	NGUYỄN HỒNG HÀO	CN07290400766	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1793	8265683081	NGUYỄN HỒNG HỚN	CN07290401046	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.580		41.580	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1794	8265645569	NGUYỄN HỒNG HƯỚNG	CN07290500170	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1795	4400436983	NGUYỄN HỒNG KHANH	047042407159	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.125		7.125	
1796	8706054428	NGUYỄN HỒNG KỲ	047042947827	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.925		11.925	
1797	8680634887	NGUYỄN HỒNG QUANG	047042379299	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1798	4400718378	Nguyễn Hồng Sơn	047065453998		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
1799	8265634542	NGUYỄN HUÂN	CN07290300232	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1800	8070676597	Nguyễn Huấn	047041056904	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1801	8285515335	NGUYỄN HUỆ	CN07270800001	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.800		7.800	
1802	8188534639	Nguyễn Huệ	CN07310400081	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1803	8285492455	NGUYỄN HÙNG	CN07270200418	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1804	8265645079	NGUYỄN HÙNG	CN07290200051	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1805	8285508842	Nguyễn Hùng An	CN07270700431	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1806	8285521804	NGUYỄN HƯƠNG	CN07270500125	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1807	8209561065	NGUYỄN HƯỚNG	CN07310200149	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1808	8285509589	Nguyễn Hưu	CN07270700505	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
1809	8265694372	Nguyễn Hữu	CN07290400710	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1810	8285493603	NGUYỄN HỮU BẰNG	CN07270200559	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1811	8191374495	Nguyễn Hữu Chủ	CN07310300060	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
1812	8188881946	Nguyễn Hữu Đức	CN07310300100	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
1813	8188881907	NGUYỄN HỮU DŨNG	CN07310300088	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
1814	8288987657	Nguyễn Hữu Ghi	CN07270701354	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1815	8285502671	NGUYỄN HỮU GIÁC	CN07270701479	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1816	8285489928	NGUYỄN HỮU HẠNH	CN07270200123	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.240		12.240	
1817	8265664152	NGUYỄN HỮU HẠNH	CN07290400014	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.975		9.975	
1818	8265710320	NGUYỄN HỮU HƯNG	CN07290400916	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1819	8285520141	NGUYỄN HỮU LỢI	CN07270700396	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1820	8285505150	Nguyễn Hữu Lực	CN07270701022	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1821	8265694735	NGUYỄN HỮU MẪN	CN07290400887	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1822	8285503481	NGUYỄN HỮU NHÂN	CN07270500305	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.275		7.275	
1823	8285497012	NGUYỄN HỮU NHẬT	CN07270200526	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1824	8288849216	Nguyễn Hữu Nhì	CN07270701531	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1825	8265684215	Nguyễn Hữu Quý	CN07290500040	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1826	8265681863	Nguyễn Hữu Sai	CN07290400775	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
1827	8285515342	NGUYỄN HỮU SỰ	CN07270800002	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1828	8285505136	NGUYỄN HỮU SỬU	CN07270500265	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
1829	8551774082	Nguyễn Hữu Tài	047043132647	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
1830	8285498030	NGUYỄN HỮU THÁI	CN07270701015	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1831	8285493265	NGUYỄN HỮU THANH	047041297177	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
1832	8285493265	NGUYỄN HỮU THANH	CN07270701764	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
1833	8190491407	NGUYỄN HỮU THANH	CN07310400052	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
1834	8285493240	NGUYỄN HỮU THỜI	CN07270701762	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.950		40.950	
1835	8285493258	NGUYỄN HỮU THỨ	CN07270701763	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1836	8285491405	Nguyễn Hữu Thừa	CN07270200326	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1837	8285491814	Nguyễn Hữu Tiết	CN07270200633	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
1838	8285503033	NGUYỄN HỮU TRẦM	CN07270700929	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.435		15.435	
1839	8285511725	NGUYỄN HỮU TRỊ	CN07270700867	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1840	8285492173	NGUYỄN HỮU TRỌNG	CN07270701700	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1841	8265684173	NGUYỄN HỮU Ý	CN07290500030	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1842	8574681638	NGUYỄN HUY HOÀNG	047065185715		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1843	8789358152	Nguyễn Huỳnh Nam	047065771262		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.740		43.740	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1844	8503162241	NGUYỄN HUỲNH NHƯ	047042794264	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
1845	8209561604	Nguyễn Khả	CN07310200207	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1846	8285515543	Nguyễn Khắc Chung	CN07270800022	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1847	8003202182	Nguyễn Khắc Dự	047042317750	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.980		37.980	
1848	8288850740	Nguyễn Khắc Lượng	CN07270701348	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1849	8265646844	NGUYỄN KHẮC MINH	CN07290200460	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1850	8285509204	NGUYỄN KHẮC NINH	CN07270700466	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1851	8566398602	Nguyễn Khắc Phú	047040709774	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.950		22.950	
1852	8288849368	Nguyễn Khắc Phú	CN07270701041	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1853	8638483190	Nguyễn Khắc Quyên	047065594202		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1854	8285510224	NGUYỄN KHẮC THUẬT	CN07270700635	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.250		38.250	
1855	8285509130	NGUYỄN KHẮC THỨC	CN07270700460	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1856	8285505947	NGUYỄN KHẢI	CN07270700041	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
1857	8285498383	Nguyễn Khánh	CN07270701054	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1858	8209562358	Nguyễn Khánh	CN07310200280	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
1859	8188896300	Nguyễn Khánh	CN07310600011	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1860	8265684208	NGUYỄN KHI	CN07290500039	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1861	8285501396	Nguyễn Khứ	CN07270701296	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1862	8265638459	Nguyễn Khứ	CN07290401211	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
1863	8265642751	NGUYỄN KHUÔNG	CN07290400924	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1864	8285515367	NGUYỄN KIỆN	CN07270701422	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1865	8285515367	NGUYỄN KIỆN	CN07270800003	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1866	8265684303	NGUYỄN KIM	CN07290500054	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1867	8625555151	NGUYỄN KIM CHỨNG	047042329529	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.107		5.107	
1868	8190470164	Nguyễn Kim Đậm	047065698024		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.561		17.561	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1869	8190470164	Nguyễn Kim Đậm	CN07310300035	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
1870	8605396168	Nguyễn Kim Dũng	047041286684	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1871	8828925055	Nguyễn Kim Dũng	047066659898		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.038		16.038	
1872	8828925055	Nguyễn Kim Dũng	047068616507		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.603		4.603	
1873	8285501170	NGUYỄN KIM DŨNG	CN07270701274	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.440		13.440	
1874	8285497559	NGUYỄN KIM HẢI	047041193962	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1875	8285497559	NGUYỄN KIM HẢI	CN07270500291	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1876	8779957541	Nguyễn Kim Hùng	047065604097		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.800		7.800	
1877	8285518657	NGUYỄN KIM HÙNG	CN07270200189	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1878	8285518696	NGUYỄN KIM HÙNG	CN07270200249	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
1879	8209562005	Nguyễn Kim Hùng	CN07310200245	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1880	8190470069	Nguyễn Kim Hùng	CN07310300126	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
1881	8190492168	NGUYỄN KIM HÙNG	CN07310600035	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1882	8280633374	Nguyễn Kim Khánh	CN07290200096	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1883	8265694502	NGUYỄN KIM LAI	CN07290400733	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1884	8285521956	Nguyễn Kim Lụa	CN07270700137	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.550		8.550	
1885	8285515952	NGUYỄN KIM PHỤNG	CN07270701316	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
1886	8824189252	Nguyễn Kim Quy	047066646578		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1887	8209562608	Nguyễn Kim Sơn	CN07310200019	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
1888	8265684649	Nguyễn Kim Tân	CN07290500090	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1889	8265684663	NGUYỄN KIM THẠCH	CN07290500092	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1890	8285506891	NGUYỄN KIM THÁI	CN07270700173	tổ 1 hOà đA	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.432		9.432	
1891	8190492739	Nguyễn Kim Thanh	CN07310600145	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.350		1.350	
1892	4400843509	Nguyễn Kim Thọ	047063443946		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.754		12.754	
1893	8251555065	NGUYỄN KIM THU	CN07270500063	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1894	8190470100	Nguyễn Kim Tư	CN07310300028	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1895	8285509892	NGUYỄN KIM TUẤN	CN07270700582	Tổ3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
1896	8475100113	NGUYỄN KIM TƯỜNG	047064566344		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.827		8.827	
1897	8188535696	Nguyễn Kim Tuyến	CN07310600084	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1898	8190492383	NGUYỄN KIM VƯỜNG	CN07310600087	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
1899	8265646851	NGUYỄN KÝ	CN07290200471	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1900	8285490271	NGUYỄN KỲ	CN07270200158	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1901	8285507292	NGUYỄN LẠC	CN07270700219	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
1902	8285498351	Nguyễn Lại	CN07270701049	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1903	8285499676	Nguyễn Làm	CN07270500071	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1904	8285497534	NGUYỄN LÂM	CN07270500310	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
1905	8282165795	Nguyễn Lâm Tăng	CN07310500044	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
1906	8285504478	NGUYỄN LÂM TĂNG	CN07270200181	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1907	8280633776	Nguyễn Lan	CN07290300292	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1908	8265684085	NGUYỄN LÂN	CN07290500015	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1909	8285508345	Nguyễn Lan Phương	CN07270700335	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1910	8704858455	Nguyễn Lang	047042866406	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1911	8285519178	NGUYỄN LANG	CN07270701540	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
1912	8285508017	Nguyễn Lăng	CN07270700295	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
1913	8190469955	Nguyễn Lăng	CN07310300122	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1914	8285505048	NGUYỄN LÀNH	CN07270500255	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1915	8285497196	Nguyễn Lầu	CN07270500223	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
1916	8285499771	NGUYỄN LỄ	CN07270500081	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1917	8485718413	NGUYỄN LÊ MINH THUẬT	047041556798	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
1918	8763709670	Nguyễn Lê Ngọc Thi	047065604084		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.468		6.468	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1919	8285498513	Nguyễn Liêm	CN07270701069	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
1920	8285508426	Nguyễn Liềm	CN07270700342	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1921	8285498249	NGUYỄN LIÊN	CN07270701037	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1922	8285502826	Nguyễn Liến	CN07270500006	Tổ1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1923	8265683532	NGUYỄN LIỀN	CN07290401134	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1924	8190491968	NGUYỄN LINH ĐÔN	047041485581	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
1925	8190491968	NGUYỄN LINH ĐÔN	CN07310600014	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1926	8285515007	Nguyễn Lộc	CN07270700133	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.950		7.950	
1927	8285515007	Nguyễn Lộc	CN07270700663	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
1928	8003607485	Nguyễn Lợi	CN07270700105	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
1929	8285498859	NGUYỄN LONG PHI	CN07270701104	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
1930	8265631534	Nguyễn Lợt	CN07290200415	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1931	8288849382	Nguyễn Lua	CN07270701050	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
1932	8265639029	NGUYỄN LÚA	CN07290400029	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.530		19.530	
1933	8288849801	Nguyễn Luân	CN07270701493	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
1934	8528168277	NGUYỄN LÚC	047040260361	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
1935	8285494276	Nguyễn Lực	CN07270701565	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
1936	8285501371	Nguyễn Lượng	CN07270701293	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
1937	8285500402	NGUYỄN LỰU	CN07270701200	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
1938	8285496643	Nguyễn Luy	CN07270200175	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1939	8285506281	NGUYỄN LUYỆN	CN07270700087	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
1940	8190491502	NGUYỄN LÝ	CN07310400092	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
1941	8285502008	Nguyễn Mai	CN07270500166	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1942	8285491740	NGUYỄN MẪN	CN07270200372	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
1943	8265693347	NGUYỄN MẠNG	CN07290400331	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1944	8265664459	Nguyễn Mạnh	CN07290400048	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
1945	4400951568	NGUYỄN MẠNH	CN07290500033	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1946	4400629583	Nguyễn Mạnh Lâm	047064648945	KDC THỊ TỨ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.750		48.750	
1947	8703328991	Nguyễn Mạnh Tuấn	047042826334	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.531		10.531	
1948	8703328991	Nguyễn Mạnh Tuấn	047042826471	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1949	8285521988	NGUYỄN MÃO	CN07270700141	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1950	8257403407	Nguyễn Mẹo	CN07290400898	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.675		9.675	
1951	4400528962	NGUYỄN MIN	CN07290300394	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1952	8285499718	Nguyễn Minh	CN07270500076	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1953	8285500755	Nguyễn Minh	CN07270701236	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
1954	8265630724	NGUYỄN MINH	CN07290200302	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1955	8280634265	Nguyễn Minh	CN07290401043	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.025		5.025	
1956	8209561636	NGUYỄN MINH ẢNH	CN07310200210	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
1957	8265694414	Nguyễn Minh cặn	CN07290400713	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.545		13.545	
1958	8265635708	NGUYỄN MINH CẢNH	CN07290300392	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1959	8265641370	Nguyễn Minh Cảnh	CN07290400629	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1960	8285519322	NGUYỄN MINH CHÁNH	CN07270200512	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1961	8702980386	Nguyễn Minh Điền	047042819989	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
1962	8285503107	NGUYỄN MINH DIỆU	047041698591	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.475		20.475	
1963	8755736494	Nguyễn Minh Đính	047064975594		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
1964	8017463716	Nguyễn Minh Đức	CN07290500168	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
1965	8285488963	NGUYỄN MINH DUNG	CN07270200024	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1966	8285488963	NGUYỄN MINH DUNG	CN07270200176	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
1967	8188881826	Nguyễn Minh Dũng	CN07310300081	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
1968	8285498344	NGUYỄN MINH GIANG	CN07270701048	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.780		3.780	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1969	8624358626	NGUYỄN MINH HẢI	047041556553	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1970	8285499838	NGUYỄN MINH HẢI	CN07270701194	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
1971	8265678885	NGUYỄN MINH HIỂN	CN07290300235	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1972	8285516402	Nguyễn Minh Hoà	CN07270701389	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
1973	8627549851	NGUYỄN MINH HOÀNG	047041544204	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
1974	8187852244	Nguyễn Minh Hoàng	CN07290300354	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
1975	4400842093	Nguyễn Minh Lâm	CN07290300226	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1976	4400842093	Nguyễn Minh Lâm	CN07290300500	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
1977	8600245863	NGUYỄN MINH LỄ	047042847812	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.050		13.050	
1978	8265641902	NGUYỄN MINH LONG	CN07290400719	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	
1979	8123945856	NGUYỄN MINH NẾP	CN07290500154	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1980	8188535022	NGUYỄN MINH NGỌC	CN07310500032	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1981	4400527038	Nguyễn Minh Phúc	047041510302	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	44.100		44.100	
1982	4400527038	Nguyễn Minh Phúc	CN07270700504	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
1983	8190469916	NGUYỄN MINH QUỐC	CN07310300108	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
1984	8660986464	NGUYỄN MINH TÂM	047042121695	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
1985	8265693308	Nguyễn Minh Thị	CN07290400328	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
1986	8802747263	Nguyễn Minh Toàn	047069189937		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
1987	8541368691	NGUYỄN MINH TRẮNG	047040473995	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.834		15.834	
1988	8622311421	NGUYỄN MINH TRUNG	047041481121	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
1989	8060939511	Nguyễn Minh Tuấn	047056985378		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
1990	4400900718	Nguyễn Minh Tuấn	047069714232		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.172		6.172	
1991	8188535625	NGUYỄN MINH VŨ	CN07310600074	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
1992	8209561918	Nguyễn Minh Vương	CN07310200236	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
1993	8191378210	Nguyễn Minh Vương	CN07310500068	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
1994	8285492261	NGUYỄN MÍT	CN07270200398	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
1995	8265664875	Nguyễn Mừng	CN07290400111	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.425		10.425	
1996	8285498048	Nguyễn Mười	CN07270701016	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
1997	8288850691	Nguyễn Mười	CN07270800009	phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.760		5.760	
1998	8265635698	NGUYỄN MƯỜI	CN07290300391	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
1999	8265643875	Nguyễn Mười	CN07290401163	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2000	8265666174	NGUYỄN MUÔN	CN07290401086	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.160		47.160	
2001	8265679092	NGUYỄN MỸ	CN07290300317	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2002	8265682419	NGUYỄN NAM	CN07290400853	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.225		9.225	
2003	8064889036	NGUYỄN NĂM	CN07270200208	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
2004	8188535382	Nguyễn Năm	CN07310600165	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2005	8285497189	NGUYỄN NẮNG	CN07270500221	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2006	8528168767	NGUYỄN NÀY	047040260287	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2007	8531293165	NGUYỄN NGÀ	047040340481	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.607		9.607	
2008	8285502978	NGUYỄN NGÀN	CN07270700922	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.580		11.580	
2009	8190156293	NGUYỄN NGHI	CN07290200521	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2010	8285494759	NGUYỄN NGHĨA	CN07270701610	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2011	8285512084	NGUYỄN NGHIÊU	CN07270700914	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2012	8265682497	Nguyễn Ngọc	CN07290400860	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2013	8285502537	NGUYỄN NGỌC ÁI	CN07270701463	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.600		27.600	
2014	8285519611	NGUYỄN NGỌC ẤN	CN07270500119	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.950		40.950	
2015	8285508289	Nguyễn Ngọc Ẩn	CN07270700327	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2016	8285498295	NGUYỄN NGỌC ANH	CN07270701043	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2017	8624363545	NGUYỄN NGỌC ÁNH	047041556939	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.040		47.040	
2018	8280633494	Nguyễn Ngọc Ánh	CN07290200298	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2019	8265678532	Nguyễn Ngọc Bich	CN07290200534	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2020	8285497615	Nguyễn Ngọc Bích	CN07270700972	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.280		14.280	
2021	8188535833	Nguyễn Ngọc Bửu	CN07310600139	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2022	8624159758	Nguyễn Ngọc Cần	047041490865	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2023	8285501131	NGUYỄN NGỌC CẦN	CN07270701269	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
2024	8285494396	Nguyễn Ngọc Cẩn	CN07270701576	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.736		8.736	
2025	8265684261	NGUYỄN NGỌC CẨN	CN07290500049	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2026	8265684222	NGUYỄN NGỌC CẢNH	047069702489		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2027	8285506651	Nguyễn Ngọc Châu	CN07270700148	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2028	4400512874	NGUYỄN NGỌC CHÂU	CN07270700184	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2029	8285501195	NGUYỄN NGỌC CHÂU	CN07270701276	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.060		18.060	
2030	8265694904	Nguyễn Ngọc Châu	CN07290400945	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.825		15.825	
2031	8188896967	NGUYỄN NGỌC CHÂU	CN07310600108	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
2032	8074986166	Nguyễn Ngọc Chinh	047041456556	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.620		37.620	
2033	8265684279	Nguyễn Ngọc Chức	CN07290500050	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2034	8285500177	Nguyễn Ngọc Cư	CN07270500130	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2035	8285516635	NGUYỄN NGỌC CƯ	CN07270701415	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2036	8622241365	Nguyễn Ngọc Đại	047042862329	Mỹ Quang nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.425		13.425	
2037	8265678652	Nguyễn Ngọc Đăng	CN07290300203	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2038	8188881985	NGUYỄN NGỌC ĐI	CN07310300102	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
2039	8265663409	NGUYỄN NGỌC ĐIỆP	CN07290300028	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2040	8735339731	Nguyễn Ngọc Dự	047063861656		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2041	8265683525	Nguyễn Ngọc Dủng	CN07290401128	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2042	8285501188	NGUYỄN NGỌC HIỀN	CN07270701275	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
2043	8188882026	Nguyễn Ngọc Hiệp	CN07310300031	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2044	8285520254	Nguyễn Ngọc Hoa	CN07270700544	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2045	8265630379	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	CN07290200246	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2046	8190469899	NGUYỄN NGỌC HÙNG	CN07310300087	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
2047	8285492166	Nguyễn Ngọc Hưng	047042211021	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2048	8771184226	NGUYỄN NGỌC HƯNG	047065837848		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2049	8285500674	Nguyễn Ngọc Hưng	CN07270701228	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.640		17.640	
2050	8285492166	Nguyễn Ngọc Hưng	CN07270701699	Tổ 6 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2051	8285494149	NGUYỄN NGỌC HƯỞNG	CN07270701553	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.087		13.087	
2052	8113395392	Nguyễn Ngọc Lân	CN07290500065	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2053	8265666343	NGUYỄN NGỌC LÃNG	CN07290500051	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2054	8563896737	NGUYỄN NGỌC NĂM	047068736948		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2055	8285507824	NGUYỄN NGỌC NĂM	CN07270700277	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2056	8265695168	Nguyễn Ngọc Năm	CN07290500164	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2057	8285498538	NGUYỄN NGỌC NHỰ	CN07270701071	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2058	8188511688	NGUYỄN NGỌC PHỤNG	CN07310300072	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2059	8285493307	Nguyễn Ngọc Quận	CN07270701769	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2060	8265678645	Nguyễn Ngọc Quang	CN07290300202	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2061	4400364898	Nguyễn Ngọc Quế	047069987290		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2062	8285499852	Nguyễn Ngọc Sanh	CN07270701196	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.860		13.860	
2063	8285519280	NGUYỄN NGỌC SƠN	CN07270200508	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2064	8285497037	Nguyễn Ngọc Sơn	CN07270200527	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2065	8265646428	NGUYỄN NGỌC SƠN	CN07290200378	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2066	8285500071	NGUYỄN NGỌC SỐT	CN07270500102	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.060		18.060	
2067	8288850003	Nguyễn Ngọc Sương	CN07270700142	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.550		8.550	
2068	8190492619	NGUYỄN NGỌC SƯƠNG	CN07310600125	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.080		1.080	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2069	8265678324	NGUYỄN NGỌC SỸ	CN07290200149	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2070	8285515134	NGUYỄN NGỌC TÂN	CN07270700806	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
2071	8285512461	Nguyễn Ngọc Tân	CN07270701797	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
2072	8265635761	NGUYỄN NGỌC TÂN	CN07290300399	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2073	8190470118	NGUYỄN NGỌC TÂN	CN07310300029	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.990		9.990	
2074	8265695471	NGUYỄN NGỌC TẤN	047041563195	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2075	8265632150	NGUYỄN NGỌC TẤN	CN07290200524	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2076	8285492529	NGUYỄN NGỌC TĂNG	047042367038	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.766		17.766	
2077	8285492529	NGUYỄN NGỌC TĂNG	CN07270200424	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2078	8190491742	Nguyễn Ngọc Thắng	CN07310500047	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2079	8285499027	Nguyễn Ngọc Thành	CN07270701123	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2080	8209561410	Nguyễn Ngọc Thạnh	CN07310200187	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
2081	8191374505	NGUYỄN NGỌC THẾ	CN07310300007	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
2082	8288987713	Nguyễn Ngọc Thiên	CN07270200589	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
2083	8190492312	NGUYỄN NGỌC THO	CN07310600069	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2084	4400526115	Nguyễn Ngọc Thư	047041021399	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2085	8285493096	NGUYỄN NGỌC THUYẾT	CN07270701745	Phú L:ong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2086	8103435367	Nguyễn Ngọc Tiến	047042098202	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
2087	8285499813	Nguyễn Ngọc Toàn	CN07270701192	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2088	4400509141	Nguyễn Ngọc Trạng	CN07310600017	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
2089	8539179136	Nguyễn Ngọc Trí	047041473982	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.400		23.400	
2090	8285509331	NGUYỄN NGỌC TRINH	CN07270700479	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2091	8288850476	Nguyễn Ngọc Trinh	CN07270700719	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2092	8825578156	Nguyễn Ngọc Tư	047066579418		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.100		23.100	
2093	8285504929	NGUYỄN NGỌC TƯ	CN07270500234	Tổ 05 Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2094	8285497125	NGUYỄN NGỌC TUẤN	CN07270701777	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2095	8285501678	NGUYỄN NGỌC VĂN	CN07270701442	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	
2096	8285501886	Nguyễn Ngọc Vương	CN07270500152	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2097	8280634272	Nguyễn Ngọc Xanh	CN07290401081	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
2098	8541497619	Nguyễn Ngọc Xin	047068751832		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
2099	8285508271	NGUYỄN NGỌC XUÂN	CN07270700326	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
2100	8265693587	Nguyễn Ngọc Xuân	CN07290400570	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.425		13.425	
2101	8265663416	Nguyễn Ngọt	CN07290300029	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2102	8285503435	NGUYỄN NGUỘT	CN07270500301	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2103	8265639967	NGUYỄN NHÀN	CN07290400214	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.870		21.870	
2104	8285506732	Nguyễn Nhân	CN07270700156	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2105	8285498224	NGUYỄN NHANH	CN07270701035	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2106	8288849375	Nguyễn Nhao	CN07270701045	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2107	8285489903	NGUYỄN NHI	CN07270200119	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	44.880		44.880	
2108	8265662324	NGUYỄN NHIÊU	CN07290200010	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2109	8265642945	Nguyễn Nhớ	CN07290400959	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2110	8285521709	Nguyễn Nhơn	CN07270200497	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2111	8265683388	Nguyễn Nhọn	CN07290401088	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.840		33.840	
2112	8285498520	Nguyễn Nhớt	CN07270701070	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2113	4400127590	Nguyễn Như	CN07270700564	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.687		19.687	
2114	8285506690	NGUYỄN NINH	CN07270700152	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2115	8265647069	Nguyễn Ninh	CN07290200500	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2116	8265682183	Nguyễn Ninh	CN07290400823	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.440		13.440	
2117	8265684984	Nguyễn Non	CN07290500132	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2118	8285505898	NGUYỄN NU	047020463806	Hòa Đa-An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2119	8285505898	NGUYỄN NU	CN07270700036	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2120	8544899475	Nguyễn Nức	047040511058	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
2121	8285497171	Nguyễn Nức	CN07270500222	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2122	8285514878	NGUYỄN NỨC	CN07270700578	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2123	8288849664	Nguyễn Nức	CN07270701216	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2124	8285488956	Nguyễn Nuôi	CN07270200025	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2125	8285497975	Nguyễn Nuôi	CN07270701008	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2126	8265640063	NGUYỄN PHẢI	CN07290400244	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
2127	4400118966	Nguyễn Phê	CN07290401164	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.700		8.700	
2128	8341441986	Nguyễn Phi Dũng	047042098643	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2129	8283476659	NGUYỄN PHI HÙNG	047041491120	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2130	8285503072	Nguyễn Phiên	CN07270700934	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2131	8285498369	Nguyễn Pho	CN07270701051	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.160		2.160	
2132	8285516748	NGUYỄN PHÚ	CN07270200591	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2133	8285490144	Nguyễn Phú Quốc	CN07270200144	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
2134	8265664297	NGUYỄN PHÚC THỌ	CN07290400022	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2135	8285498947	NGUYỄN PHỤNG	CN07270701113	Tổ 65	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.100		2.100	
2136	8265639607	NGUYỄN PHỤNG	CN07290400133	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.850		38.850	
2137	8265693724	Nguyễn Phụng	CN07290400586	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
2138	8209561587	Nguyễn Phụng Hoàng	CN07310200205	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
2139	4400916468	Nguyễn Phụng Toàn	047059722578		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2140	8285490553	NGUYỄN PHƯỚC	CN07270200217	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
2141	8280634346	Nguyễn Phước	CN07290500084	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2142	8188881921	Nguyễn Phước	CN07310300112	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2143	8285515938	NGUYỄN PHƯỚC KHÁNH	CN07270701314	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2144	8265722622	NGUYỄN PHƯƠNG	CN07290400904	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2145	8017463829	NGUYỄN PHƯƠNG	CN07290500172	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2146	4400731788	Nguyễn Phương Hiền	047065554333		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2147	8610843848	NGUYỄN QUÁ	047041390184	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2148	8285498143	Nguyễn Quá	CN07270701027	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2149	8265683331	NGUYỄN QUÂN	CN07290401082	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.100		23.100	
2150	4400863181	Nguyễn Quang	047040626974	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
2151	4400863181	Nguyễn Quang	047042269058	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2152	8265678437	NGUYỄN QUANG	CN07290200162	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2153	8188896685	Nguyễn Quang	CN07310600072	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2154	8609686326	Nguyễn Quang Tuyến	047041390501	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2155	4400901214	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	CN07310400080	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2156	8265693883	Nguyễn Quốc Đài	CN07290400623	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
2157	8188534822	NGUYỄN QUỐC HIẾU	CN07310500001	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2158	8518678198	Nguyễn Quốc Hùng	047069194430		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2159	8285514772	NGUYỄN QUỐC PHONG	CN07270700563	Tổ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
2160	8209560569	Nguyễn Quốc Sĩ	CN07310200096	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
2161	8602864403	Nguyễn Quốc Tỉnh	047071501966		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.966		19.966	
2162	8209562580	Nguyễn Quốc Tịnh	CN07310200017	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.625		8.625	
2163	8285516427	NGUYỄN QUYÊN	CN07270701390	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2164	8285507937	Nguyễn Ra	CN07270700288	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2165	8265683370	NGUYỄN RẠNG	CN07290401087	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.760		41.760	
2166	8285518819	NGUYỄN RAU	CN07270200473	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2167	8265662483	NGUYỄN RỘT	CN07290200032	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2168	8265695224	NGUYỄN SẠCH	047020717722	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2169	8659244387	NGUYỄN SANG	047042095016	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2170	8265663448	NGUYỄN SÁU	CN07290300032	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2171	4400825309	Nguyễn Sen	CN07310400047	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2172	8285506997	NGUYỄN SĨ HUỆ	CN07270700182	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2173	8265681567	Nguyễn Sinh	CN07290400656	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
2174	8265643579	Nguyễn Sinh	CN07290401055	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2175	8265639413	Nguyễn Sò	CN07290400092	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.450		12.450	
2176	8775911899	NGUYỄN SON	047065554332		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2177	8285503442	NGUYỄN SƠN	CN07270500302	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
2178	8265642007	NGUYỄN SƠN	CN07290400740	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2179	8209561795	Nguyễn Sơn Hoà	CN07310200225	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
2180	4400837865	Nguyễn Sót	CN07290300115	Phú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2181	8265685000	Nguyễn Sự	CN07290500135	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2182	8285511757	NGUYỄN TAM	CN07270700870	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2183	8265645015	Nguyễn Tâm	CN07290500036	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2184	8191374590	NGUYỄN TÂN	CN07310300021	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
2185	8129894968	Nguyễn Tấn	047040708423	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2186	8285494734	NGUYỄN TẤN	047068616236		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.032		31.032	
2187	8285505055	NGUYỄN TẤN	CN07270500257	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
2188	8060939078	Nguyễn Tấn An	047041278674	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2189	8285489967	NGUYỄN TẤN BÌNH	047041033738	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2190	8285489967	NGUYỄN TẤN BÌNH	CN07270200127	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
2191	8285515818	Nguyễn Tấn Bộ	CN07270800051	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.062		5.062	
2192	8285501773	NGUYỄN TẤN CA	CN07270701453	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2193	8285492342	NGUYỄN TẤN CẢNH	CN07270200406	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2194	8209561724	Nguyễn Tấn Chánh	CN07310200218	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2195	8285506612	NGUYỄN TẤN CHÍ	CN07270700145	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.625		8.625	
2196	8615282258	Nguyễn Tấn Chinh	047041423302	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
2197	8648408403	NGUYỄN TẤN CHÍNH	047041784674	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.893		2.893	
2198	8285519675	NGUYỄN TẤN CHÍNH	CN07270200002	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.062		35.062	
2199	8285512038	NGUYỄN TẤN CHUNG	047068593669		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2200	8285512038	NGUYỄN TẤN CHUNG	CN07270700902	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
2201	8285510520	NGUYỄN TẤN DANH	CN07270700702	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
2202	4400548983	NGUYỄN TẤN ĐẠT	CN07290200105	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
2203	8209560047	NGUYỄN TẤN ĐẠT	CN07310200041	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.950		1.950	
2204	8190492601	NGUYỄN TẤN ĐẠT	CN07310600124	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2205	8265664709	Nguyễn Tấn Đệ	CN07290400090	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2206	8285515487	NGUYỄN TẤN DIỆU	047040589280	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2207	8285515487	NGUYỄN TẤN DIỆU	CN07270800015	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2208	8285509243	NGUYỄN TẤN DŨNG	CN07270700471	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.440		13.440	
2209	8285509243	NGUYỄN TẤN DŨNG	CN07270700703	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2210	8285505591	NGUYỄN TẤN ĐƯỢC	CN07270701494	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2211	8285522526	Nguyễn Tấn Hạ	CN07270701350	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2212	4400429908	Nguyễn Tấn Hải	047041488456	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
2213	4400429908	Nguyễn Tấn Hải	CN07270700245	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2214	8190491975	Nguyễn Tấn Hải	CN07310600015	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2215	8311236771	NGUYỄN TẤN HẢO	047068619310		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2216	8285505979	Nguyễn Tấn Hay	CN07270700044	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2217	8265632231	NGUYỄN TẤN HIỆP	CN07290200571	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2218	8285508828	NGUYỄN TẤN HỘI	CN07270700428	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2219	8922353221	Nguyễn Tấn Huy	047071796254		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2220	8285512285	Nguyễn Tấn Huy	CN07270701649	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2221	8190469987	Nguyễn Tấn Ích	CN07310300124	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
2222	8288850525	Nguyễn Tấn Khoa	CN07270700819	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
2223	8209561347	NGUYỄN TẤN KHOA	CN07310200177	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2224	4400715384	Nguyễn Tấn Lai	CN07290400649	Mỹ Quang Băc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.825		15.825	
2225	8285519227	NGUYỄN TẤN LIÊN	047069726084		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
2226	8285519227	NGUYỄN TẤN LIÊN	CN07270701544	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2227	8285509518	NGUYỄN TẤN LỢI	CN07270700498	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2228	8209561234	Nguyễn Tần Long	CN07310200166	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.360		3.360	
2229	8265646795	NGUYỄN TẤN LỰC	CN07290200456	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2230	8265693717	Nguyễn Tấn Lực	CN07290400585	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2231	8265693682	Nguyễn Tấn Lượm	CN07290400584	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.470		22.470	
2232	8834739145	Nguyễn Tấn Mạnh	047066917944		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2233	8003201090	NGUYỄN TẤN MẾO	CN07290200131	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2234	8265678525	NGUYỄN TẤN MINH	CN07290200532	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2235	8613887882	Nguyễn Tấn Mỹ	047041413128	Hòa Đa,	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.834		22.834	
2236	8613887882	Nguyễn Tấn Mỹ	047042693553	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2237	8285512292	NGUYỄN TẤN NGHĨA	CN07270701650	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2238	8285516219	Nguyễn Tấn Nghiệp	047029755345	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.300		24.300	
2239	8285516219	Nguyễn Tấn Nghiệp	CN07270701369	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
2240	8285512302	NGUYỄN TẤN PHÁP	047068561324		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2241	8285512302	NGUYỄN TẤN PHÁP	CN07270701651	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
2242	8265685096	NGUYỄN TẤN PHONG	CN07290500180	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2243	8285493593	NGUYỄN TẤN PHÚC	CN07270200557	Tổ 6 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2244	8285519259	NGUYỄN TẤN PHÙNG	CN07270200489	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2245	8064707208	Nguyễn Tấn Sĩ	047041293449	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
2246	8285516730	Nguyễn Tấn Tài	047040154965	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2247	8285516730	Nguyễn Tấn Tài	CN07270200587	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2248	8285515046	Nguyễn Tấn Tài	CN07270700667	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2249	4400461972	Nguyễn Tấn Tài	CN07270701307	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2250	8285501565	Nguyễn Tấn Thăng	CN07270701432	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2251	8285507729	NGUYỄN TẤN THẮNG	CN07270700267	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.040		8.040	
2252	8285504661	NGUYỄN TẤN THÀNH	CN07270200567	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2253	8285516096	NGUYỄN TẤN THÀNH	CN07270701329	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
2254	8285488995	Nguyễn Tấn Thạnh	CN07270200020	Xóm 5 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2255	8285488995	Nguyễn Tấn Thạnh	CN07270200318	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2256	8285508909	NGUYỄN TẤN THIỆN	CN07270700438	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
2257	8190491485	NGUYỄN TẤN THIỆNG	CN07310400088	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2258	8285502167	Nguyễn Tấn Thịnh	CN07270500181	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2259	8190470037	NGUYỄN TẤN THỐNG	CN07310300104	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.900		18.900	
2260	8188511134	NGUYỄN TẤN THUẬT	CN07310300079	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.505		8.505	
2261	8285498312	NGUYỄN TẤN THỪNG	CN07270701046	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2262	8285507373	NGUYỄN TẤN TIN	CN07270700228	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2263	8583957949	NGUYỄN TẤN TÍNH	047040892554	Quảng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2264	8285512278	NGUYỄN TẤN TRƯỜNG	CN07270701648	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2265	8285518953	NGUYỄN TẤN TUẤN	CN07270200572	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2266	8285501766	NGUYỄN TẤN VŨ	CN07270701451	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2267	8288849840	Nguyễn Tấn Xuân	CN07270700923	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2268	8285511919	NGUYỄN TÈO	CN07270700890	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2269	8285515141	Nguyễn Thặc	CN07270700807	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2270	8285505143	NGUYỄN THẠCH	CN07270701021	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.180		9.180	
2271	8285498619	NGUYỄN THẠCH	CN07270701079	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
2272	8285501861	NGUYỄN THẠCH	CN07270701461	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
2273	8070676660	Nguyễn Thạch Hậu	047070489474		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.300		48.300	
2274	8285493000	NGUYỄN THẠCH NGỌC	CN07270200460	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2275	8285493000	NGUYỄN THẠCH NGỌC	CN07270701737	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2276	8285515649	Nguyễn Thái	CN07270800031	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2277	8265683250	Nguyễn Thái	CN07290401069	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.130		11.130	
2278	8913636216	Nguyễn Thái An	047069727770		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.252		7.252	
2279	8265639558	Nguyễn Thái Bằng	047069189803		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
2280	8002793905	Nguyễn Thái Bình	CN07270700691	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2281	8265683652	NGUYỄN THÁI BÌNH	CN07290401150	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.880		38.880	
2282	8265679134	Nguyễn Thái Dẫn	CN07290400003	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.400		11.400	
2283	8769443145	Nguyễn Thái Hà	047065755502		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
2284	8285505626	NGUYỄN THÁI HẬU	047040593676	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
2285	8285505626	NGUYỄN THÁI HẬU	CN07270701497	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
2286	8285505111	Nguyễn Thái Hoà	CN07270500262	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.150		24.150	
2287	8190492834	Nguyễn Thái Hoà	CN07310600155	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.650		1.650	
2288	8285501300	Nguyễn Thài Hoàng	CN07270701287	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2289	8285498739	NGUYỄN THÁI HỌC	CN07270701092	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.465		36.465	
2290	8285500963	Nguyễn Thái Hùng	CN07270701254	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2291	8591263831	Nguyễn Thái Hưng	047041056425	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2292	8285497277	NGUYỄN THÁI LAI	CN07270500231	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
2293	8265684399	NGUYỄN THÁI NGUYÊN	CN07290500063	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2294	8608959235	Nguyễn Thái Núi	047041306038	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.300		27.300	
2295	8285498489	NGUYỄN THÁI THÀNH	CN07270701065	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2296	8285497809	NGUYỄN THÁI THANH	CN07270700993	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2297	8868072445	Nguyễn Thái Thì Phát	047068561409		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.560		34.560	
2298	8265633933	NGUYỄN THÁI VÂN	047068561031		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2299	8265683701	NGUYỄN THÁI VĂN	CN07290401154	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
2300	8265633958	NGUYỄN THÁI VIÊN	047068561029		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2301	8265694615	Nguyễn Thân	CN07290400871	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.025		11.025	
2302	8265680852	NGUYỄN THANH	CN07290400426	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2303	8265641797	NGUYỄN THANH	CN07290400705	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2304	8265635916	NGUYỄN THÀNH	047068317705		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
2305	8722469733	NGUYỄN THÀNH	047068619234		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
2306	8285488988	NGUYỄN THÀNH	CN07270200021	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2307	8288849061	Nguyễn Thành	CN07270200457	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2308	8265694132	Nguyễn Thành	CN07290400663	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2309	8265684416	NGUYỄN THÀNH	CN07290500066	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2310	8757060476	Nguyễn Thanh Bình	047065106453		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2311	8188511504	NGUYỄN THANH BÌNH	CN07310300048	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.127		8.127	
2312	8209561435	NGUYỄN THANH CHÂU	CN07310200189	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2313	8673573778	NGUYỄN THANH CHÚT	047065039282		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2314	8285520938	NGUYỄN THÀNH DÂN	CN07270701360	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2315	8285514934	Nguyễn Thành Được	CN07270700623	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
2316	8265682391	Nguyễn Thành Được	CN07290400851	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
2317	8662917995	NGUYỄN THANH HẢI	047042150128	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.700		8.700	
2318	0308357309	Nguyễn Thanh Hân	047064994154		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2319	0308357309	Nguyễn Thanh Hân	047069201268		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.890		10.890	
2320	8676734007	NGUYỄN THÀNH HOÀNG	047042458118	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
2321	8285508070	NGUYỄN THANH HỒNG	CN07270700302	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2322	8265646403	NGUYỄN THANH HÙNG	CN07290200364	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2323	8565735421	NGUYỄN THÀNH KHƯƠNG	047041257607	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2324	8285515374	NGUYỄN THANH LIÊM	CN07270800004	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2325	8285511355	NGUYỄN THÀNH LINH	CN07270700820	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
2326	8285500804	Nguyễn Thanh Long	CN07270701240	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2327	8265679180	Nguyễn Thanh Long	CN07290400490	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.475		11.475	
2328	8285511926	NGUYỄN THÀNH LONG	CN07270700891	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2329	8285500723	Nguyễn Thành Long	CN07270701233	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2330	4400474844	Nguyễn Thành Long	CN07290300320	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2331	8673572862	NGUYỄN THÀNH LUÂN	047042671187	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2332	8285500191	Nguyễn Thành Luân	CN07270500131	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2333	8265682810	NGUYỄN THANH NAM	CN07290401005	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2334	8285507221	Nguyễn Thành Nam	CN07270700208	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2335	8285507221	Nguyễn Thành Nam	CN07270700616	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2336	8285489935	NGUYỄN THANH NGỌC	CN07270200124	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
2337	8285497502	NGUYỄN THÀNH NHÂN	CN07270500286	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
2338	8118205260	NGUYỄN THÀNH NHI	047042406959	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2339	8118205260	NGUYỄN THÀNH NHI	CN07270500126	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2340	8100484091	Nguyễn Thành Nhựt	047057141438		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2341	8101484721	Nguyễn Thành Quân	047041758312	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2342	8265638868	Nguyễn Thanh Quang	CN07290400010	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2343	8475991068	NGUYỄN THANH SANG	047040802974	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2344	8288849449	Nguyễn Thanh Sang	CN07270701118	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2345	4400463592	Nguyễn Thành Sơn	047041296842	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
2346	8285494614	NGUYỄN THÀNH TÀI	CN07270701597	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.416		4.416	
2347	8002792718	Nguyễn Thanh Tâm	047042217203	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.780		3.780	
2348	8285491074	NGUYỄN THÀNH TÂN	CN07270200292	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2349	8285491074	NGUYỄN THÀNH TÂN	CN07270200466	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2350	8285511764	Nguyễn Thành Thảo	CN07270700871	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.650		19.650	
2351	8285506718	NGUYỄN THÀNH THIÊN	CN07270700154	Tổ 5 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.250		20.250	
2352	8625392387	NGUYỄN THANH THOẠI	047043143700	Thôn Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.250		35.250	
2353	8265643272	NGUYỄN THANH TIẾN	CN07290400986	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2354	8584882100	Nguyễn Thành Tiên	047065845844		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2355	8001652108	NGUYỄN THANH TÌNH	CN07270700629	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
2356	8771149172	NGUYỄN THÀNH TRUNG	047065454005		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
2357	4400901052	Nguyễn Thành Trung	CN07290200366	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2358	8209561139	NGUYỄN THANH TỰ	CN07310200156	PHú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2359	8265678677	NGUYỄN THANH VÂN	CN07290300204	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2360	8209561611	NGUYỄN THANH VÂN	CN07310200208	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
2361	8285507528	Nguyễn Thanh Xuân	CN07270700247	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.350		10.350	
2362	8265683797	Nguyễn Thanh Xuân	CN07290401162	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.825		12.825	
2363	8285493554	Nguyễn Thành Xuân	CN07270200551	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2364	8285496996	Nguyễn ThànhTâm	CN07270200523	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2365	8285510785	NGUYỄN THẢO	CN07270700744	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2366	8285491733	Nguyễn Thê	CN07270200370	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2367	8285521748	Nguyễn Thể	CN07270200501	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2368	8503470285	NGUYỄN THẾ TÙNG	047041716333	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2369	8285502512	NGUYỄN THỊ ÁI	CN07270701462	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
2370	8003955595	Nguyễn Thị Âm	CN07290500019	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2371	8265682578	NGUYỄN THỊ ẨN	CN07290400966	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.525		15.525	
2372	8265646523	Nguyễn Thị Anh	CN07290200391	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
2373	4400474851	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	CN07290400757	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.440		28.440	
2374	8265635105	Nguyễn Thị Ba	CN07290300327	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2375	8651007049	NGUYỄN THỊ BẮC	047041877493	Hòa Đa-	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	
2376	8285510270	Nguyễn Thị Bắc	CN07270700640	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.470		7.470	
2377	8285500145	Nguyễn Thị Bạch Nha	CN07270500127	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2378	8285500106	NGUYỄN THỊ BẢN	CN07270500105	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2379	8265664402	Nguyễn Thị Bàng	CN07290400044	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.675		15.675	
2380	8285515896	NGUYỄN THỊ BÁNH	CN07270701310	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
2381	0308483751	Nguyễn Thị Bảo Trâm	047042376845	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.350		11.350	
2382	8285497340	NGUYỄN THỊ BẾN	CN07270500247	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2383	8285497340	NGUYỄN THỊ BẾN	CN07270500269	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
2384	8285519851	NGUYỄN THỊ BÍCH	CN07270700051	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2385	8285505841	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	CN07270200009	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2386	8758312359	NGUYỄN THỊ BÍCH LÂM	047065096684		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.531		10.531	
2387	8758312359	NGUYỄN THỊ BÍCH LÂM	047065096752		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2388	8285507278	NGUYỄN THỊ BỐI	CN07270700216	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2389	8285507278	NGUYỄN THỊ BỐI	CN07270700697	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.875		31.875	
2390	8190470157	Nguyễn Thị Bổn	CN07310300034	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
2391	8265645174	NGUYỄN THỊ CAM	CN07290200079	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2392	8285510538	Nguyễn Thị Cạn	CN07270700707	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2393	8280633737	Nguyễn Thị Cảnh	CN07290300243	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2394	8285493610	NGUYỄN THỊ CHẮN	CN07270200561	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2395	8285500498	Nguyễn Thị Cháu	CN07270701208	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2396	8285509772	Nguyễn Thị Chi	CN07270700525	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2397	8265638804	NGUYỄN THỊ CHI	CN07290400472	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.440		46.440	
2398	8265645907	Nguyễn Thị Chiện	CN07290200228	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2399	8536349767	NGUYỄN THỊ CHÍN	047041456085	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
2400	8091047695	Nguyễn Thị Chín	047041927295	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2401	8265645054	NGUYỄN THỊ CHÍN	CN07290200050	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2402	8188534773	Nguyễn Thị Chín	CN07310400083	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
2403	8285499034	NGUYỄN THỊ CHÍNH	CN07270701124	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2404	8265646442	NGUYỄN THỊ CHÍNH	CN07290200380	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2405	8285493106	Nguyễn Thị Cho	CN07270701746	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2406	8209560777	Nguyễn Thị Chỗ	CN07310200118	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
2407	8285519361	NGUYỄN THỊ CHỐNG	CN07270500239	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.900		6.900	
2408	8285509934	Nguyễn Thị Chúc	CN07270700587	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2409	8209562220	Nguyễn Thị Có	CN07310200268	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
2410	8285519481	NGUYỄN THỊ CÒN	CN07270701179	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
2411	8514310886	NGUYỄN THỊ CÔNG	047068561194		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2412	8573440823	NGUYỄN THỊ CÚC	047042310453	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.440		22.440	
2413	8265665163	NGUYỄN THỊ CÚC	047065106036		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
2414	8285516628	NGUYỄN THỊ CÚC	CN07270701414	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.430		2.430	
2415	8190492369	NGUYỄN THỊ CÚC	CN07310600082	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.640		2.640	
2416	8285519026	NGUYỄN THỊ ĐÀI	CN07270701506	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2417	8285520906	Nguyễn thị Dao	CN07270800056	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2418	8285492254	Nguyễn Thị Đào	CN07270200397	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2419	8280633906	Nguyễn Thị Đào	CN07290400273	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2420	8285505030	NGUYỄN THỊ ĐẠP	CN07270500254	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2421	8285521836	Nguyễn Thị Dắt	CN07270701218	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
2422	8265694012	Nguyễn Thị Đêm	CN07290400647	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.650		7.650	
2423	8288849431	Nguyễn Thị Đến	CN07270701105	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.320		16.320	
2424	8285501244	NGUYỄN THỊ DỆT	CN07270701280	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2425	8285506933	Nguyễn Thị Dìa	CN07270700177	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2426	8285501879	NGUYỄN THỊ DIỄM	CN07270500151	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
2427	8265640218	Nguyễn Thị Điểm	CN07290400300	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.280		17.280	
2428	8285490169	NGUYỄN THỊ ĐIỂM	CN07270200147	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.280		17.280	
2429	8265635641	NGUYỄN THỊ DIỆT	CN07290300384	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2430	8209561964	Nguyễn Thị Diệt	CN07310200241	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2431	8265635419	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	CN07290300358	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2432	8285520913	Nguyễn Thị Điều	CN07270800057	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2433	8285507140	NGUYỄN THỊ ĐINH	CN07270700199	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2434	8190492055	Nguyễn Thị Định	CN07310600025	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2435	8421275766	NGUYỄN THỊ ĐƠN	047020462603	Phú Long-An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
2436	8592516926	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	047042373334	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2437	8265664346	Nguyễn Thị Đông	CN07290400036	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2438	8285493522	NGUYỄN THỊ DƯ	CN07270200549	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2439	8285511330	Nguyễn Thị Dự	CN07270700817	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2440	8285519629	NGUYỄN THỊ ĐỨC	CN07270500120	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.200		46.200	
2441	8265682793	NGUYỄN THỊ DUNG	CN07290401003	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2442	8285516385	NGUYỄN THỊ DỪNG	CN07270701386	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2443	8265663092	NGUYỄN THỊ ĐƯỢC	CN07290200140	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2444	8190470284	NGUYỄN THỊ ĐƯỚC	CN07310300025	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
2445	8285507704	Nguyễn Thị Ẻm	CN07270700265	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2446	8349361355	Nguyễn Thị Gái	047041370985	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2447	8285508306	NGUYỄN THỊ GÁI	CN07270700329	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2448	8265635320	Nguyễn Thị Gái	CN07290300348	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2449	8265683941	NGUYỄN THỊ GÁI	CN07290401179	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.287		11.287	
2450	8285519837	NGUYỄN THỊ GIANG	CN07270700019	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
2451	8191212631	Nguyễn Thị Giảng	CN07310300019	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
2452	8265645047	NGUYỄN THỊ GIAO	CN07290500037	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2453	8704959887	Nguyễn Thị Giỏi	047042880157	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2454	8285516667	Nguyễn Thị Gọn	CN07270701417	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2455	8285516466	NGUYỄN THỊ GƯƠNG	CN07270701394	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2456	8265640708	Nguyễn Thị Gương	CN07290400447	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2457	8477953854	NGUYỄN THỊ HÀ	047025016459	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2458	8285511531	Nguyễn Thị Hà	CN07270700842	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2459	8285511267	NGUYỄN THỊ HẠ	CN07270700798	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.680		4.680	
2460	8265684134	Nguyễn Thị Hai	CN07290500026	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.570		6.570	
2461	8285489413	Nguyễn Thị Hái	CN07270200067	Xóm 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2462	8285506901	NGUYỄN THỊ HẬN	CN07270700174	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2463	8285500378	NGUYỄN THỊ HẠNH	CN07270500148	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.460		5.460	
2464	8190492150	NGUYỄN THỊ HẢO	CN07310600034	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.300		3.300	
2465	8438356237	Nguyễn Thị Hết	047042750599	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
2466	8265681045	Nguyễn Thị Hiền	047040692044	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2467	8665029324	NGUYỄN THỊ HIỀN	047042179949	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
2468	8285514807	Nguyễn Thị Hiền	CN07270700569	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.400		23.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2469	8188511303	Nguyễn Thị Hiệp	047065698025		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
2470	8188511303	Nguyễn Thị Hiệp	047069206524		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
2471	8188511303	Nguyễn Thị Hiệp	CN07310300118	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
2472	8341970556	NGUYỄN THị Hồ LÊ	047068755015		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.170		10.170	
2473	4400262568	Nguyễn Thị Hoa	047064720574		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2474	8843899811	Nguyễn Thị Hoa	047067243526		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.160		29.160	
2475	8285500699	Nguyễn Thị Hoa	CN07270701230	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2476	8265678878	NGUYỄN THỊ HOA	CN07290300233	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
2477	8265682987	Nguyễn Thị Hoa	CN07290401034	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.700		35.700	
2478	8677188343	Nguyễn Thị Hòa	047042348079	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2479	8769960834	Nguyễn Thị Hòa	047065534177		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.480		6.480	
2480	8001733269	NGUYÊN THị HOàI VÂN	047069713440		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2481	8558040845	NGUYỄN THỊ HOÀN	047040637165	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2482	8739465536	Nguyễn Thị Hồng	047064547510		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2483	8285510584	Nguyễn Thị Hồng	CN07270700712	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2484	4400467533	Nguyễn Thị Hồng	CN07270700884	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2485	8285516508	Nguyễn Thị Hồng	CN07270701399	phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
2486	8265662797	NGUYỄN THỊ HỒNG	CN07290200072	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2487	8265682401	Nguyễn Thị Hồng	CN07290400852	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
2488	8624354036	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	047041557769	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2489	8265680718	Nguyễn Thị Hồng Thuỷ	CN07290400404	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.260		37.260	
2490	8438624895	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	047020593416	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.150		12.150	
2491	8659552141	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	047069189801		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.276		3.276	
2492	8285505344	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	CN07270701147	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.745		41.745	
2493	8265645784	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	CN07290200204	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2494	8800739524	Nguyễn Thị Hường	047066264578		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2495	8285515021	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	CN07270700665	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2496	8285493272	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	CN07270701765	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2497	8265663656	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	CN07290300111	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
2498	8265682521	Nguyễn Thị Hường	CN07290400867	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.875		13.875	
2499	8190492802	Nguyễn Thị Hường	CN07310600153	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2500	8285518826	NGUYỄN THỊ HƯU	CN07270701703	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2501	8285510231	Nguyễn Thị Hữu	CN07270700636	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
2502	8285490289	Nguyễn Thị Ít	CN07270200159	Tổ 02 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2503	8285511605	NGUYỄN THỊ KÈM	CN07270700852	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2504	8064467972	Nguyễn Thị Khánh	CN07290400181	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2505	8735574118	Nguyễn Thị Khéo	047064044830		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2506	8285494491	Nguyễn Thị Khơi	CN07270701586	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.760		5.760	
2507	8265645495	NGUYỄN THỊ KHÔNG	CN07290500166	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2508	8285515991	NGUYỄN THỊ KIỂN	CN07270701319	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.800		7.800	
2509	8190491326	Nguyễn Thị Kim Bông	CN07310400074	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2510	8285508338	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	CN07270700334	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2511	8285493723	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	CN07270200606	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2512	8770691375	Nguyễn Thị Kim Sanh	047065514789		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.572		8.572	
2513	8288849752	Nguyễn Thị Kim Trâm	CN07270701477	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.250		17.250	
2514	8552126006	NGUYỄN THỊ KIM TRINH	047040597089	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.531		3.531	
2515	8717714041	Nguyễn Thị Kim Tuyến	047068623516		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	
2516	8285503058	Nguyễn Thị Lạ	CN07270700932	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.400		29.400	
2517	8285496629	NGUYỄN THỊ LÀI	CN07270200173	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2518	8282165731	Nguyễn Thị Lại	CN07310400002	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2519	8265662772	NGUYỄN THỊ LAM	CN07290200071	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2520	8209560590	NGUYỄN THỊ LAN	CN07310200099	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2521	8586124871	Nguyễn Thị Lan Vy	047064725413		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.565		11.565	
2522	8285512006	NGUYỄN THỊ LANG	CN07270700899	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
2523	8265635271	Nguyễn Thị Lãng	CN07290300343	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2524	8265663039	Nguyễn Thị Lành	CN07290200129	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2525	8265684060	NGUYỄN THỊ LẠO	CN07290500013	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2526	8265643032	NGUYỄN THỊ LÊ	CN07290400967	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2527	8188896269	NGUYỄN THỊ LỄ	047040626829	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2528	8591261023	NGUYỄN THỊ LỆ	047041056663	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.140		11.140	
2529	8285493392	NGUYỄN THỊ LỆ	CN07270200533	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2530	8209560664	NGUYỄN THỊ LỆ	CN07310200106	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
2531	8285505792	NGUYỄN THỊ LỆ HOA	CN07270700033	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2532	8265645181	Nguyễn Thị Lên	CN07290200080	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2533	8285515085	NGUYỄN THỊ LIÊN	CN07270700678	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2534	8285501540	NGUYỄN THỊ LIÊN	CN07270701430	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.960		3.960	
2535	8265678839	Nguyễn Thị Liên	CN07290300225	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2536	8126515869	Nguyễn Thị Liễu	CN07310400022	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2537	8285497887	NGUYỄN THỊ LIỄU	CN07270700999	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2538	8577265026	NGUYỄN THỊ LOAN	047040821426	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2539	8285492198	NGUYỄN THỊ LOAN	CN07270200391	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2540	8285492550	NGUYỄN THỊ LOAN	CN07270200427	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2541	8285504654	NGUYỄN THỊ LỘC	CN07270200566	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2542	8265664201	Nguyễn Thị Lơn	CN07290400016	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
2543	8285499757	Nguyễn Thị Lòng	CN07270500079	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2544	8565325168	NGUYỄN THỊ LUN	047040696418	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
2545	8265635031	NGUYỄN THỊ LƯỢM	CN07290300318	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2546	8510413062	NGUYỄN THỊ LUÔN	047040155083	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2547	8697773938	Nguyễn Thị Luôn	047042671019	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
2548	8285507172	Nguyễn Thị Lưu	CN07270700203	Tổ1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2549	8285516025	NGUYỄN THỊ LƯU	CN07270701323	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2550	8566399765	NGUYỄN THỊ LÝ	047040709847	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.950		22.950	
2551	8265640296	Nguyễn Thị Lý	CN07290400324	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2552	8265634623	Nguyễn Thị Mai Thương	CN07290300240	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2553	8285493184	NGUYỄN THỊ MÀN	CN07270701754	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2554	8285489396	NGUYỄN THỊ MẶN	CN07270200065	Xóm 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.900		12.900	
2555	8209562291	Nguyễn Thị Màu	CN07310200274	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
2556	8288850229	Nguyễn Thị Mây	CN07270700398	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2557	8784173447	Nguyễn Thị Mẽ	047065698023		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2558	8647572270	NGUYỄN THỊ MIỀN	047041758143	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2559	8245774887	Nguyễn Thị Minh	CN07270700583	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.390		39.390	
2560	8285499700	Nguyễn Thị Minh Tâm	CN07270500075	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
2561	8265693611	Nguyễn Thị Mộc	CN07290400573	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.850		14.850	
2562	4400509134	NGUYỄN THỊ MỘNG	CN07310200038	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2563	8188511712	NGUYỄN THỊ MỘNG THU	CN07310300071	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
2564	8265678998	NGUYỄN THỊ MÙI	CN07290300268	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2565	8285501029	NGUYỄN THỊ MƯỜI	CN07270701260	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.004		11.004	
2566	8190470083	Nguyễn Thị Mười	CN07310300068	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
2567	8265648175	NGUYỄN THỊ MỸ	CN07290300166	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2568	8285492293	Nguyễn Thị Mỹ Á	CN07270200401	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2569	8744311852	Nguyễn Thị Mỹ Thương	047063788336		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
2570	8285504693	Nguyễn Thị Năm	CN07270200601	Tổ 7	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.550		8.550	
2571	8265642448	NGUYỄN THỊ NĂM	CN07290400785	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2572	8265679310	Nguyễn Thị Nang	CN07290400200	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.625		17.625	
2573	8265664138	NGUYỄN THỊ NÉN	CN07290400005	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.650		16.650	
2574	8265635151	NGUYỄN THỊ NÊN	CN07290300331	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2575	8209560431	NGUYỄN THỊ NGA	CN07310200082	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
2576	8209561040	NGUYỄN THỊ NGÂN	CN07310200146	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	960		960	
2577	8209562326	Nguyễn Thị Ngân	CN07310200277	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2578	8285515864	NGUYỄN THỊ NGÂN	CN07270701305	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2579	8285499073	NGUYỄN THỊ NGHIỀN	CN07270701128	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2580	8285512609	Nguyễn Thị Nghiệp	CN07270701816	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.375		6.375	
2581	8188511649	NGUYỄN THỊ NGHIỆP	CN07310300027	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.180		9.180	
2582	8285516240	NGUYỄN THỊ NGỌ	CN07270701372	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.600		27.600	
2583	8735139612	Nguyễn Thị Ngọc Bích	047068616508		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.624		4.624	
2584	8562091112	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	047040673238	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.825		6.825	
2585	8285500716	Nguyễn Thị Ngọc Loan	CN07270701232	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.380		16.380	
2586	8265679744	Nguyễn Thị Ngọn	CN07290400250	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.425		16.425	
2587	8265684790	NGUYỄN THỊ NGỪA	CN07290500105	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2588	8285510175	NGUYỄN THỊ NHA	CN07270700630	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2589	8285515575	NGUYỄN THỊ NHA	CN07270800026	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2590	8766982607	Nguyễn Thị Nhã	047065339287		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2591	8285507662	NGUYỄN THỊ NHÂM	CN07270700261	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2592	8288850162	Nguyễn Thị Nhâm	CN07270700353	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2593	4400535818	Nguyễn Thị Nhàn	047071502036		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2594	8660703395	NGUYỄN THỊ NHÂN	047068561248		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2595	8285502833	Nguyễn Thị Nhân	CN07270500007	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
2596	8285520247	NGUYỄN THỊ NHẬT	CN07270700542	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.625		2.625	
2597	8285489692	NGUYỄN THỊ NHI	CN07270200098	Tổ 4-Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.420		3.420	
2598	8285511771	NGUYỄN THỊ NHI	CN07270700872	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	
2599	4400891615	Nguyễn Thị Nhi	CN07290300124	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2600	8209562301	Nguyễn THị Nhi	CN07310200275	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2601	8683619615	NGUYỄN THỊ NHÌ	047042420197	Phú Qúy	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2602	8265648425	NGUYỄN THỊ NHỊ	CN07290300275	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
2603	8190491291	NGUYỄN THỊ NHỊ	CN07310400071	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2604	8285503241	NGUYỄN THỊ NHỊ HẰNG	CN07270700951	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2605	8285519040	NGUYỄN THỊ NHIỄN	CN07270701508	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2606	8782235680	Nguyễn Thị Nhơn	047065709073		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2607	8092832289	NGUYỄN THỊ NHƯ THẮM	047041368653	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
2608	8461711560	NGUYỄN THỊ NHUNG	047020802831	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
2609	8281419366	Nguyễn Thị Nhung	047070445361		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.825		6.825	
2610	8285512246	Nguyễn Thị Nhung	CN07270701644	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2611	8265695048	NGUYỄN THỊ NỘ	CN07290500139	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2612	8285504439	NGUYỄN THỊ PHÁCH	CN07270200177	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2613	8265684536	NGUYỄN THỊ PHẢI	CN07290500078	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2614	8265680845	NGUYỄN THỊ PHẦN	CN07290400425	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2615	8285515984	Nguyễn Thị Phê	CN07270701318	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2616	8285518840	NGUYỄN THỊ PHỤNG	CN07270701705	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2617	8285493145	NGUYỄN THỊ PHỤNG	CN07270701750	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2618	8209560262	Nguyễn Thị Phụng	CN07310200066	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.500		1.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2619	8191374544	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	CN07310300012	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.840		3.840	
2620	8285515550	NGUYỄN THỊ QUÁ	CN07270800023	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.721		1.721	
2621	8209562397	Nguyễn Thị Quen	CN07310200283	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2622	8265665325	NGUYỄN THỊ QUỲNH	CN07290400191	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2623	8265684825	Nguyễn Thị Rang	CN07290500109	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2624	8265647037	Nguyễn Thị Ràng	CN07290200495	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2625	8285498915	Nguyễn Thị Rào	CN07270701111	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2626	8265684102	NGUYỄN THỊ RỊT	CN07290500017	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2627	8285492688	NGUYỄN THỊ RÕ	CN07270200445	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.200		34.200	
2628	8038942364	Nguyễn Thị Sâm	047065649717		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
2629	8265641437	Nguyễn Thị Sẵn	CN07290400632	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.075		3.075	
2630	8285504460	Nguyễn Thị Sang	CN07270200180	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
2631	8285522156	Nguyễn Thị Sang	CN07270700361	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2632	8265684141	NGUYỄN THỊ SANG	CN07290500027	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2633	8285508218	NGUYỄN THỊ SÁNG	CN07270700320	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2634	8285508218	NGUYỄN THỊ SÁNG	CN07270700321	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.740		7.740	
2635	8285490747	NGUYỄN THỊ SÁU	CN07270200237	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
2636	8285505714	Nguyễn Thị Sậu	CN07270700024	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2637	8285509726	NGUYỄN THỊ SẬU	CN07270700520	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2638	8285509691	NGUYỄN THỊ SẼ	CN07270700517	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
2639	8265693354	NGUYỄN THỊ SEN	047065106088		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.572		31.572	
2640	8830494575	Nguyễn Thị Sen	047066656961		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2641	8285493843	NGUYỄN THỊ SEN	CN07270200623	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
2642	8451878955	Nguyễn Thị Son	047042895631	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2643	8265664434	Nguyễn Thị Sự	CN07290400046	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2644	8752242049	NGUYỄN THỊ TÁC	047064720573		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2645	8190491340	NGUYỄN THỊ TÁM	CN07310400045	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2646	8285494251	NGUYỄN THỊ TÂM	CN07270701563	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.850		35.850	
2647	8265634172	Nguyễn Thị Tánh	CN07290300163	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
2648	8265648023	Nguyễn Thị Thà	CN07290300135	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2649	8285515430	Nguyễn Thị Thái	CN07270800011	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2650	4401054507	Nguyễn Thị Thái Nguyên	047072187205		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2651	8285505993	Nguyễn Thị Thắm	CN07270700047	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2652	8044219837	Nguyễn Thị Thân	047069703581		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2653	8285511323	NGUYỄN THỊ THÂN	CN07270700816	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2654	8265665967	NGUYỄN THỊ THÂN	CN07290400864	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.700		11.700	
2655	8190470171	Nguyễn Thị Thắng	CN07310300036	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
2656	8265683589	NGUYỄN THỊ THANH	CN07290401140	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2657	8188534646	NGUYỄN THỊ THANH	CN07310400082	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2658	8265632009	Nguyễn Thị Thanh Nga	CN07290200492	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2659	8629828970	Nguyễn Thị Thanh Quê	047041563274	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2660	8285490627	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	CN07270200223	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.240		6.240	
2661	8285510496	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	CN07270700699	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
2662	8265642293	NGUYỄN THỊ THẢO	CN07290400776	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2663	8190492753	Nguyễn Thị Thảo	CN07310600147	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2664	8704326450	Nguyễn Thị Thêm	047068620412		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2665	8285492487	NGUYỄN THỊ THIẾT	CN07270200420	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2666	8288850388	Nguyễn Thị Thơ	CN07270700612	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.190		8.190	
2667	8265639540	NGUYỄN THỊ THỌ	CN07290400130	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.080		46.080	
2668	8190491333	NGUYỄN THỊ THƠM	CN07310400075	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2669	8735572985	Nguyễn Thị Thu	047064045149		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.810		12.810	
2670	8285499468	NGUYỄN THỊ THU	CN07270500048	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.640		38.640	
2671	8265694598	NGUYỄN THỊ THU	CN07290400869	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2672	8744996204	Nguyễn Thị Thư	047063856306		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2673	8459437712	NGUYỄN THỊ THU DUNG	047071077850	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2674	8280633462	Nguyễn Thị Thu Hằng	CN07290200245	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2675	8062505615	Nguyễn Thị Thu Lanh	047041544084	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2676	8188535470	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	CN07310600053	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
2677	8265647245	NGUYỄN THỊ THU PHƯỢNG	CN07290200523	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2678	8265631541	NGUYỄN THỊ THU THỦ	CN07290200416	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2679	8285493748	Nguyễn Thị Thương	CN07270200608	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2680	8188535537	Nguyễn Thị Thuỷ	CN07310600056	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2681	8285493057	Nguyễn Thị Thúy	CN07270701741	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2682	8792383085	NGUYỄN THỊ THÚY	047065805250		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2683	8265682761	Nguyễn Thị Thủy	CN07290400999	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2684	8782786078	Nguyễn Thị Thùy Hoan	047065649358		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
2685	8265684092	NGUYỄN THỊ TIẾN	CN07290500016	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2686	8285508507	NGUYỄN THỊ TÍM	CN07270700375	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2687	8265662878	NGUYỄN THỊ TÌNH	CN07290200095	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2688	8285498827	Nguyễn Thị Toàn	CN07270701100	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2689	8285506764	NGUYỄN THỊ TÒNG	CN07270700158	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2690	8285496957	NGUYỄN THỊ TỐNG	CN07270200519	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2691	8285510129	Nguyễn Thị Trai	CN07270700619	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2692	8747553200	Nguyễn Thị Trang	047064595897		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2693	8265663374	NGUYỄN THỊ TRANG	CN07290300022	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2694	8265679166	Nguyễn Thị Trị	CN07290400488	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2695	8285502262	NGUYỄN THỊ TRINH	CN07270500191	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2696	8082984349	Nguyễn Thị Trinh	CN07310500051	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.875		4.875	
2697	8285511556	NGUYỄN THỊ TRÔN	CN07270700846	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2698	8265638674	Nguyễn Thị Trọng	CN07290400475	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.060		18.060	
2699	8285514758	Nguyễn Thị Trót	CN07270700557	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2700	8190470076	NGUYỄN THỊ TRÚC	CN07310300127	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
2701	8285518752	NGUYỄN THỊ TRƯỚC	CN07270200464	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.975		6.975	
2702	8209560336	Nguyễn Thị Tư	CN07310200073	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	600		600	
2703	8285500924	NGUYỄN THỊ TÙNG	CN07270701250	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
2704	8285490257	NGUYỄN THỊ TUỘNG	CN07270200156	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.075		6.075	
2705	8209560343	Nguyễn Thị Tường	CN07310200074	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2706	8584290030	Nguyễn Thị Túy Kiều	047069702060		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2707	8285505746	NGUYỄN THỊ TUYẾT	CN07270700027	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.000		33.000	
2708	8285497848	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	047064914930		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2709	8285497848	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	CN07270700996	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2710	8265678758	NGUYỄN THỊ TÝ	CN07290300212	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2711	8285507856	Nguyễn Thị Ướt	CN07270700280	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2712	8285501928	NGUYỄN THỊ UYÊN	CN07270500158	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.520		2.520	
2713	4400527528	NGUYỄN THỊ VÂN	047042297534	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2714	8285501893	NGUYỄN THỊ VÂN	CN07270500153	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2715	8265639759	Nguyễn Thị Vân	CN07290400157	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
2716	8265640313	Nguyễn Thị Vân	CN07290400338	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.850		11.850	
2717	8209561280	NGUYỄN THỊ VÂN	CN07310200172	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2718	8121519771	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	047040912934	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.301		24.301	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2719	8788236440	Nguyễn Thị Vui	047065761084		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.075		12.075	
2720	8472309501	NGUYỄN THỊ VUỘNG	047040709849	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.950		22.950	
2721	8611810161	NGUYỄN THỊ VƯỜNG	047041385330	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2722	8611810161	NGUYỄN THỊ VƯỜNG	047041385335	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.910		14.910	
2723	8265682546	NGUYỄN THỊ XẸO	CN07290400930	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2724	8288850758	Nguyễn Thị Xi	CN07270701349	phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.480		6.480	
2725	8209561058	Nguyễn Thị Xuân	CN07310200148	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
2726	8285493716	Nguyễn Thị Xuân Sang	CN07270200605	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2727	8604372911	Nguyễn Thị Xuân Thảo	047069701715		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.641		4.641	
2728	8656014829	NGUYỄN THỊ XUYẾN	047042009543	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2729	8285511972	NGUYỄN THỊ YÊN	CN07270700897	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2730	4400889888	NGUYỄN THỊ YẾN	CN07270700708	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2731	8285516681	NGUYỄN THỊ YẾN	CN07270701420	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
2732	8285510986	Nguyễn Thích	CN07270700772	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
2733	8265642208	NGUYỄN THÍCH	CN07290400767	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2734	8265721442	NGUYỄN THIỆN	CN07290400900	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.475		17.475	
2735	8190491439	NGUYỄN THIỆN	CN07310400078	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2736	8285515695	Nguyễn Thìn	CN07270800036	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2737	8265663617	NGUYỄN THƠ	CN07290300107	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2738	8585163589	NGUYỄN THỜI	047040913442	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
2739	8285502079	NGUYỄN THÔNG	CN07270500173	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2740	8285514902	Nguyễn Thu	CN07270700594	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2741	8585693794	NGUYỄN THƯ	047040933822	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.750		12.750	
2742	8265645801	Nguyễn Thùa	CN07290200206	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2743	8783471585	NGUYỄN THỪA	047065701932		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2744	8285506436	Nguyễn Thừa	CN07270700109	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
2745	8265648256	Nguyễn Thừa	CN07290300218	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2746	8265681912	NGUYỄN THỪA	CN07290400791	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.550		23.550	
2747	8190492513	NGUYỄN THUẬN	CN07310600116	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
2748	8285489910	NGUYỄN THƯỢNG TÀI	CN07270200120	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
2749	8458757572	NGUYỄN THÙY PHƯƠNG THẢO	047069732691		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.660		42.660	
2750	8358380788	NGUYỄN THúY TRANG	047041932764	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.667		5.667	
2751	8288849791	Nguyễn Tiến	CN07270701489	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2752	4400210048	NGUYỄN TIẾN DƯ	CN07290400179	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2753	8191028696	NGUYỄN TIẾN DŨNG	CN07310300004	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.020		7.020	
2754	8285509902	NGUYỄN TIN	CN07270700584	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.205		23.205	
2755	8468463395	Nguyễn Tính	047065838541		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
2756	8468463395	Nguyễn Tính	047065838545		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2757	8285515776	Nguyễn Tôn Tần	CN07270800046	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2758	8738695953	NGUYỄN TRẦN HUÂN	047064547507		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.640		32.640	
2759	8285498665	Nguyễn Trí Học	CN07270701085	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.296		25.296	
2760	8285521924	NGUYỄN TRÍ KHÁNH	CN07270700956	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.320		16.320	
2761	4400122352	Nguyễn Trí Long	CN07270700955	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.480		24.480	
2762	8285498471	Nguyễn Trí Nha	CN07270701064	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2763	4400366486	Nguyễn Trí Phố	CN07270700968	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.760		38.760	
2764	8285505640	NGUYỄN TRÍ SƠN	CN07270700952	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	
2765	4400397734	NGUYỄN TRÍ THẮNG	047068754965		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2766	8285497862	NGUYỄN TRÍ THÀNH	CN07270700998	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2767	8285498270	Nguyễn Trí Thức	CN07270701040	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2768	8265682680	Nguyễn Trô	CN07290400989	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.660		9.660	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2769	8265678557	Nguyễn Trở	CN07290200536	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2770	8285494244	NGUYỄN TRỌNG CHIẾN	CN07270701562	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.050		13.050	
2771	8285494639	NGUYỄN TRỌNG CHINH	CN07270701599	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.240		3.240	
2772	8402878462	Nguyễn Trọng Nhân	047065649406		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
2773	8265630114	NGUYỄN TRỌNG PHÚ	CN07290200214	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2774	8285494646	NGUYỄN TRỌNG SỸ	CN07270701600	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.160		23.160	
2775	8285508144	NGUYỄN TRỌNG VĂN	CN07270700309	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.450		48.450	
2776	8285500089	NGUYỄN TRỰC	CN07270500103	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2777	8285519121	Nguyễn Trường Vy	CN07270701517	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
2778	8285498496	Nguyễn Trung	CN07270701066	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
2779	8288850719	Nguyễn Trung	CN07270800039	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
2780	8265678765	Nguyễn Trung	CN07290300213	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2781	8265693795	NGUYỄN TRUNG	CN07290400602	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2782	8285507863	Nguyễn Trung Nghĩa	CN07270700281	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2783	8265642737	Nguyễn Trường	CN07290400921	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2784	8285519844	Nguyễn Trưởng	CN07270700020	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
2785	8051134944	Nguyễn Trường Vũ	047041557231	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.225		6.225	
2786	8285498305	Nguyễn Tứ	CN07270701044	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2787	8265682553	NGUYỄN TƯỞNG	CN07290400938	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.600		39.600	
2788	8265646643	NGUYỄN TƯỜNG LỘC	CN07290200436	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
2789	8285514370	Nguyễn Tường Nhân	CN07270701518	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.120		15.120	
2790	8285505908	Nguyễn Tỵ	CN07270700037	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2791	8265678733	Nguyễn Vân	CN07290300210	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2792	8285498023	Nguyễn Văn	CN07270701012	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2793	4400826052	Nguyễn Văn á	CN07270701498	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2794	8285511588	NGUYỄN VĂN AN	CN07270700849	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.860		4.860	
2795	8288850677	Nguyễn Văn An	CN07270701811	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.350		10.350	
2796	8265664219	Nguyễn Văn Ân	CN07290400017	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2797	8265681969	NGUYỄN VĂN ÂN	CN07290400796	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2798	8188535142	Nguyễn Văn Ánh	CN07310500052	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2799	8209562252	Nguyễn Văn ÁT	CN07310200271	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.320		4.320	
2800	8285496749	NGUYỄN VĂN BA	CN07270701537	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2801	8285492511	Nguyễn Văn Bạch	CN07270200423	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
2802	8265634849	Nguyễn Văn Bảo	CN07290300287	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
2803	8265681951	NGUYỄN VĂN BẢO	CN07290400794	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.425		16.425	
2804	4400508941	Nguyễn Văn Bảo	CN07310600081	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.540		12.540	
2805	8285492134	NGUYỄN VĂN BẢO	CN07270701696	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2806	8265641934	Nguyễn Văn Bảy	CN07290400720	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2807	8265633299	NGUYỄN VĂN BÉ	CN07290300006	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2808	8510948646	Nguyễn Văn Bền	047040153760	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
2809	8265645008	NGUYỄN VĂN BINH	CN07290200037	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2810	8665026210	NGUYỄN VĂN BÌNH	047042179833	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.350		25.350	
2811	8285506122	NGUYỄN VĂN BÌNH	CN07270700068	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
2812	4400461605	Nguyễn Văn Bình	CN07270701786	Tổ 04 - Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.300		33.300	
2813	8265666086	Nguyễn Văn Bình	CN07290400992	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.050		16.050	
2814	8265643547	NGUYỄN VĂN BÌNH	CN07290401025	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
2815	8265645583	NGUYỄN VĂN BÌNH	CN07290500171	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2816	8265665237	NGUYỄN VĂN BỘ	CN07290400172	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2817	8007847495	Nguyễn văn Bốn	CN07270700510	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2818	8265645262	NGUYỄN VĂN BỐN	CN07290200090	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2819	8265635088	NGUYỄN VĂN BỐN	CN07290300324	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2820	8103435335	Nguyễn Văn Bổn	CN07290300288	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2821	8190470044	NGUYỄN VĂN BỬU	CN07310300105	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2822	8188896981	Nguyễn Văn Cẩn	CN07310600128	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
2823	8691303848	NGUYỄN VĂN CHAN	047042546469	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2824	8285499764	NGUYỄN VĂN CHAN	CN07270500080	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
2825	8285515529	NGUYỄN VĂN CHÂN	CN07270800020	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	44.400		44.400	
2826	8623446823	NGUYỄN VĂN CHẮNG	047041606550	Quảng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
2827	8285515751	NGUYỄN VĂN CHÁNH	CN07270800044	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2828	8285502720	NGUYỄN VĂN CHÂU	CN07270701501	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
2829	8265634380	Nguyễn Văn Châu	CN07290300199	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2830	8265684254	NGUYỄN VĂN CHÂU	CN07290500048	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2831	8285497781	Nguyễn Văn Chi	CN07270700991	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
2832	8265635264	Nguyễn Văn Chiến	CN07290300342	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2833	8285519354	NGUYỄN VĂN CHÍNH	CN07270500238	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
2834	8265684310	Nguyễn Văn Chỉnh	CN07290500055	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2835	8288849209	Nguyễn Văn Chủ	CN07270701503	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2836	8379024396	Nguyễn Văn Chung	047065761543		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2837	8285508391	NGUYỄN VĂN CHUNG	CN07270700339	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2838	8285498986	Nguyễn Văn Chung	CN07270701117	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2839	8265640031	NGUYỄN VĂN CÔNG	CN07290400236	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2840	8265643730	Nguyễn Văn Cu	CN07290401129	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2841	8285501727	NGUYỄN VĂN CƯ	CN07270701446	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2842	8265682137	Nguyễn Văn Cư	CN07290400817	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.235		11.235	
2843	8285519153	NGUYỄN VĂN CỨ	CN07270701532	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2844	8094669824	Nguyễn Văn Cườm	047063788238		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2845	8188896244	NGUYỄN VĂN ĐÀI	047040408806	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	
2846	8188896244	NGUYỄN VĂN ĐÀI	CN07310600001	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
2847	8309247141	Nguyễn Văn Đại	047041215438	Khu dân cư Thị Tứ (An Mỹ)	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
2848	8265680073	Nguyễn Văn Đại	CN07290400296	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
2849	8787740782	Nguyễn Văn Đảm	047065732025		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
2850	8265679399	Nguyễn Văn Dần	CN07290400210	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2851	8285496611	NGUYỄN VĂN DANH	CN07270200172	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
2852	8285491268	Nguyễn Văn Đạt	CN07270200313	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.350		43.350	
2853	8265680757	NGUYỄN VĂN DIỄN	047040498053	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
2854	8265632062	NGUYỄN VĂN DIỆN	CN07290200502	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2855	8188534491	NGUYỄN VĂN ĐIỀN	CN07310400020	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2856	8288849230	Nguyễn Văn Diếu	CN07270200487	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2857	8265639406	Nguyễn Văn Diệu	CN07290400091	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2858	8000536476	Nguyễn Văn Điệu	CN07310400021	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
2859	8657379149	Nguyễn Văn Định	047042420341	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
2860	8265695418	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	CN07290500217	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.250		20.250	
2861	8265638970	Nguyễn Văn Đỏ	CN07290400497	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.375		15.375	
2862	8748806937	Nguyễn Văn Đoan	047064567579		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2863	8288849463	Nguyễn Văn Đoàn	CN07270701129	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2864	8285511179	NGUYỄN VĂN ĐỘI	CN07270700790	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.860		4.860	
2865	8782868235	Nguyễn Văn Đông	047065652209		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2866	8285503403	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	CN07270500298	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2867	8285515536	Nguyễn Văn Đông	CN07270800021	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2868	8265683042	Nguyễn Văn Đợt	CN07290401042	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.640		17.640	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2869	8272494173	Nguyễn Văn Dư	047020403851	Hòa Đa-An Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
2870	8593002070	NGUYỄN VĂN DƯ	047041082453	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
2871	8285503139	NGUYỄN VĂN DƯ	CN07270700939	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2872	8285501759	NGUYỄN VĂN DƯ	CN07270701450	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2873	8265630837	NGUYỄN VĂN ĐỨC	CN07290200323	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2874	8285492159	Nguyễn Văn Dùm	047068592855		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2875	8285492159	Nguyễn Văn Dùm	CN07270701698	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2876	8584885503	NGUYỄN VĂN DŨNG	047042098351	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
2877	8055875527	Nguyễn Văn Dũng	047042728575	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2878	8342024015	Nguyễn Văn Dũng	047068495570		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2879	8288849985	Nguyễn Văn Dũng	CN07270700132	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
2880	8285506884	Nguyễn Văn Dũng	CN07270700172	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2881	8285492092	Nguyễn Văn Dũng	CN07270701693	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2882	8265662363	NGUYỄN VĂN DŨNG	CN07290200020	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2883	8265641148	NGUYỄN VĂN DŨNG	CN07290400605	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2884	8265679631	Nguyễn Văn Được	CN07290400238	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.760		11.760	
2885	8285519019	NGUYỄN VĂN ĐƯỢM	CN07270701505	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.240		9.240	
2886	8285518791	Nguyễn Văn Dương	CN07270200471	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.280		8.280	
2887	8285515455	NGUYỄN VĂN GẮNG	CN07270800013	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
2888	8265640698	Nguyễn Văn Gương	CN07290400446	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
2889	8016677592	NGUYỄN VĂN HÀ	CN07310200035	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.940		2.940	
2890	8265642021	Nguyễn Văn Hải	047063445899		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.068		19.068	
2891	4400364922	Nguyễn Văn Hải	047065085032		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2892	8285505129	Nguyễn Văn Hải	CN07270500264	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.150		24.150	
2893	8285501621	NGUYỄN VĂN HẢI	CN07270701437	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2894	8265629817	Nguyễn Văn Hải	CN07290200116	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.350		4.350	
2895	8265681038	Nguyễn Văn Hải	CN07290400505	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2896	8265642021	Nguyễn Văn Hải	CN07290400741	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2897	8209560495	NGUYỄN VĂN HẢI	CN07310200088	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.388		8.388	
2898	8190492094	NGUYỄN VĂN HẢI	CN07310600167	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.950		4.950	
2899	8285502181	Nguyễn văn Hào	CN07270500183	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
2900	8311080348	Nguyễn Văn Hậu	CN07270700803	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2901	8846981422	Nguyễn Văn Hiên	047069719083		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	
2902	8265679222	NGUYỄN VĂN HIỀN	047040867899	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
2903	8285503393	Nguyễn Văn Hiền	CN07270500297	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2904	8265679222	NGUYỄN VĂN HIỀN	CN07290400498	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.170		16.170	
2905	4400881215	Nguyễn Văn Hiền	CN07290400874	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.575		13.575	
2906	8285503153	NGUYỄN VĂN HIỀN	CN07270700941	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.400		41.400	
2907	8285494702	NGUYỄN VĂN HIỆP	CN07270701606	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.904		8.904	
2908	8265634574	NGUYỄN VĂN HIỆP	CN07290300234	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2909	8209560819	NGUYỄN VĂN HIỆP	CN07310200122	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.100		5.100	
2910	8285489847	Nguyễn Văn Hiếu	CN07270200112	Tổ 4 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
2911	8209560093	NGUYỄN VĂN HIẾU	CN07310200049	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2912	8285490377	NGUYỄN VĂN HỒ	047041472916	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.880		17.880	
2913	8285490377	NGUYỄN VĂN HỒ	CN07270200169	Tổ 01- Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
2914	8190491164	NGUYỄN VĂN HOA	CN07310400015	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2915	8265630851	Nguyễn Văn Hoá	CN07290200324	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2916	8285520222	Nguyễn Văn Hoà	CN07270700541	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.950		22.950	
2917	8285494283	Nguyễn Văn Hoà	CN07270701566	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
2918	8265639212	NGUYỄN VĂN HÒA	CN07290400059	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2919	8188511173	NGUYỄN VĂN HÒA	CN07310300114	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
2920	8209560696	NGUYỄN VĂN HOÀI	CN07310200109	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
2921	8515805828	Nguyễn Văn Hoan	047065045067		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.963		32.963	
2922	8265722608	NGUYỄN VĂN HOÀN	CN07290400901	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2923	8285519724	NGUYỄN VĂN HOÀNG	047056850067		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	
2924	8285503410	Nguyễn Văn Hoàng	CN07270500299	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
2925	8285521723	NGUYỄN VĂN HƠN	CN07270200499	Tô 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2926	8190492489	Nguyễn Văn Hồng	CN07310600172	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
2927	8285504703	Nguyễn Văn Hùng	CN07270200603	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
2928	8285508592	NGUYỄN VĂN HÙNG	CN07270700401	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
2929	8285493177	NGUYỄN VĂN HÙNG	CN07270701753	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
2930	4400343337	Nguyễn Văn Hùng	CN07290400315	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2931	8265680517	Nguyễn Văn Hùng	CN07290400368	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
2932	8265694333	NGUYỄN VĂN HÙNG	CN07290400701	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
2933	8209561192	NGUYỄN VĂN HƯNG	CN07310200163	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
2934	8209561202	Nguyễn Văn Hưng	CN07310200164	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
2935	8188535093	NGUYỄN VĂN HƯNG	CN07310500040	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2936	8190491414	Nguyễn Văn Hường	CN07310400053	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2937	8265695030	NGUYỄN VĂN HƯỞNG	CN07290500138	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2938	8265695030	NGUYỄN VĂN HƯỞNG	CN07290500220	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2939	8657810598	Nguyễn Văn Huy	047042073348	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2940	8285511362	NGUYỄN VĂN HUY	CN07270700822	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2941	8285489452	NGUYỄN VĂN KHANH	CN07270200071	Xóm 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.875		16.875	
2942	8083716889	Nguyễn Văn khanh	CN07270701509	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
2943	8265678892	Nguyễn Văn Khanh	CN07290300247	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2944	8002794024	Nguyễn Văn Khánh	047066545353		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.630		8.630	
2945	8285511690	NGUYỄN VĂN KHÁNH	CN07270700863	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
2946	8285490955	NGUYỄN VĂN KHÉO	CN07270200485	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2947	8265648055	NGUYỄN VĂN KHINH	CN07290300137	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
2948	4400473897	Nguyễn Văn Khoa	CN07270200008	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2949	4400943398	Nguyễn Văn Khoa	CN07270701086	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
2950	8265683726	NGUYỄN VĂN KHOA	CN07290401156	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.480		33.480	
2951	8285499891	Nguyễn Văn Khoa	CN50907270700002 76121	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2952	8265679582	Nguyễn Văn Khởi	047042895475	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.760		41.760	
2953	8265680404	Nguyễn văn Kiên	CN07290400347	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.820		8.820	
2954	8265638709	NGUYỄN VĂN KIÊN	CN07290400479	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.115		17.115	
2955	8265635909	NGUYỄN VĂN KIỀU	CN07290300414	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
2956	8285510030	NGUYỄN VĂN LÀ	CN07270700604	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2957	8285519379	NGUYỄN VĂN LẠC	CN07270500240	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2958	8285501639	NGUYỄN VĂN LAI	CN07270701438	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
2959	8285496756	NGUYỄN VĂN LẠI	CN07270701538	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
2960	8647596271	NGUYỄN VĂN LAM	047056514803		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.152		14.152	
2961	8285497608	NGUYỄN VĂN LAN	CN07270700970	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.280		14.280	
2962	8265664240	Nguyễn Văn Lang	CN07290400019	Mỹ Qung Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.765		13.765	
2963	8285491067	NGUYỄN VĂN LANH	CN07270200291	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2964	8285491067	NGUYỄN VĂN LANH	CN07270200576	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
2965	8265635306	NGUYỄN VĂN LANH	CN07290300346	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
2966	8265641839	Nguyễn Văn Lanh	CN07290400707	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2967	8265643667	NGUYỄN VĂN LANH	CN07290401066	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
2968	8285502142	Nguyễn Văn Lành	CN07270500180	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2969	8288849946	Nguyễn Văn Lành	CN07270700106	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
2970	8265645093	NGUYỄN VĂN LÃNH	CN07290200054	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
2971	8265678821	NGUYỄN VĂN LẬP	CN07290300224	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
2972	8209560512	NGUYỄN VĂN LẬP	CN07310200090	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.062		8.062	
2973	8188896357	Nguyễn Văn Lặt	CN07310600026	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
2974	8265694397	Nguyễn Văn Lé	CN07290400711	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
2975	8209560583	NGUYỄN VĂN LÊ	CN07310200098	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
2976	4400888549	Nguyễn Văn Lẻ	047040155182	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
2977	8615282233	NGUYỄN VĂN LIÊN	047041423214	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
2978	8285507341	NGUYỄN VĂN LINH	CN07270700225	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2979	8285514892	Nguyễn Văn Linh	CN07270700580	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
2980	8265665639	NGUYỄN VĂN LO	CN07290400514	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2981	8584603445	NGUYỄN VĂN LỘC	047040909911	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
2982	8285506965	NGUYỄN VĂN LỘC	CN07270700180	Tổ1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2983	8265644861	NGUYỄN VĂN LỘC	CN07290500018	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2984	8265684670	NGUYỄN VĂN LỘC	CN07290500093	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
2985	8209561499	Nguyễn Văn Lộc	CN07310200196	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2986	8190491238	Nguyễn Văn Lộc	CN07310400098	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
2987	8265664811	NGUYỄN VĂN LỜI	CN07290400102	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
2988	8285490458	NGUYỄN VĂN LỢI	CN07270200201	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
2989	4400121581	Nguyễn Văn Lợi	CN07290400908	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
2990	8265679712	Nguyễn Văn Lôm	CN07290400248	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
2991	8280633705	Nguyễn Văn Long	CN07290300196	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
2992	8265694742	Nguyễn Văn Luân	CN07290400888	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.240		30.240	
2993	8285512172	NGUYỄN VĂN LUẬN	CN07270701635	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
2994	8265683733	NGUYỄN VĂN LUÂN	CN07290401157	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.485		16.485	
2995	8288850684	Nguyễn Văn Lực	CN07270800007	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.037		3.037	
2996	8209561675	NGUYỄN VĂN LỰC	CN07310200215	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
2997	8265685071	Nguyễn Văn Lui	CN07290500178	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
2998	8285508722	NGUYỄN VĂN LUNG	047040589161	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
2999	8560815056	NGUYỄN VĂN LUNG	047040668744	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.007		11.007	
3000	8209561516	NGUYỄN VĂN LUNG	047069719112		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3001	8209561516	NGUYỄN VĂN LUNG	CN07310200198	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.250		14.250	
3002	8188896822	NGUYỄN VĂN LUNG	CN07310600099	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3003	8285519139	NGUYỄN VĂN LƯƠM	CN07270701528	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3004	8285501290	Nguyễn Văn Luông	CN07270701286	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3005	8624174562	NGUYỄN VĂN LƯU	047041491041	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3006	8191028664	NGUYỄN VĂN LƯU	CN07310300061	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3007	8285511034	NGUYỄN VĂN LY	CN07270700776	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
3008	8769097544	Nguyễn Văn Lý	047065514893		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3009	8285493459	Nguyễn Văn Mẫn	CN07270200540	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
3010	8285492399	Nguyễn Văn Mận	CN07270200410	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3011	8191374600	Nguyễn Văn Mạnh	CN07310300065	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
3012	8285503146	Nguyễn Văn Mểnh	CN07270700940	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3013	8285508881	NGUYỄN VĂN MINH	CN07270700436	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3014	8285492783	NGUYỄN VĂN MÙI	CN07270701716	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3015	8285501533	NGUYỄN VĂN MƯỜI	CN07270701429	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3016	8265665318	NGUYỄN VĂN MỸ	CN07290400190	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.755		13.755	
3017	8590243670	Nguyễn Văn Nam	047041149959	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.880		26.880	
3018	8311231195	NGUYỄN VĂN NĂM	047068742248		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.375		18.375	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3019	8285501526	NGUYỄN VĂN NĂM	CN07270701428	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3020	8265642381	Nguyễn Văn Năm	CN07290400781	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3021	8285499690	Nguyễn Văn Nắng	CN07270500074	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
3022	8188896734	NGUYỄN VĂN NGÀ	CN07310600076	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.850		14.850	
3023	8285492409	NGUYỄN VĂN NGHĨA	CN07270200411	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3024	8285497005	NGUYỄN VĂN NGHĨA	CN07270200525	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3025	8285501981	NGUYỄN VĂN NGHĨA	CN07270500164	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3026	8190491220	Nguyễn Văn Nghiệp	CN07310400006	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
3027	8265633330	Nguyễn Văn Ngọc	CN07290300012	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
3028	8209561629	NGUYỄN VĂN NGỌC	CN07310200209	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3029	8285515166	Nguyễn Văn Nhân	CN07270700809	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3030	8265682874	NGUYỄN VĂN NHÂN	CN07290401011	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.400		23.400	
3031	8188511254	NGUYỄN VĂN NHÂN	CN07310300091	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3032	4400425004	Nguyễn Văn Nhanh	CN07270200192	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
3033	8285510898	NGUYỄN VĂN NHI	047041966300	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3034	8285499612	Nguyễn Văn Nhi	CN07270500062	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.250		17.250	
3035	8285510898	NGUYỄN VĂN NHI	CN07270700759	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3036	8288850155	Nguyễn Văn Nhiên	CN07270700350	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3037	8288850155	Nguyễn Văn Nhiên	CN07270700632	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3038	8285512253	Nguyễn Văn Nhung	CN07270701645	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3039	8609584772	NGUYỄN VĂN NỞ	047041321374	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.770		13.770	
3040	8285509194	NGUYỄN VĂN NÔNG	CN07270700465	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3041	8285500314	NGUYỄN VĂN NỮA	CN07270500142	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
3042	4400296380	Nguyễn Văn Phấn	CN07270701058	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3043	8265683613	Nguyễn Văn Phi	CN07290401145	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3044	4400462091	Nguyễn Văn Phiên	CN07270700412	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3045	8285510009	NGUYỄN VĂN PHIÊN	CN07270700600	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3046	8285511235	NGUYỄN VĂN PHIÊN	CN07270700796	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.387		4.387	
3047	8333313500	Nguyễn Văn Phú	047040854804	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.770		4.770	
3048	8288848759	Nguyễn Văn Phú	CN07270200016	Xóm 6 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
3049	8285493339	NGUYỄN VĂN PHÚ	CN07270200477	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3050	8288848741	Nguyễn Văn Phúc	CN07270200017	Xóm 6 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
3051	8285506531	Nguyễn Văn Phúc	CN07270700118	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
3052	8285506669	Nguyễn Văn Phúc	CN07270700149	Tổ 3Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3053	8265683349	Nguyễn Văn Phúc	CN07290401083	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
3054	8285500000	NGUYỄN VĂN PHỤNG	CN07270500096	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.350		10.350	
3055	8568614048	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	047040725433	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
3056	8190491277	Nguyễn Văn Phương	CN07310400069	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3057	8209561178	NGUYỄN VĂN QUẢ	CN07310200161	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3058	8265634824	Nguyễn Văn Qúa	CN07290300286	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3059	8331586541	Nguyễn Văn Quang	047041606661	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.980		1.980	
3060	8623158832	Nguyễn Văn Quang	047065318217		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3061	8265630241	NGUYỄN VĂN QUANG	CN07290200235	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3062	8265648383	Nguyễn Văn Quang	CN07290300272	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3063	8265635867	NGUYỄN VĂN QUANG	CN07290300410	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
3064	8285519241	NGUYỄN VĂN QUẢNG	CN07270500307	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.900		18.900	
3065	8285492127	NGUYỄN VĂN QUÁT	CN07270701695	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3066	8288850081	Nguyễn Văn Qui	CN07270700229	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3067	8285512020	NGUYỄN VĂN QUỐC	CN07270700901	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3068	8188881960	NGUYỄN VĂN QUỐC	CN07310300101	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.840		3.840	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3069	8190491421	NGUYỄN VĂN QUỐC	CN07310400077	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3070	8285496932	NGUYỄN VĂN QUÝ	CN07270200518	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
3071	8575313080	Nguyễn Văn Quyên	047069719167		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	
3072	8037345894	Nguyễn Văn Quyền	047069995229		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
3073	8285509395	NGUYỄN VĂN QUYỀN	CN07270700485	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3074	8285509395	NGUYỄN VĂN QUYỀN	CN07270700486	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.975		6.975	
3075	8285494357	NGUYỄN VĂN RẸ	CN07270701572	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.262		9.262	
3076	8285505175	Nguyễn Văn Ri	CN07270701131	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3077	8285501068	Nguyễn Văn Rin	CN07270701264	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3078	8265647076	Nguyễn Văn Rớt	CN07290200503	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.625		8.625	
3079	8265635257	Nguyễn Văn Sang	CN07290300341	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3080	8188896029	NGUYỄN VĂN SANG	CN07310400064	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
3081	8285496876	Nguyễn Văn Sanh	CN07270200514	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3082	8265662356	NGUYỄN VĂN SAO	CN07290200019	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3083	8285497245	NGUYỄN VĂN SÁU	CN07270500228	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3084	8265641966	NGUYỄN VĂN SÁU	CN07290400723	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.620		28.620	
3085	8420361532	Nguyễn Văn Sinh	047020462484	MQ Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.040		23.040	
3086	8209560632	NGUYỄN VĂN SINH	CN07310200104	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3087	8285522149	NGUYỄN VĂN SƠN	CN07270700359	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3088	8265662589	NGUYỄN VĂN SƠN	CN07290200042	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3089	8190492136	NGUYỄN VĂN SƠN	CN07310600031	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.950		4.950	
3090	8188535343	NGUYỄN VĂN SƠN	CN07310600163	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.950		4.950	
3091	8285498418	Nguyễn Văn Sót	CN07270701059	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3092	4400668631	Nguyễn Văn Sửu	047065604472		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.530		37.530	
3093	8265694196	NGUYỄN VĂN TÀI	047068317700		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.484		12.484	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3094	8288850613	Nguyễn Văn Tài	CN07270700883	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3095	8209559901	NGUYỄN VĂN TÀI	CN07310200025	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3096	8188896371	NGUYỄN VĂN TÀI	CN07310600027	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
3097	8209561227	Nguyễn Văn Tại	CN07310200165	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3098	8265678740	NGUYỄN VĂN TÁM	CN07290300211	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3099	8265664018	NGUYỄN VĂN TÁM	CN07290300301	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3100	8265664018	NGUYỄN VĂN TÁM	CN07290300302	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3101	8280634184	Nguyễn Văn Tám	CN07290400906	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3102	8285519315	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07270200511	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3103	8285512616	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07270700005	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3104	8285510915	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07270700761	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.850		5.850	
3105	8285511806	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07270700877	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3106	8285505182	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07270701132	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3107	8285512616	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07270701817	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3108	8188896004	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07310400063	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3109	8191033456	NGUYỄN VĂN TÂM	CN07310500021	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3110	8209561837	NGUYỄN VĂN TÂN	047066334870		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30		30	
3111	8285502456	Nguyễn Văn Tân	CN07270500213	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
3112	8285494678	NGUYỄN VĂN TÂN	CN07270701603	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.600		45.600	
3113	8209561837	NGUYỄN VĂN TÂN	CN07310200228	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
3114	8190470012	NGUYỄN VĂN TÂN	CN07310300103	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
3115	8265633997	NGUYỄN VĂN TÂN	CN07290300152	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3116	8190491936	Nguyễn Văn Tánh	CN07310600007	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3117	8285511404	NGUYỄN VĂN TẠO	CN07270700827	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3118	8618202525	Nguyễn Văn Tây	047041472608	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.727		6.727	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3119	8265681077	Nguyễn Văn Tây	CN07290400516	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.727		6.727	
3120	8683076013	NGUYỄN VĂN THÁI	047042417234	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3121	4401022689	Nguyễn Văn Thái	047065338953		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3122	8285507260	Nguyễn Văn Thái	CN07270700214	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3123	8285511997	NGUYỄN VĂN THÁI	CN07270700898	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3124	8265684409	NGUYỄN VĂN THÂM	CN07290500064	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3125	8285503121	NGUYỄN VĂN THÂN	CN07270700938	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3126	8265679141	Nguyễn Văn Thân	CN07290400002	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3127	8533085315	Nguyễn Văn Thản	047041759086	Quảng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
3128	8188511367	Nguyễn Văn Tháng	CN07310300067	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.725		4.725	
3129	8265679127	NGUYỄN VĂN THANH	CN07290400004	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
3130	8265681140	Nguyễn Văn Thanh	CN07290400526	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3131	8285492769	NGUYỄN VĂN THÀNH	CN07270701714	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3132	8110678628	Nguyễn Văn Thành	CN07270800058	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3133	8209560079	NGUYỄN VĂN THÀNH	CN07310200046	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3134	8285498577	NGUYỄN VĂN THẢO	047056547349		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3135	8285498577	NGUYỄN VĂN THẢO	CN07270701075	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3136	8209560752	NGUYỄN VĂN THẢO	CN07310200117	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3137	8285499002	NGUYỄN VĂN THẮP	CN07270701122	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.100		11.100	
3138	8285519756	Nguyễn Văn Thể	CN07270700007	Tổ 2 Hoà đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3139	8190492778	Nguyễn Văn Thể	CN07310600149	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3140	8587340931	NGUYỄN VĂN THI	047040970067	Mỹ Quang Bâc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
3141	8285521882	NGUYỄN VĂN THI	CN07270701486	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
3142	8209561266	NGUYỄN VĂN THI	CN07310200170	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.950		1.950	
3143	8190491855	Nguyễn Văn Thiên	CN07310500065	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3144	8285501935	Nguyễn Văn Thiện	CN07270500159	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3145	8209560167	NGUYỄN VĂN THỌ	CN07310200055	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3146	8288849248	Nguyễn Văn Thoại	CN07270200488	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3147	8769094328	Nguyễn Văn Thời	047065515087		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3148	8265681101	Nguyễn Văn Thời	CN07290400519	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3149	8265630548	Nguyễn Văn Thơm	CN07290200281	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3150	8190491446	Nguyễn Văn Thơm	CN07310400059	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3151	8107445951	Nguyễn Văn Thông	047041455985	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.950		13.950	
3152	8280633688	Nguyễn Văn Thông	CN07290300138	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3153	8285497982	Nguyễn Văn Thu	047040710597	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.120		6.120	
3154	8285497982	Nguyễn Văn Thu	CN07270701009	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3155	8285522170	NGUYỄN VĂN THU	CN07270700365	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3156	8655158384	Nguyễn Văn Thừa	047041989315	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3157	8265641878	NGUYỄN VĂN THUẬN	CN07290400709	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3158	8285503097	Nguyễn Văn Thương	CN07270700935	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
3159	8285521699	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	CN07270200496	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3160	4400508902	Nguyễn Văn Thường	CN07310600089	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.449		10.449	
3161	8265695432	Nguyễn Văn Thưởng	CN07290500219	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3162	8288849583	Nguyễn Văn Thượng	CN07270500072	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3163	8285519749	NGUYỄN VĂN TIÊN	047041013747	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3164	8591249315	NGUYỄN VĂN TIÊN	047041057086	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3165	8591249315	NGUYỄN VĂN TIÊN	047041487378	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
3166	8285493561	NGUYỄN VĂN TIÊN	CN07270200552	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3167	8285505087	Nguyễn Văn Tiên	CN07270500259	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
3168	4400932300	NGUYỄN VĂN TIẾN	CN07290401033	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3169	8611014829	NGUYỄN VĂN TIẾN	047068755291		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
3170	8188454782	Nguyễn Văn Tiến	CN07270701647	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3171	8209560618	NGUYỄN VĂN TIẾP	CN07310200102	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3172	4401081123	Nguyễn Văn Tin	047065554330		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3173	8285510062	NGUYỄN VĂN TIN	CN07270700610	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3174	8265693812	NGUYỄN VĂN TIN	CN07290400609	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.200		28.200	
3175	8288850363	Nguyễn Văn Tín	CN07270700606	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.990		3.990	
3176	8285511468	NGUYỄN VĂN TÍN	CN07270700835	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
3177	8285512630	NGUYỄN VĂN TÍNH	CN07270701819	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3178	8265635070	Nguyễn Văn Tính	CN07290300323	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3179	8285510263	NGUYỄN VĂN TÌNH	CN07270700639	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
3180	8280634201	Nguyễn Văn Tơ	CN07290400941	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3181	8676522348	NGUYỄN VĂN TOÀN	047042340617	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
3182	8285501815	Nguyễn Văn Toàn	CN07270701457	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
3183	4400914090	NGUYỄN VĂN TOÀN	CN07290300113	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3184	8265683571	Nguyễn Văn Toàn	CN07290401139	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3185	8637532575	Nguyễn Văn Tới	047042848079	Giai sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.150		31.150	
3186	8265630139	Nguyễn Văn Trà	CN07290200215	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3187	8285510739	Nguyễn Văn Trí	CN07270700731	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3188	8285510739	Nguyễn Văn Trí	CN07270700732	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3189	8265630153	NGUYỄN VĂN TRIỀU	CN07290200216	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3190	8265679624	Nguyễn Văn Triều	CN07290400237	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3191	8289076576	Nguyễn Văn Trình	CN07310200014	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3192	8285522607	NGUYỄN VĂN TRÒN	CN07270701359	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3193	8288849537	Nguyễn Văn Trọng	CN07270500037	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3194	8285510048	NGUYỄN VĂN TRUNG	CN07270700607	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.990		3.990	
3195	8265680813	Nguyễn Văn Trung	CN07290400422	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3196	8265684712	NGUYỄN VĂN TRUNG	CN07290500098	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3197	8209562051	Nguyễn Văn Trung	CN07310200249	Phú Cấn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
3198	4400508959	Nguyễn Văn Trung	CN07310600073	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3199	8209562622	NGUYỄN VĂN TRƯỚC	CN07310200021	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3200	8265684014	NGUYỄN VĂN TRUYỀN	CN07290401195	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3201	0400733474	Nguyễn Văn Tú	047041290606	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3202	8285521635	NGUYỄN VĂN TƯ	CN07270200491	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3203	8285521931	Nguyễn Văn Tư	CN07270700957	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.536		37.536	
3204	8285499267	NGUYỄN VĂN TƯ	CN07270701189	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
3205	8265639068	NGUYỄN VĂN TƯ	CN07290400031	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3206	8285511838	NGUYỄN VĂN TỨ	CN07270700881	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3207	8209561957	NGUYỄN VĂN TỰ	CN07310200240	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3208	8190492030	Nguyễn Văn Tự	CN07310600023	Phú mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
3209	8285500385	NGUYỄN VĂN TUẤN	047042671430	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3210	8285500385	NGUYỄN VĂN TUẤN	CN07270500149	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3211	8521283922	NGUYỄN VĂN TUẤN	047065761394		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3212	8168653684	Nguyễn Văn Tuấn	CN07270200513	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3213	8285502907	NGUYỄN VĂN TUẤN	CN07270500015	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
3214	8112658137	Nguyễn Văn Tuấn	CN07290300516	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3215	8209560706	Nguyễn Văn Tùng	CN07310200110	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3216	8285492649	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	CN07270200438	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3217	8285508264	NGUYỄN VĂN TÝ	CN07270700325	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3218	8285510841	NGUYỄN VĂN TÝ	CN07270700360	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3219	8285510841	NGUYỄN VĂN TÝ	CN07270700752	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3220	8796039492	Nguyễn Văn Út	047065833963		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
3221	8285505552	Nguyễn Văn Viên	CN07270701490	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3222	8285510792	NGUYỄN VĂN VIỆT	CN07270700880	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3223	8265634422	Nguyễn Văn Vinh	CN07290300201	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3224	8285498866	Nguyễn Văn Với	CN07270701106	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.960		48.960	
3225	8090084817	NGUYỄN VĂN Vũ	047065623686		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	
3226	8523249412	Nguyễn Văn Vương	047064720799		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3227	8288849826	Nguyễn Văn Vương	CN07270500010	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3228	8265663864	NGUYỄN VĂN XIN	CN07290300189	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3229	8285493586	NGUYỄN VĂN XOÀI	CN07270200555	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3230	8285500226	Nguyễn Văn Xuân	CN07270500134	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
3231	8285516360	Nguyễn Văn Xuân	CN07270701384	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3232	8265679790	Nguyễn Văn Ý	CN07290400258	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3233	8770788338	Nguyễn Văn Yên	047065512663		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3234	8265680725	Nguyễn Vàng	CN07290400412	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3235	8265693900	NGUYỄN VIỆN	CN07290400626	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3236	8620282687	NGUYỄN VIỆT CHIẾN	047041631384	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3237	8265665519	NGUYỄN VIẾT QUANG	CN07290400387	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	44.598		44.598	
3238	5900821632	Nguyễn Vũ Can Trường	047069728123		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.360		45.360	
3239	8789354126	Nguyễn Vương	047065771683		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3240	8265679896	Nguyễn Xá	047069201594		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.060		21.060	
3241	8265679896	Nguyễn Xá	CN07290400275	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.450		27.450	
3242	8285515279	NGUYỄN XĂNG	CN07270700855	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3243	8265682176	Nguyễn Xéo	CN07290400822	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.235		11.235	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3244	8265694781	Nguyễn Xéo	CN07290400897	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3245	8288850645	Nguyễn Xin	CN07270701636	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3246	8265644967	Nguyễn Xữ	CN07290200015	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3247	8285492984	NGUYỄN XUÂN	CN07270200602	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3248	8285519989	NGUYỄN XUÂN	CN07270700369	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3249	8285492984	NGUYỄN XUÂN	CN07270701735	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3250	8265678684	NGUYỄN XUÂN	CN07290300205	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3251	8265678691	NGUYỄN XUÂN	CN07290300206	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3252	4400121535	Nguyễn Xuân	CN07290400784	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
3253	8288849167	Nguỹen Xuân	CN07270200599	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3254	8285506845	NGUYỄN XUÂN CÔ	CN07270700167	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3255	8285506845	NGUYỄN XUÂN CÔ	CN07270700168	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3256	8285504686	Nguyễn Xuân Cường	CN07270200597	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3257	8265635225	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG	047041472719	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3258	8265635225	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG	CN07290300339	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3259	8285515832	Nguyễn Xuân Hiếu	CN07270800053	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
3260	8265678846	NGUYỄN XUÂN KÍNH	047041641320	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3261	8265678846	NGUYỄN XUÂN KÍNH	CN07290300228	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3262	8288850236	Nguyễn Xuân Lai	CN07270700422	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
3263	8280634360	Nguyễn Xuân Lãnh	CN07290500151	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3264	8285508352	NGUYỄN XUÂN LINH	CN07270700336	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	
3265	8285512207	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	CN07270701638	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3266	4400121528	Nguyễn Xuân Quang	CN07290401026	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3267	8285501501	NGUYỄN XUÂN SANG	CN07270701426	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.320		4.320	
3268	8209561523	NGUYỄN XUÂN THU	CN07310200199	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.750		27.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3269	8285492416	NGUYỄN XUÂN TRÀNG	CN07270200413	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3270	8285492416	NGUYỄN XUÂN TRÀNG	CN07270200600	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3271	8265662564	Nguyễn Xục	CN07290200040	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
3272	8265683451	NGUYỄN XƯƠNG	CN07290400902	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3273	8265646650	Nguyễn Xút	CN07290200438	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3274	8285498464	NguyễnThái Long	CN07270701063	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3275	8285506958	NguyễnThị Én	CN07270700179	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.800		24.800	
3276	8285507366	NguyễnThị Hường	CN07270700227	Tổ4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3277	8285509370	NguyễnThị Lê	CN07270700483	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3278	8288850532	Phạm Ẩn	CN07270700821	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.375		3.375	
3279	8285496650	Phạm Bá Nhành	CN07270701502	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3280	8285500829	PHẠM BI	CN07270701242	tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
3281	8285515198	Phạm Biên	CN07270700812	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
3282	8285520092	Phạm Bổng	CN07270700390	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
3283	8265634662	PHẠM BÚP	CN07290300244	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3284	8209562654	PHẠM CẢNH	CN07310200024	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3285	8265644910	Phạm Cao Thắng	CN07290500023	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3286	8285515208	PHẠM CHÀN	CN07270700813	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3287	8285496795	PHẠM CHÁNH THI	CN07270701545	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.224		7.224	
3288	8285500508	PHẠM CHI	CN07270701209	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3289	8062282493	PHẠM CHI	CN07270701355	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3290	8285515945	PHẠM CHÍ HIẾU	CN07270701315	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3291	8280633751	Phạm Chí Nhất	CN07290300285	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3292	8265693594	Phạm Chim	CN07290400571	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.170		19.170	
3293	8285500730	Phạm Chín	CN07270701234	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.640		17.640	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3294	8285519587	PHẠM CHƯNG	CN07270500114	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3295	8285516353	PHẠM CHƯƠNG	CN07270701382	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3296	8265635835	PHẠM DỀ	CN07290300408	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
3297	8265664184	PHẠM DIỆP	CN07290400015	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.950		7.950	
3298	8282655447	Phạm Diệp	CN07290401188	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.130		11.130	
3299	8297497585	Phạm Đình Quan	047042210705	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	32.844		32.844	
3300	8285490225	Phạm Đỗ	CN07270200154	Xóm 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
3301	8265641853	PHẠM ĐÔNG	CN07290400708	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.415		23.415	
3302	8265681207	PHẠM DỰ	CN07290400541	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.750		33.750	
3303	4400128731	Phạm Đức Hải	047041640964	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.577		42.577	
3304	8265721474	Phạm Đức Hoà	CN07290400919	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3305	4400127463	Phạm Đức Hùng	CN07290300397	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3306	8285503428	PHẠM DŨNG	CN07270500300	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
3307	8285515180	Phạm Dũng	CN07270700811	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3308	8285520208	PHẠM DỤT	CN07270700539	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3309	8265642335	Phạm Dứt	CN07290400779	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3310	8209562012	Phạm Giàu	CN07310200246	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
3311	8265634101	Phạm Gieo	CN07290300158	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3312	8285501050	Phạm Góc	CN07270701263	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3313	8265641980	Phạm Hận	CN07290400724	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3314	8285504943	PHẠM HIẾU	CN07270500236	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3315	8285510601	PHẠM HỢP	CN07270700714	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3316	8285520261	PHẠM HỢT	CN07270700546	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3317	8285507380	PHẠM HÙNG	CN07270700231	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3318	8285505231	PHẠM HƯNG	047067912893		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3319	8285505231	PHẠM HƯNG	CN07270701135	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3320	8265645230	Phạm Khắc Binh	CN07290500130	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3321	8265684688	PHẠM KHẮC BÍNH	CN07290500094	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3322	8265642279	Phạm Khánh	CN07290400770	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3323	8265695104	Phạm Khiêm	CN07290500146	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3324	8285501332	PHẠM KỊCH	CN07270701290	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3325	8265646266	Phạm Kiếm	CN07290200329	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3326	8265638547	PHẠM KÌN	CN07290400461	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3327	8265663159	PHẠM LƯU KHÁNH	CN07290200543	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3328	8285511450	PHẠM LƯU VIÊN	CN07270700834	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3329	8285500152	PHẠM MINH CHÁNH	CN07270500128	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3330	8272665076	PHẠM MINH CHÍ	047041104919	Phú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3331	8285509081	PHẠM MINH QUỐC	CN07270700453	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3332	8285492078	PHẠM MINH SÁNG	CN07270701690	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3333	8610842227	PHẠM MINH THÀNH	047041390370	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
3334	8061317873	Phạm Minh Thùy	CN07290300127	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
3335	8465248061	PHẠM MINH TỊNH	047041461008	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	
3336	8285515906	Phạm Minh Trân	CN07270701311	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3337	8206006024	PHẠM MINH TRIẾT	047041761136	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.134		22.134	
3338	8285515913	Phạm Minh Trọng	CN07270701312	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3339	8191028671	PHẠM MINH TÙNG	CN07310300062	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3340	8285519555	Phạm Mỹ Kim	CN07270500112	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3341	8285508786	PHẠM NÉM	047041738151	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3342	8285508786	PHẠM NÉM	CN07270700424	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3343	8265642367	Phạm Ngẽo	CN07290400780	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3344	8285498263	PHẠM NGỌC CHÂN	CN07270701039	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3345	8265678620	PHẠM NGỌC CHÂU	047041466172	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
3346	8265693805	PHẠM NGỌC CHÂU	CN07290400608	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3347	8209561026	Phạm Ngọc Chương	CN07310200144	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3348	8190491816	Phạm Ngọc Đức	CN07310500061	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
3349	8188896068	PHẠM NGỌC HÀ	CN07310400066	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3350	8190469909	PHẠM NGỌC HẢI	CN07310300107	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.550		5.550	
3351	8190491196	PHẠM NGỌC HIỀN	047040408964	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3352	8190491196	PHẠM NGỌC HIỀN	CN07310400018	kIM sơN	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3353	8280634177	Phạm Ngọc Lại	CN07290400866	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
3354	8209562478	Phạm Ngọc Lưu	CN07310200006	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.500		1.500	
3355	8190492418	PHẠM NGỌC NHÀN	CN07310600092	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3356	8051654573	Phạm Ngọc Sáng	047069728118		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3357	8188896396	Phạm Ngọc Tá	047069714476		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.960		3.960	
3358	8188896396	Phạm Ngọc Tá	CN07310600028	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
3359	8190491598	Phạm Ngọc Thạch	CN07310500010	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3360	8209562647	Phạm Ngọc Thái	CN07310200023	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3361	8265647781	Phạm Ngọc Thám	CN07290300102	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3362	8285490514	PHẠM NGỌC THANH	CN07270200211	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3363	8288850010	Phạm Ngọc Thanh	CN07270700160	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3364	8285508874	PHẠM NGỌC THÀNH	CN07270700435	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
3365	8285509324	PHẠM NGỌC THỌ	CN07270700478	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.750		24.750	
3366	8209560209	Phạm Ngọc Thoại	CN07310200059	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
3367	8209562277	Phạm Ngọc Thông	CN07310200272	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3368	8265634126	PHẠM NGỌC THƯ	CN07290300159	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3369	8188534759	Phạm Ngọc Thuỷ	CN07310400062	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3370	8209560304	Phạm Ngọc Toàn	CN07310200069	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3371	8285510217	PHẠM NGỌC TRÍ	CN07270700634	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3372	8209560223	PHẠM NGỌC TRƯỜNG	CN07310200061	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.025		2.025	
3373	8265642180	PHẠM NGỌC TƯỜNG	CN07290400765	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3374	8531444329	PHẠM NHẬT MINH	047056985068		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3375	8285512599	PHẠM NHẬT THÀNH	CN07270701815	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.262		3.262	
3376	4400121567	Phạm Phấn	CN07290400909	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3377	8296970826	PHạM QUANG THaCH	047040905346	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3378	8296970826	PHạM QUANG THaCH	047040999335	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3379	8265642409	Phạm Rung	CN07290400782	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3380	8285522533	Phạm Sáu	CN07270701351	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.300		3.300	
3381	8285492790	PHẠM SÁU	CN07270701717	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3382	8209560174	PHẠM TÂM	CN07310200056	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3383	8285505672	PHẠM TẤN	CN07270700021	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3384	8265640264	Phạm Tấn	CN07290400319	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.975		15.975	
3385	8285492818	PHẠM TẤN ANH	CN07270701720	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3386	8016677546	PHẠM TẤN BÌNH	047069201809		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.890		10.890	
3387	8016677546	PHẠM TẤN BÌNH	CN07310200265	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.320		10.320	
3388	8280634321	Phạm Tấn Cụt	CN07290500011	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3389	8190491809	Phạm Tấn Dùng	047040943612	Quảng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3390	8190491809	Phạm Tấn Dùng	CN07310500059	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.325		8.325	
3391	8415652529	Phạm Tấn Hải	047040850814	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3392	8265722679	Phạm Tấn Hồng	CN07290400911	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3393	8190491566	Phạm Tấn Hùng	CN07310500007	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3394	8209560960	Phạm Tấn Hữu	CN07310200138	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3395	8265680193	Phạm Tấn Lợi	CN07290400309	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.170		16.170	
3396	8265663134	PHẠM TẤN MINH	CN07290200144	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3397	8188534942	Phạm Tấn Minh	CN07310500026	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3398	8209561555	PHẠM TẤN NIÊN	CN07310200202	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3399	8265695087	PHẠM TẤN PHÁP	CN07290500144	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.750		33.750	
3400	8265643755	Phạm Tấn Phong	CN07290401130	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3401	8209562414	Phạm Tấn Phong	CN07310200285	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3402	8190491862	PHẠM TẤN PHƯƠNG	CN07310500066	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
3403	8285516145	PHẠM TẤN QUỐC	CN07270701334	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3404	8209561989	PHẠM TẤN THU	CN07310200243	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
3405	8209562365	Phạm Tấn Vương	CN07310200281	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
3406	8736170083	Phạm Tê	047065320406		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3407	8265632224	Phạm Thâm	CN07290200570	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3408	8265666294	Phạm Thắm	CN07290401191	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3409	8285519918	Phạm Thành	CN07270700128	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3410	8265682458	PHẠM THÀNH	CN07290400857	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.100		11.100	
3411	8209562069	PHẠM THÀNH	CN07310200250	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3412	8755216008	Phạm Thanh Bình	047064994383		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.510		10.510	
3413	8285499059	PHẠM THÀNH CƠ	CN07270701126	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3414	8188882072	PHẠM THANH DŨNG	CN07310300063	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3415	8285516000	PHẠM THÀNH ĐƯỢC	CN07270701320	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.900		12.900	
3416	8285502449	Phạm Thành Hoà	CN07270500212	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
3417	8188511416	PHẠM THANH HÙNG	CN07310300043	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.680		7.680	
3418	8647008353	PHẠM THANH LỘC	047041738262	Mỹ Quan Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.947		11.947	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3419	8265640232	Phạm Thanh Lộc	CN07290400308	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.115		17.115	
3420	8058758211	PHạM THANH NHâT	047068592803		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3421	8146561905	Phạm Thanh Pháp	047068551008		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3422	8688889887	Phạm Thanh Triều	047056547152		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3423	8285508313	PHẠM THANH TÙNG	CN07270700331	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
3424	8285516593	Phạm Thế	CN07270701409	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3425	8265635948	PHẠM THẾ DŨNG	CN07290300419	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
3426	8265641395	PHẠM THẾ MỸ	CN07290400630	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
3427	8036059033	PHẠM THỊ ANH	CN07270700010	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.050		22.050	
3428	8733310310	Phạm Thị Bạch Yến	047069981232		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
3429	8285500917	PHẠM THỊ BẠCH YẾN	CN07270701249	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3430	8285516265	PHẠM THỊ BẢY	CN07270701374	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3431	8285489004	PHẠM THỊ BÍCH HUỆ	CN07270200019	Xóm 6 phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3432	8265663328	PHẠM THỊ BÍCH LIÊN	CN07290300009	PHú QUý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.875		4.875	
3433	8190470220	PHẠM THỊ BIÊN	CN07310300042	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3434	8785296804	Phạm Thị Bọt	047065697486		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
3435	8265647830	PHẠM THỊ CẦN	CN07290300114	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3436	8285509236	PHẠM THỊ CHÂU	CN07270700470	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3437	8288987671	Phạm Thị Chín	CN07270701405	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.442		3.442	
3438	8285509652	PHẠM THỊ CHƯỞNG	CN07270700514	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.350		4.350	
3439	8265685177	PHẠM THỊ CÓ	CN07290500223	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.510		15.510	
3440	8190491527	Phạm Thị Đã	CN07310500003	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
3441	8285500096	Phạm Thị Đẻ	CN07270500104	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3442	8285522036	PHẠM THỊ DIỄM	CN07270700344	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3443	8265679293	Phạm Thị Điểm	CN07290400198	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.350		13.350	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3444	8285497284	PHẠM THỊ GÁI	CN07270500232	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3445	8285515014	PHẠM THỊ GÁI	CN07270700664	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.375		6.375	
3446	8265662691	PHẠM THỊ GIÁ	CN07290200058	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3447	8209562206	PHẠM THỊ HẢI	CN07310200266	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3448	8285500515	Phạm Thị Hân	CN07270701210	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.920		10.920	
3449	8594320799	Phạm Thị Hay	047041102017	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3450	8285508200	PHẠM THỊ HAY	CN07270700319	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3451	8188896766	Phạm Thị Hiệu	CN07310600094	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3452	8265644847	PHẠM THỊ HOA	CN07290500012	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3453	8796034409	Phạm Thị Hồng Thái	047065833961		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.150		12.150	
3454	8285490151	PHẠM THỊ HƯƠNG	CN07270200146	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3455	8516245671	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	047068742364		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.930		9.930	
3456	8516245671	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	047068742412		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3457	8285516184	PHẠM THỊ KHAM	CN07270701337	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
3458	8606987607	PHẠM THỊ KIM QUỲNH	047041278828	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
3459	8606987607	PHẠM THỊ KIM QUỲNH	047069707777		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3460	8285489565	Phạm Thị Kim Trọng	CN07270200084	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.975		36.975	
3461	4400513331	Phạm Thị Kim Tuyến	CN07270700826	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.375		3.375	
3462	8285501205	PHẠM THỊ LÒNG	CN07270701277	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3463	8265648150	PHẠM THỊ LÙN	CN07290300165	Phú quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3464	8285500392	Phạm Thị Luồng	CN07270500150	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3465	8524692786	PHẠM THỊ MẬT	047040190569	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3466	8129894534	Phạm Thị Minh Hạnh	CN07290400501	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3467	8288850444	Phạm Thị Minh Tâm	CN07270700693	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.840		6.840	
3468	8285514243	PHẠM THỊ MƯỜI	CN07270200186	Xóm 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3469	8854296364	PHẠM THỊ NHƯ Ý	047068741019		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3470	8285493882	PHẠM THỊ NÔNG	CN07270200631	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
3471	8265638508	Phạm Thị Phớt	CN07290400458	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3472	8190491559	PHẠM THỊ PHƯỢNG	CN07310500006	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.812		2.812	
3473	8288850268	Phạm Thị Quyên	CN07270700458	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3474	8188534660	PHẠM THỊ QUYÊN	CN07310400054	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3475	4400915471	PHẠM THỊ RẺO	CN07290200362	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3476	8285499919	Phạm Thị Sè	CN07270500086	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.640		17.640	
3477	8285522639	PHẠM THỊ SOI	CN07270701367	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
3478	8285489029	PHẠM THỊ THA	CN07270200015	Xóm 6 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3479	8624169354	PHẠM THỊ THANH	047041490934	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
3480	8188896798	Phạm Thị Thanh	CN07310600097	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
3481	8060011850	Phạm Thị Thanh Tuyết	CN07290300125	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3482	8285507743	PHẠM THỊ THU	CN07270700269	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.256		5.256	
3483	8188896445	PHẠM THỊ THU	CN07310600160	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
3484	8285498672	PHẠM THỊ THU BƯỞI	CN07270701087	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3485	8285521811	PHẠM THỊ THỪA	CN07270701214	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3486	8606967417	PHẠM THỊ THÚY	047041278882	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
3487	8542065604	PHẠM THỊ THÚY HẰNG	047041949899	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.951		15.951	
3488	8582192616	PHẠM THỊ THÚY HƯỜNG	047040863209	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
3489	8265693629	PHẠM THỊ TRÚC VÂN	CN07290400575	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.570		24.570	
3490	8285497118	PHẠM THỊ TRƯỜNG	CN07270701776	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3491	4400549708	PHẠM THỊ TUYẾT SƯƠNG	CN07270700692	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3492	4400990133	PHẠM THU	047062209532		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.439		5.439	
3493	8188511455	Phạm Tờ	CN07310300046	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3494	8265664265	PHẠM TOAN	CN07290400020	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
3495	8684349866	Phạm Tới	047065319923		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3496	8209562189	Phạm Trung	CN07310200263	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3497	8898270211	Phạm Trung Tín	047069710133		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.350		25.350	
3498	8285512341	PHẠM TƯ	CN07270701782	Tổ 04 - Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3499	8209562037	Phạm Tường	CN07310200247	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3500	8589688467	PHẠM TÝ	047041914234	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3501	8265641236	Phạm Vân	CN07290400613	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.252		16.252	
3502	8285501999	Phạm Văn Ba	CN07270500165	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3503	8609006940	PHẠM VĂN BI	047041321529	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.588		42.588	
3504	8285511002	PHẠM VĂN BÍNH	CN07270700774	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3505	8188896759	PHẠM VĂN CẢNH	CN07310600093	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3506	8285516089	PHẠM VĂN CHẠY	CN07270701328	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3507	8285516579	Phạm Văn Chì	CN07270701407	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3508	8265639117	PHẠM VĂN CHUÔNG	CN07290400034	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
3509	8188896773	PHẠM VĂN CHƯƠNG	047041021405	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.620		4.620	
3510	8188896773	PHẠM VĂN CHƯƠNG	CN07310600095	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3511	8285502047	PHẠM VĂN CỦM	CN07270500170	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3512	8265683518	Phạm Văn Cụt	CN07290401127	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3513	8285505506	PHẠM VĂN DANH	CN07270500109	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
3514	8285515409	PHẠM VĂN DIỆU	CN07270800006	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
3515	8285498993	PHẠM VĂN ĐIỀU	CN07270701119	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3516	8285508433	PHẠM VĂN ĐỜI	CN07270700343	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3517	8285516762	PHẠM VĂN ĐÔNG	CN07270200594	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3518	8285516762	PHẠM VĂN ĐÔNG	CN07270200595	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3519	8190491252	PHẠM VĂN ĐÔNG	CN07310400068	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3520	8265643177	PHẠM VĂN ĐỒNG	047041138683	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3521	8285512214	Phạm Văn Đồng	CN07270701639	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
3522	8285512447	PHẠM VĂN ĐỒNG	CN07270701795	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3523	8285514324	Phạm Văn Dũng	CN07270200458	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.535		5.535	
3524	8285507422	PHẠM VĂN ĐƯỢC	CN07270700235	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3525	4400123483	Phạm Văn Gọn	CN07290400920	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3526	8285490232	Phạm Văn Gương	CN07270200155	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3527	8285490232	Phạm Văn Gương	CN07270200165	Tổ 01 - PHú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3528	8285522491	PHẠM VĂN HAY	CN07270701344	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3529	8188534607	Phạm Văn Hoa	CN07310400096	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3530	8285493811	PHẠM VĂN HÙNG	CN07270200617	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3531	8285499806	Phạm Văn Hùng	CN07270701190	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
3532	8285515448	PHẠM VĂN HÙNG	CN07270800012	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3533	8285515688	PHẠM VĂN KEN	CN07270800035	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3534	8285507013	PHẠM VĂN KÝ	CN07270700185	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3535	4400915489	Phạm Văn Lời	CN07290500009	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3536	8600057355	PHẠM VĂN LỢI	047041183969	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3537	8285511718	PHẠM VĂN LỢI	CN07270700866	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3538	8188896702	PHẠM VĂN LỢI	CN07310600075	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3539	4400907343	PHẠM VĂN LONG	CN07270200216	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3540	8285516339	Phạm Văn Long	CN07270701380	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3541	8190492552	PHẠM VĂN MINH	CN07310600120	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3542	8285516755	Phạm Văn Mười	CN07270200592	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3543	8285515712	PHẠM VĂN NGHĨA	CN07270800040	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.645		3.645	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3544	8285515712	PHẠM VĂN NGHĨA	CN07270800041	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.860		4.860	
3545	8285519682	Phạm Văn Ngọc	047065776115		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3546	8285499789	PHẠM VĂN NHÂN	CN07270500082	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
3547	8265644886	PHẠM VĂN NHÂN	CN07290500021	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3548	4400843918	Phạm Văn Nhanh	047065297516		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
3549	8265644815	PHẠM VĂN NHO	047069804291		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3550	8265644815	PHẠM VĂN NHO	CN07290500010	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3551	8571387282	PHẠM VĂN PHÁP	047040756639	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3552	8285497527	PHẠM VĂN PHỔ	047041183967	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
3553	8016677553	Phạm Văn Phong	CN07310600130	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.290		4.290	
3554	8285501452	Phạm Văn Phú	CN07270701302	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3555	8209561844	PHẠM VĂN PHÚC	CN07310200229	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.687		10.687	
3556	8285502230	PHẠM VĂN PHƯỜNG	CN07270500188	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3557	8285516106	PHẠM VĂN QUANG	CN07270701330	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3558	8209562446	Phạm Văn Quí	CN07310200003	PHú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3559	8285511517	Phạm Văn Quý	CN07270700840	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3560	8288850726	Phạm Văn Rõ	CN07270701338	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3561	8285493579	PHẠM VĂN SƠN	CN07270200554	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3562	8209561749	PHẠM VĂN SƯỚNG	CN07310200220	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3563	8285502103	PHẠM VĂN THÂN	CN07270500176	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3564	8265638850	Phạm Văn Thanh	047042389207	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
3565	8673397378	PHẠM VĂN THÀNH	047068620485		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.640		8.640	
3566	8285493321	Phạm Văn Thành	CN07270200476	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3567	4400925416	PHẠM VĂN THÊ	CN07290400264	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
3568	8001649803	Phạm Văn Thoa	CN07290400320	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3569	8508985746	Phạm Văn Thư	047041413005	Hòa Đa-	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.932		22.932	
3570	8285506080	Phạm Văn Thư	CN07270700062	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.375		6.375	
3571	8285510827	PHẠM VĂN THUẬN	CN07270700748	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.100		5.100	
3572	8285515737	Phạm Văn Thuận	CN07270800042	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3573	8188897008	PHẠM VĂN THUẬT	CN07310600129	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3574	8285502128	PHẠM VĂN THƯỜNG	047041194270	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3575	8285502128	PHẠM VĂN THƯỜNG	CN07270500178	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3576	8265678571	PHẠM VĂN THƯỜNG	CN07290200538	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3577	8285502216	Phạm Văn Thường	047041194183	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3578	8285502216	Phạm Văn Thường	CN07270500186	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3579	8285490578	PHẠM VĂN THUYẾT	CN07270200219	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
3580	8188511430	PHẠM VĂN TIẾNG	CN07310300045	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
3581	8265634782	PHẠM VĂN TRƯỜNG	CN07290300284	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3582	8188535209	Phạm Văn Tư	CN07310500055	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3583	8674413199	PHẠM VĂN TÙNG	047068592765		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3584	8209560255	Phạm Văn Tùng	CN07310200064	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
3585	8285504982	Phạm Văn Tường	CN07270500249	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3586	4400464490	PHẠM VĂN VÂN	CN07270701547	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3587	8265663790	PHẠM VĂN VÂN	CN07290300178	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3588	8209561509	Phạm Văn Vinh	CN07310200197	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.875		16.875	
3589	8566698331	PHẠM VĂN Ý	047041138679	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
3590	8600068389	Phạm Văn Yên	047041183802	Mỹ Quang Bắc-	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
3591	8664017478	Phạm Vàng	047065697393		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.480		42.480	
3592	8285506411	PHẠM XUÂN	CN07270700107	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
3593	8265645382	PHẠM XUÂN CẢNH	CN07290200114	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3594	8331197418	Phạm Xuân Cầu	047042141462	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3595	8285510577	PHẠM XUÂN DANH	CN07270700711	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3596	4400512320	PHẠM XUÂN DIÊN	047068755071		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3597	8285511549	Phạm Xuân Long	CN07270700845	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3598	4400945638	PHẠM XUÂN MƯỜI	CN07290200120	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3599	8285492448	PHẠM XUÂN PHƯỚC	CN07270200417	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3600	8003607492	PHẠM XUÂN PHƯỚC	CN07270700568	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.750		36.750	
3601	8265634084	PHẠM XUÂN PHƯƠNG	CN07290300157	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3602	8285516113	PHẠM XUÂN SÁNG	CN07270701331	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3603	8288850571	Phạm Xuân Thập	CN07270700838	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3604	4400378315	Phạm Xuân Thật	047040671105	Hoà đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.215		13.215	
3605	8285490345	PHẠM XUÂN THIỆN	CN07270200166	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3606	8285490345	PHẠM XUÂN THIỆN	CN07270200167	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3607	8285505658	PHAN ANH	CN07270701794	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.140		13.140	
3608	8191374551	Phan Bằng	CN07310300015	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3609	4400825316	Phan Châu Long	CN07310400079	Kím Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.125		1.125	
3610	8288849350	Phan Châu Minh	CN07270701023	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3611	8659106556	PHAN CHÍ KHANG	047042095397	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3612	8265647012	PHAN CHÍNH	CN07290200494	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3613	8265632256	Phan Chơi	CN07290200572	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3614	8265647326	Phan Chút	CN07290200580	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3615	8265683074	Phan Cửu	CN07290401045	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3616	8285515060	PHAN ĐÀO VỆ	CN07270700674	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.875		31.875	
3617	8188534974	PHAN ĐỊNH	CN07310500027	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3618	8209560833	PHAN ĐÌNH HƯNG	CN07310200125	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3619	8209562125	PHAN ĐÌNH NAM	CN07310200257	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3620	8209561097	PHAN ĐÌNH PHÚ	CN07310200151	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3621	8209561097	PHAN ĐÌNH PHÚ	CN07310200152	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
3622	8190492231	PHAN ĐÌNH TRỊ	CN07310600043	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3623	8209561481	Phan Đình Trinh	CN07310200195	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.625		2.625	
3624	8209560576	PHAN ĐÌNH TUYẾN	CN07310200097	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3625	8717188582	PHAN ĐÔNG NHẬT	047065105967		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
3626	4400889905	Phan Đông Tề	047042727657	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3627	4400889905	Phan Đông Tề	CN07290200178	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3628	8285492864	PHAN DƯ	CN07270701724	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3629	8376739565	Phan Duy Dương	047043149366		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.211		2.211	
3630	8285506475	Phan Duy Tâm	CN07270700113	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.900		18.900	
3631	4400130314	PHAN GIA LAI	CN07270200247	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3632	8285489660	PHAN GIA THÁI	CN07270200095	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
3633	8265633690	Phan Hồng Ảnh	047040044900	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.555		12.555	
3634	8265646925	PHAN HỒNG CHÂU	CN07290200485	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3635	8265645745	Phan Hồng Viên	CN07290200193	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3636	8288849255	Phan Khi	CN07270200506	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3637	8002793535	Phan Kim ánh	CN07290200573	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3638	8209561876	PHAN KIM MỸ	CN07310200232	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3639	4400883822	PHAN LỘNG	CN07290200234	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3640	8265645946	PHAN MINH CHÂU	CN07290200236	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3641	8209561900	PHAN MINH CƯỜNG	CN07310200235	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3642	8209560946	PHAN MINH HÒA	CN07310200136	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3643	4400509261	Phan Minh Hưng	CN07310200185	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3644	8188511617	PHAN MINH HƯNG	CN07310300014	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
3645	8191212582	Phan Minh Khoản	CN07310300010	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3646	8188511582	PHAN MINH NGÂN	CN07310300013	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.990		9.990	
3647	8188882121	PHAN MINH TỂ	CN07310300016	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3648	8188511085	Phan Minh Thoa	CN07310300077	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.840		3.840	
3649	8265683109	Phan Minh Tuệ	CN07290401048	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3650	8265638748	PHAN MINH TƯỜNG	CN07290400484	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3651	8265662388	PHAN MINH VƯỜNG	CN07290200023	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3652	8285501491	Phan Mười	CN07270701424	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3653	8285510337	PHAN MỸ	CN07270700648	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3654	8285510954	PHAN MỸ	CN07270700766	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3655	8021494682	Phan Ngọc Hoài	047064981181		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.990		22.990	
3656	8285521949	Phan Ngọc Sang	CN07270500306	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3657	8188511060	PHAN NGỌC TÂM	CN07310300076	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.680		7.680	
3658	8282165925	Phan Ngọc Thân	CN07310200193	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3659	8190492111	PHAN NGỌC THÀNH	CN07310600170	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.000		33.000	
3660	8190491911	PHAN NGỌC THÍNH	CN07310600005	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3661	8190491397	PHAN NGỌC TÚ	CN07310400051	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3662	8667923329	Phan Ngọc Vàng	047042230577	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.975		36.975	
3663	8285507888	Phan Ngọc Vàng	CN07270700283	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.150		12.150	
3664	4400509222	Phan Sĩ Cường	047041577226	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3665	8191212568	PHAN TẤN DŨNG	CN07310300009	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3666	8775914473	Phan Tấn Hương	047065554335		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3667	8265630001	PHAN TẤN PHƯỚC	CN07290200196	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3668	8265662331	PHAN TẤN THẠNH	CN07290200013	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3669	8285512623	Phan Thanh Cảnh	047068623599		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.700		14.700	
3670	8285512623	Phan Thanh Cảnh	CN07270701818	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3671	8288980612	Phan Thành Chí	CN07270701383	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3672	8265693731	PHAN THANH HẢI	CN07290400587	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3673	8285521667	PHAN THANH HƯƠNG	CN07270200493	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3674	8285502784	Phan Thị Bảy	CN07270500001	Tổ1 giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
3675	8285497950	PHAN THỊ CỦA	CN07270701006	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
3676	8285512655	PHAN THỊ CƯỜM	CN07270701821	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
3677	8285490761	PHAN THỊ ĐIỆP	CN07270200239	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
3678	8285522558	PHAN THỊ HÒA	CN07270701353	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3679	8265678317	PHAN THỊ KÉO	CN07290200148	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3680	8595482496	PHAN THỊ KHAM	047041118558	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.150		18.150	
3681	8288850469	Phan Thị Kim Anh	CN07270700715	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3682	8285515159	PHAN THỊ KIM ANH	CN07270700808	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3683	8285521995	PHAN THỊ KIM HƯƠNG	CN07270700304	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3684	8209560791	PHAN THỊ KIM VƯƠNG	CN07310200120	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
3685	8190491573	PHAN THỊ LAN	CN07310500008	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3686	8265679550	Phan Thị Lồng	CN07290400229	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.160		11.160	
3687	8285497968	Phan Thị Lụng	CN07270701007	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
3688	8190470252	Phan Thị Lượng	CN07310300023	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.480		6.480	
3689	8285489727	PHAN THỊ MAI	CN07270200100	Tổ 4- Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3690	8285490017	PHAN THỊ MAI XUÂN	CN07270200131	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3691	4400465374	Phan Thị Minh Phục	CN07270700513	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3692	8265629990	Phan Thị Năm	CN07290200195	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3693	8209560992	PHAN THỊ NGHI	CN07310200141	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3694	8285490352	PHAN THỊ NGỌC TUYẾT	CN07270200168	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3695	8265634454	Phan Thị Phần	CN07290300216	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3696	8265639043	PHAN THỊ PHÊ	CN07290400030	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3697	8190492009	PHAN THỊ PHỤNG	CN07310600018	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3698	8755885584	Phan Thị Phương	047065106582		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3699	8265646668	PHAN THỊ SÁU	CN07290200439	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3700	8209559972	Phan Thị Sen	CN07310200033	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3701	8209561033	Phan Thị Thả	CN07310200145	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
3702	8265678370	PHAN THỊ THI	CN07290200154	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3703	8265646918	PHAN THỊ THU CÚC	CN07290200484	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3704	8718524727	PHAN THỊ THUẬN	047043137858	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3705	8285490881	Phan Thị Trí	CN07270200258	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.750		36.750	
3706	8209559958	PHAN THỊ TRƯỜNG	CN07310200030	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.920		1.920	
3707	8285497799	PHAN THỊ XOÀI	CN07270700992	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
3708	8265638586	Phan Thiên	CN07290400466	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.595		14.595	
3709	4400549641	Phan Thịnh	047069196048		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.815		3.815	
3710	8265645167	PHAN THU	CN07290500107	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3711	8285510087	PHAN THỪA	047041013501	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3712	8285510087	PHAN THỪA	CN07270700613	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3713	8002791898	Phan Thuần	CN07290200449	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3714	8285512327	PHAN TIẾN NHỰT	CN07270701702	Tổ 04 - Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3715	8768506392	Phan Trung Kiên	047065846684		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3716	8285515624	Phan Tường	CN07270800029	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3717	8265665491	Phan Văn An	047069201266		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.675		9.675	
3718	8282165851	Phan Văn Ẩn	CN07310600101	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3719	8265629711	Phan Văn Bàng	CN07290200075	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3720	8091038958	Phan Văn Bay	CN07290200453	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3721	8280633328	Phan Văn Châu	CN07290200016	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3722	8209560375	PHAN VĂN CHÂU	CN07310200077	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
3723	8265645897	PHAN VĂN DIÊN	CN07290200226	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3724	8101926539	Phan Văn Đính	CN07290200067	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3725	8190491284	PHAN VĂN HẠNH	CN07310400070	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3726	8282165788	Phan Văn Hiệp	CN07310500023	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3727	8209560689	PHAN VĂN HOA	CN07310200108	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.875		13.875	
3728	8209562407	PHAN VĂN HỒNG	CN07310200284	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3729	8265639445	Phan Văn Lắm	CN07290400104	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3730	8209561682	PHAN VĂN LẬP	CN07310200216	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3731	8265681253	Phan Văn Lâu	CN07290400550	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.450		12.450	
3732	8285510344	Phan Văn Lẽ	CN07270700649	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
3733	8265662701	Phan Văn Nghĩ	CN07290200059	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
3734	8285504534	PHAN VĂN PHÁT	CN07270200387	Tổ 4 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.250		47.250	
3735	8188535449	PHAN VĂN PHÚ	CN07310600051	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.550		5.550	
3736	8285492102	Phan Văn Phước	CN07270701694	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3737	8209562502	Phan Văn Quang	CN07310200009	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
3738	8285516392	PHAN VĂN SƯỚNG	CN07270701387	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3739	8705456131	PHAN VĂN TAM	047042895878	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3740	8002793454	Phan Văn Tấn	CN07270200382	Tổ 4 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3741	8188897015	PHAN VĂN TẤN CƯỜNG	CN07310600131	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3742	8265678564	Phan Văn Thầm	CN07290200537	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3743	8209560657	Phan Văn Thanh	CN07310200105	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3744	8285503361	PHAN VĂN THÀNH	CN07270700967	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.280		14.280	
3745	8188535008	PHAN VĂN THÀNH	CN07310500030	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3746	8285490835	Phan Văn Thi	CN07270200252	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
3747	3501552857	Phan Văn Thống	CN07270701388	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3748	8209560181	PHAN VĂN THUẬN	047041874017	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.972		23.972	
3749	8209560181	PHAN VĂN THUẬN	047059715962		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3750	8209560181	PHAN VĂN THUẬN	047069186629		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3751	4400894327	Phan Văn Thuận	CN07270800049	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3752	8209560181	PHAN VĂN THUẬN	CN07310200057	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.650		7.650	
3753	8457596932	Phan Văn Tiến	047040153960	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3754	8265629599	PHAN VĂN TÍNH	CN07290200022	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3755	8566873865	PHAN VĂN TRÚC	047066226716		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28		28	
3756	8285519964	Phan Văn Trưởng	CN07270700136	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.575		16.575	
3757	8265640088	PHAN VĂN TỰ	CN07290400261	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.300		33.300	
3758	8265681052	PHAN VĂN TUẤN	CN07290400507	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.440		1.440	
3759	4400771124	Phan Văn Việt	047042281799	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.189		33.189	
3760	8265645865	PHAN VĂN XUÂN	CN07290200221	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3761	8265647125	PHAN XUÂN THU	CN07290200509	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3762	8265695023	PHAN Ý	CN07290500137	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3763	8265633813	Phí Thị Oan	CN07290300106	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3764	8616993776	Phí Thị Thu Hà	047065845840		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3765	8616993776	Phí Thị Thu Hà	047065845841		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.020		7.020	
3766	8616993776	Phí Thị Thu Hà	047065845842		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3767	8616993776	Phí Thị Thu Hà	047065845843		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.480		6.480	
3768	8285504936	Phùng Gọi	CN07270500235	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3769	8285500579	Phùng Kỳ Thượng	CN07270701219	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3770	8285521875	Phùng Lê	CN07270701485	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3771	8285497069	Phùng Long Ẩn	CN07270701771	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3772	8285499901	Phùng Ngọc Ẩn	CN509072705000027 6146	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3773	8285496900	PHÙNG NGỌC SANH	CN07270500309	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3774	8285521829	PHÙNG NỚT	CN07270701217	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3775	8285505545	PHÙNG QUANG CHUẨN	CN07270701488	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3776	8285497220	Phùng Quang Ý	CN07270500226	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3777	8285497220	Phùng Quang Ý	CN07270701510	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.560		7.560	
3778	8017463811	Phùng Tấn Quang	CN07290200369	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3779	8285510094	PHÙNG TẤN THANH	CN07270700614	Tổ2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3780	8285519393	PHÙNG THANH HÒA	CN07270701151	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
3781	8285496731	PHÙNG THANH PHONG	CN07270701536	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3782	8436635933	Phùng Thị Bã	047020593338	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3783	8436635933	Phùng Thị Bã	047020593340	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3784	8557184393	PHÙNG THỊ HÀ	047041160512	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3785	8768342659	Phùng Thị Hồng	047065376463		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3786	8787040068	Phùng Thị Hồng	047065497680		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3787	8285519146	PHÙNG THỊ NON	CN07270701529	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3788	8285509148	PHÙNG THỊ NƯƠNG	CN07270700461	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3789	8285511228	PHÙNG THỊ ƠI	CN07270700795	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3790	8288849618	Phùng Thị Vân	CN07270500094	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3791	8285509155	Phùng Thị Xuân	CN07270700462	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3792	4401021910	Phùng Trọng Quang	047056863214		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3793	8285506789	PHÙNG VĂN CƯỜNG	CN07270700161	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3794	8285519001	PHÙNG VĂN DŨNG	CN07270701504	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
3795	8285521917	Phùng Văn Hai	CN07270701487	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3796	8285501942	Phùng Văn Hoà	047040589159	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3797	8285501942	Phùng Văn Hoà	CN07270500161	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3798	8285501967	PHÙNG VĂN HƯƠNG	CN07270500162	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3799	8285497238	Phùng Văn Lam	CN07270500227	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.350		7.350	
3800	8288849576	Phùng Văn Lớn	CN07270500069	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.160		20.160	
3801	8285493498	PHÙNG VĂN PHƯỚC	CN07270200546	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3802	8285492328	Phùng Văn Sơn	047041160654	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3803	8285492328	Phùng Văn Sơn	CN07270200404	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3804	8285499725	Phùng Văn Sự	CN07270500077	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.360		3.360	
3805	8285519403	PHÙNG VĂN TÂN	CN07270701152	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
3806	8285499179	PHÙNG VĂN THIỆN	CN07270701167	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3807	4400793142	PHÙNG VĂN TĨNH	047063610756		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.000		33.000	
3808	8285519058	Phùng Văn Tư	047069732983		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3809	8285519058	Phùng Văn Tư	CN07270701511	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.440		13.440	
3810	8285497358	Phùng Văn Vinh	047069201737		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3811	8190492457	PHÙNG XUÂN PHƯỚC	CN07310600110	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
3812	8188534533	RAH LAN Y CHÚ	CN07310400010	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3813	8285501607	TẠ ĐÌNH HOÀNG	CN07270701435	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
3814	8265631421	Tăng Thị Thuỷ	CN07290200402	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
3815	8704953469	Tăng Văn Sơn	047065759548		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3816	8285506450	THÁI ĐĂNG THÚC	CN07270700111	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.375		12.375	
3817	8757016773	THÁI HÙNG NGỌ	047065100693		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.987		10.987	
3818	8265648217	THÁI KIM	CN07290300167	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3819	8673881437	THÁI MINH CƯỜNG	047042314300	Phú Thanh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3820	8521323621	THÁI MINH PHONG	047040943031	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3821	8265645576	THÁI MỸ LỘC	CN07290200176	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3822	8265645551	Thái Mỹ Thành	CN07290200175	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3823	8285510023	Thái Ngọc Hồng	CN07270700602	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.865		11.865	
3824	8285508088	THÁI NGỌC THANH	CN07270700303	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
3825	8101484390	Thái Ngọc Thiện	CN07270700270	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3826	8285491148	THÁI PHẬN	CN07270200299	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.575		16.575	
3827	8003955524	THÁI THANH HẢI	CN07290300417	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
3828	8778756867	THÁI THANH PHONG	047068740916		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
3829	8265684751	THÁI THỊ DIỄU	047041021403	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3830	8265631809	THÁI THỊ HÀ	CN07290200452	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3831	8285511193	Thái Thị Hải	CN07270700792	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
3832	8285512542	THÁI THỊ HƯỜNG	CN07270701808	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
3833	8285506556	Thái Thị Minh Thư	CN07270700121	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3834	8280633367	Thái Thị Thạnh	CN07290200078	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3835	8285496837	Thái Văn Á	CN07270200388	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.625		23.625	
3836	8288850652	Thái Văn Cảnh	CN07270701792	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3837	8285521970	THÁI VĂN ĐƯƠNG	CN07270700140	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
3838	8285491807	Thái Văn Hoàng	CN07270200377	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
3839	8265645343	THÁI VĂN HOÀNG	CN07290200111	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3840	8285504446	Thái Văn Hợi	CN07270200178	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3841	8285511683	THÁI VĂN PHÊ	CN07270700862	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3842	8285490666	THÁI VĂN PHÚ	CN07270200228	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
3843	8265646996	THÁI VĂN PHÚC	CN07290200491	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3844	8280633381	Thái Văn Quang	CN07290200113	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3845	8288848815	Thái Văn Quốc	CN07270200193	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3846	8297606555	THÁI VĂN TIN	047042140832	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.815		28.815	
3847	8285506323	THÁI VĨNH THỊNH	CN07270700093	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3848	8285506323	THÁI VĨNH THỊNH	CN07270700122	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3849	8060939286	Thái Xuân Ánh	CN07270701658	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
3850	8265693442	THẨM BÔNG	CN07290400348	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3851	8265683691	Thẩm Được	CN07290401153	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3852	8265683645	Thẩm Sinh	CN07290401149	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3853	8265682955	THẨM TÂM	CN07290401031	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3854	8265683606	THẨM THỊ MINH	CN07290401144	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3855	4400376526	Thẩm Tư Cách	CN07290400082	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
3856	8770315966	THẨM VĂN CHÁNH	047065514681		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3857	4400313540	Thẩm Văn Lan	CN07290400350	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.450		6.450	
3858	8265641250	THẨM VĂN NHÂN	047040934478	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3859	8209562083	Tô Dề	CN07310200252	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
3860	8620841776	TÔ NGỌC THÁI	047041474065	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3861	8209562284	Tô Tấn Hải	CN07310200273	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
3862	8209560424	TÔ THỊ TUYẾT OANH	CN07310200081	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.940		5.940	
3863	8190492520	TÔ VĂN MINH	CN07310600117	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
3864	4400463585	Tô Văn Quy	CN07270700724	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
3865	8579104592	TÔN THẤT CÔNG	047042314304	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3866	8265645248	TÔN VĂN HÀ	CN07290200089	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
3867	8673913255	TÔN VĂN ỔN	047042310115	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
3868	8285497929	TỐNG ĐÌNH CƯỜNG	CN07270701003	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3869	8747373102	Tống Kim Hưng	047065106255		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.294		21.294	
3870	8747373102	Tống Kim Hưng	047065106335		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.462		21.462	
3871	8190492425	TỐNG THỊ DÒN	CN07310600103	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3872	8477306222	TRẦN ANH	047041403150	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.875		4.875	
3873	8285502135	Trần Anh	CN07270500179	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3874	8288850099	Trần Anh Thông	CN07270700230	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3875	8285520198	TRẦN BÁ	CN07270700537	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3876	8623448235	TRẦN BÁ CHIẾN	047041606464	Quảng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
3877	8190491686	Trần Bá Chiến	CN07310500036	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3878	8759559091	Trần Bảo Hòang	047065106183		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3879	8190469874	Trần Bình An	CN07310300085	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
3880	8265679832	Trần Cảnh	CN07290400267	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3881	8652867329	TRẦN CAO CƯỜNG	047041940787	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.875		7.875	
3882	8265683268	Trần Cay	CN07290401071	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
3883	8265683268	Trần Cay	CN07290401072	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.512		22.512	
3884	8190469962	Trần Chí	CN07310300123	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.780		3.780	
3885	8153743649	Trần Chí Hoàng	047040626969	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3886	8285502304	Trần Chí Tâm	CN07270500195	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
3887	8285509116	TRẦN CHỈNH	CN07270700457	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3888	8188882058	TRẦN CHUNG	CN07310300044	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3889	8265683966	Trần Cơ Nam	CN07290401181	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.900		27.900	
3890	8285500120	TRẦN CƠ THỊNH	CN07270500107	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.400		29.400	
3891	8560814750	TRẦN CÔNG THÀNH	047040669211	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3892	8265682602	TRẦN CƯ	047058502663		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3893	8265682602	TRẦN CƯ	CN07290400974	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3894	8285503280	Trần Cục	CN07270700960	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
3895	8190491372	Trần Cửu	CN07310400049	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3896	8265680281	Trần Đắc Thu	CN07290400318	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
3897	8285506549	TRẦN DẦN	CN07270700120	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.675		9.675	
3898	8265666061	TRẦN ĐĂNG TRÌNH	CN07290400940	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3899	8265681817	TRẦN DĨNH	CN07290400761	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.960		48.960	
3900	8285506147	TRẦN ĐỊNH	CN07270700069	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
3901	8285492208	TRẦN ĐÌNH PHÚ	CN07270200392	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3902	8285518872	TRẦN ĐÌNH TÁ	CN07270701709	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3903	8209560128	Trần Độ	CN07310200052	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3904	8265679381	Trần Đoạn	CN07290400209	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.450		15.450	
3905	8285522068	TRẦN ĐỨC HIỀN	CN07270700348	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.750		24.750	
3906	8190491894	TRẦN ĐỨC KHÁNH	CN07310600003	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3907	8285510295	TRẦN DŨNG	CN07270700644	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
3908	8209562460	Trần Được	CN07310200005	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
3909	8209561185	Trần Duy	CN07310200162	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3910	8188535329	TRẦN DUY LINH	CN07310600162	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
3911	8285503298	TRẦN DUYÊN	CN07270700961	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
3912	8190491213	TRẦN GẠT	CN07310400005	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3913	8613926027	Trần Gia Đại	047042751359	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3914	8285498601	Trần Gia Đại	CN07270701078	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3915	8188511543	TRẦN HÀN	CN07310300050	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3916	8285494188	TRẦN HẠNH PHÚ	CN07270701557	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3917	8285494325	TRẦN HẠNH PHÚC	CN07270701570	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
3918	8265695351	TRẦN HIỆP	CN07290500208	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3919	8285498111	Trần Hổ	CN07270701025	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3920	8883956015	Trần Hòa	047069189941		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
3921	8285510055	Trần Hoài Đức	CN07270700608	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3922	8285510055	Trần Hoài Đức	CN07270701803	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3923	4400562106	TRẦN HƯNG	047042395707	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
3924	8265665413	Trần Hường	CN07290400260	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.050		16.050	
3925	8285519523	TRẦN HỮU ÁI	CN07270701186	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
3926	8267059312	Trần Hữu Đức	047041405895	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3927	8265722686	Trần Hữu Lý	CN07290400912	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3928	8188511279	TRẦN HỮU TÀI	CN07310300092	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3929	8265664272	TRẦN KHẢ TRỌNG	CN07290400021	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3930	8566381214	TRẦN KHẮC DŨNG	047040710704	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
3931	8285509638	Trần Khắc Sinh	CN07270700511	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3932	8285515222	Trần Khắc Viên	CN07270700815	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
3933	8879923377	Trần Khải Dự	047068604793		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3934	4400474876	Trần Khánh	CN07270700433	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
3935	8285502294	TRẦN KIM ĐỊNH	CN07270500194	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.440		19.440	
3936	8209560872	Trần Kim Định	CN07310200130	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
3937	8190492464	Trần Kim Dũng	CN07310600111	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
3938	8285509998	TRẦN KIM HẢO	CN07270700599	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
3939	8209560897	Trần Kim Hoà	CN07310200131	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
3940	8285490024	TRẦN KIM HÙNG	CN07270200132	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3941	8188896325	TRẦN KIM HÙNG	CN07310600012	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3942	8285505986	Trần Kim Hương	CN07270700045	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3943	8285520007	TRẦN KIM KHOA	CN07270700371	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3944	8285519192	TRẦN KIM NIÊN	CN07270701542	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
3945	8265681983	TRẦN KIM PHỤNG	CN07290400798	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3946	8285516346	Trần Kim Sơn	CN07270701381	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
3947	8285489325	TRẦN KIM THÀNH	CN07270200058	Xóm 5 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
3948	8190492785	Trần Kim Tịnh	CN07310600151	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.050		1.050	
3949	8190491943	TRẦN KIM TOÀN	CN07310600009	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
3950	8533870682	TRẦN KIM TRÂM	047040408203	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.980		1.980	
3951	8190492087	Trần Kim Trầm	CN07310600168	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.950		4.950	
3952	8014237268	Trần Lê Vân Như	047042032849	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.353		10.353	
3953	8626090195	TRẦN LINH XUÂN	047069201591		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
3954	8285509003	TRẦN LONG TOÀN	CN07270700446	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
3955	8265666199	Trần Luỗi	CN07290401125	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3956	8265683282	TRẦN LÝ	CN07290401074	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.287		11.287	
3957	8265683282	TRẦN LÝ	CN07290401075	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.945		21.945	
3958	8209561805	TRẦN LÝ NGHĨA	CN07310200226	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.125		13.125	
3959	8285501903	Trần Minh Công	CN07270500154	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
3960	4400366422	Trần Minh Đạt	047042940254	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
3961	4400366422	Trần Minh Đạt	CN07270701074	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.160		2.160	
3962	8285508962	TRẦN MINH DŨNG	CN07270700443	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3963	8596318227	TRẦN MINH HÀ	047041606656	Mỹ Phú	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.980		1.980	
3964	8282165844	Trần Minh Hà	CN07310600090	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
3965	8002793581	Trần Minh Hoang	CN07270700597	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3966	4401039516	TRẦN MINH NGUYÊN	047041089274	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
3967	8292692078	TRẦN MINH PHỤNG	047062209103		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
3968	6100619002	Trần Minh Tâm	CN07270500155	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3969	4400929851	TRẦN MINH TÂN	CN07270701024	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
3970	8209560907	TRẦN MINH TRÍ	CN07310200132	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
3971	8285492247	TRẦN MINH TUẤN	CN07270200396	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3972	8190492263	TRẦN MINH VƯƠNG	CN07310600064	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
3973	8285498954	TRẦN MỸ PHẬN	CN07270701114	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3974	8129894453	Trần Nam Quang	047065837849		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.200		16.200	
3975	8285502985	TRẦN NGÁT	CN07270700924	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.600		33.600	
3976	8285490190	Trần Ngọc	CN07270200151	Xóm 2 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
3977	8209561298	Trần Ngọc Anh	CN07310200173	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3978	8285520310	TRẦN NGỌC BÍCH	CN07270700552	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
3979	8285492286	Trần Ngọc Châu	CN07270200400	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
3980	8285507630	TRẦN NGỌC CHÂU	CN07270700258	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.875		7.875	
3981	8285507630	TRẦN NGỌC CHÂU	CN07270700746	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
3982	8191212543	TRẦN NGỌC CHÂU	CN07310300055	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
3983	8265633549	TRẦN NGỌC CƯ	CN07290300061	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
3984	8188895829	Trần ngọc Danh	CN07310400012	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.880		2.880	
3985	8285507197	TRẦN NGỌC DỰ	CN07270700204	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
3986	8285518939	Trần Ngọc Hảo	CN07270200569	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
3987	4400825299	Trần Ngọc Hoàn	CN07310300056	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
3988	8129894936	Trần Ngọc Hoàng	CN07290400483	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
3989	8339852883	Trần Ngọc Hùng	047042395818	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.500		19.500	
3990	8265635384	TRẦN NGỌC HƯƠNG	CN07290300355	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
3991	8285509821	TRẦN NGỌC LÂM	CN07270700529	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
3992	8285521730	Trần Ngọc Mỹ	CN07270200500	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
3993	8285507687	TRẦN NGỌC PHONG	CN07270700262	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
3994	8190469881	TRẦN NGỌC PHONG	CN07310300086	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
3995	8209560784	Trần Ngọc Phương	CN07310200119	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.150		12.150	
3996	4400548895	TRẦN NGỌC QUANG	047065218886		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.375		21.375	
3997	8016678469	Trần Ngọc Quang	CN07270500251	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
3998	4400548895	TRẦN NGỌC QUANG	CN07310200194	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
3999	8191212504	TRẦN NGỌC QUY	CN07310300053	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.640		8.640	
4000	8282165876	Trần Ngọc Sanh	CN07310200047	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4001	8285518985	Trần Ngọc Sĩ	CN07270200585	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4002	8681568789	Trần Ngọc Sơn	047042394474	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.425		7.425	
4003	8190470206	TRẦN NGỌC SƠN	CN07310300040	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
4004	8209562090	TRẦN NGỌC THẠCH	CN07310200253	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4005	8265679543	Trần Ngọc Thông	CN07290400228	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.880		11.880	
4006	8285511852	Trần Ngọc Thuý	CN07270700885	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4007	8076389052	TRầN NGọC TíNH	CN07270701416	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
4008	8191374488	TRẦN NGỌC TUẤN	CN07310300059	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.720		6.720	
4009	4400508927	TRẦN NGỌC TƯỜNG	CN07310200186	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4010	4400864629	Trần Ngọc Vinh	047040950417	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.000		33.000	
4011	8612553206	Trần Ngọc Vinh	047041403120	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4012	8285502223	TRẦN NGỌC VINH	CN07270500187	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4013	8188897047	TRẦN NHẬT HƯƠNG	CN07310600135	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
4014	8311264190	Trần Nhật Tiến	047043106854	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4015	8311264190	Trần Nhật Tiến	047043106890	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4016	8285519234	Trần Nhẹ	CN07270701550	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4017	8188535576	Trần Nỡ	CN07310600058	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4018	8191374470	Trần Nông	CN07310300058	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4019	8090582989	TRẦN PHẠM KHÁNH SƠN	047057106801		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
4020	8722613761	Trần Phạm Khánh Sơn	047069189701		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
4021	8669987342	TRẦN PHÚ HẬU	047042960876	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.532		12.532	
4022	8285515568	TRẦN QUANG	CN07270800025	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4023	8265631407	TRẦN QUANG CHIẾN	CN07290200401	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4024	8265678490	TRẦN QUANG HÒA	CN07290200170	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
4025	8017463730	Trần Quang Khanh	CN07290200381	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4026	8188896910	Trần Quang Minh	CN07310600105	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
4027	8280634378	Trần Quang Ngà	CN07290500158	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.250		20.250	
4028	8285505023	TRẦN QUANG NGỌC	CN07270500253	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
4029	8285493353	Trần Quang Phú	CN07270200479	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4030	8353069723	Trần Quang Sửu	047042310619	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4031	4400509102	Trần Quang Thoại	CN07310200043	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.780		3.780	
4032	8484590400	Trần Quang Thức	047041088182	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
4033	8188534981	TRẦN QUỐC ANH	CN07310500028	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4034	8285511475	Trần Quốc Hùng	CN07270700836	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
4035	8188895931	Trần Quốc Lam	CN07310400097	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4036	8188896170	TRẦN QUỐC SANG	CN07310500037	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4037	8285514437	TRẦN QUỐC SỰ	CN07270701527	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
4038	8285492222	TRẦN QUỐC TIẾN	CN07270200394	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
4039	4400549063	Trần Quốc Toả	CN07310200158	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4040	8288849456	Trần Quốc Toán	CN07270701121	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4041	8285500201	TRẦN QUỐC TUẤN	CN07270500132	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.080		10.080	
4042	8661794589	TRẦN QUỐC VƯƠNG	047042134937	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.150		6.150	
4043	8265695270	Trần Rớt	CN07290500198	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4044	8059382071	Trần Sang	CN07270500266	Tổ 05- Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.504		42.504	
4045	8285500441	TRẦN SANG	CN07270701203	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4046	8265662518	TRẦN SĨ BÍCH	CN07290200035	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4047	8265643804	Trần Tam	CN07290401184	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4048	8285503347	TRẦN TẤN BẠC	CN07270700965	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4049	8285498400	TRẦN TẤN BỘ	CN07270701056	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4050	8190492337	TRẦN THẠCH	CN07310600071	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4051	8285502819	TRẦN THẠCH VŨ	CN07270500005	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.416		7.416	
4052	8265641814	Trần Thái	CN07290400706	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
4053	8773346306	Trần Thái Bền	047069707828		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4054	8265638836	Trần Thái Hổ	CN07290400013	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4055	8265679938	Trần Thái Long	CN07290400279	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
4056	8265640190	Trần Thái Phước	CN07290400281	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4057	4400902948	TRẦN THÀNH	CN07270200428	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4058	4400902948	TRẦN THÀNH	CN07270200565	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4059	4400258970	Trần Thanh Ba	CN07270700586	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.000		33.000	
4060	8373936854	Trần Thanh Bình	047065709302		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.600		48.600	
4061	8577266291	TRẦN THANH HOÀNG	047040821563	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
4062	8280634392	TRẦN THANH NHÂN	CN07290500225	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.175		14.175	
4063	4400509367	Trần Thanh Phong	047040408346	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.960		3.960	
4064	4400509367	Trần Thanh Phong	CN07310600080	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.640		2.640	
4065	8687167624	TRẦN THANH RÔ	047042465146	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4066	8265682930	Trần Thế Hùng	CN07290401028	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4067	4400130025	Trần Thị Bảy	047068738866		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4068	8285507239	TRẦN THỊ BẢY	CN07270700210	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4069	8545436381	TRẦN THỊ BÉ	047040517126	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.855		21.855	
4070	8265640137	TRẦN THỊ BÍCH	CN07290400269	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.015		15.015	
4071	8265647816	TRẦN THỊ BÌNH	CN07290300104	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4072	8503478206	TRẦN THỊ CẢI	047041606377	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.432		9.432	
4073	8188535054	TRẦN THỊ CẨM LINH	CN07310500033	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.675		3.675	
4074	8739573355	TRẦN THỊ CÚC	047063623615		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
4075	8285508377	Trần Thị Cúc	CN07270700337	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4076	8265684180	TRẦN THỊ ĐẮNG	CN07290500031	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4077	8285491758	TRẦN THỊ DINH	CN07270200373	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.225		30.225	
4078	8072517779	Trần Thị Được	047068551011		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.150		45.150	
4079	8285490176	Trần Thị Hên	CN07270200148	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
4080	8285516057	TRẦN THỊ HIỀN	CN07270701325	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4081	8511495491	TRẦN THỊ HOA	047040154782	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.910		8.910	
4082	8735453875	TRẦN THỊ HOA	047066522136		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4083	8285490465	TRẦN THỊ HOA	CN07270200202	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4084	8333205696	Trần Thị Hồng	047068600563		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	
4085	8188534685	Trần Thị Huệ	CN07310400056	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4086	8285515889	Trần Thị Kế	CN07270701309	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4087	8285509250	TRẦN THỊ KHEN	CN07270700472	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4088	8285492494	TRẦN THỊ KIM LIÊN	CN07270200421	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4089	8786682168	Trần Thị Kim Thùy	047069726591		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4090	8285491081	Trần Thị Kim Tiền	CN07270200293	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.915		3.915	
4091	8726526333	Trần Thị Lạc	047056984779		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4092	8285520102	TRẦN THỊ LẮM	CN07270700392	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.125		16.125	
4093	8265680316	TRẦN THỊ LỄ	CN07290400325	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4094	8209562044	TRẦN THỊ LỆ	CN07310200248	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
4095	8285512510	Trần Thị Lệ Duyên	CN07270701804	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4096	4400509159	Trần Thị Lệ Thu	CN07310200042	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
4097	8285509412	TRẦN THỊ LÊN	CN07270700488	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4098	8285509412	TRẦN THỊ LÊN	CN07270700868	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4099	8766948726	Trần Thị Lệnh	047065345676		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4100	8209562333	Trần Thị Liên	CN07310200278	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4101	8285507535	TRẦN THỊ LỢI	CN07270700249	Tổ4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4102	8265646107	TRẦN THỊ LỒNG	CN07290200285	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4103	8285499820	Trần Thị Lục	CN07270701193	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.440		34.440	
4104	8736421160	Trần Thị Mai	047065045066		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4105	8718511573	TRẦN THỊ MÀI	047043139640	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
4106	8265634888	TRẦN THỊ MẾN	CN07290300291	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4107	8560220429	TRẦN THỊ MỸ THOA	047041013499	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4108	8265663085	Trần Thị Nẫu	CN07290200139	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4109	8421275903	TRẦN THỊ NGA	047020462531	Phú Quý- An Chấn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4110	8288987664	Trần Thị Nga	CN07270701362	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4111	8265639935	Trần Thị Nga	CN07290400203	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.725		10.725	
4112	8742045820	Trần Thị Ngà	047063861870		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.750		25.750	
4113	8055243447	Trần Thị Ngân	CN07270700248	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4114	8265694326	Trần Thị Ngang	CN07290400700	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4115	8285507750	TRẦN THỊ NGÀNH	CN07270700271	Tổ 2Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4116	8265639928	Trần Thị Ngọc	CN07290400202	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
4117	8209562485	Trần Thị Ngọc	CN07310200007	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4118	8190492249	TRẦN THỊ NGỌC	CN07310600061	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4119	8285518914	TRẦN THỊ NGỌC NHUNG	CN07270200529	Tổ 3 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
4120	8285490338	TRẦN THỊ NGỌN	CN07270200164	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4121	8265639910	Trần Thị Nguyệt	CN07290400201	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4122	8265694005	Trần Thị Nhách	CN07290400646	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4123	8002058666	Trần Thị Nhạn	047072286250		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.200		46.200	
4124	8285511443	TRẦN THỊ NHANH	CN07270700833	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4125	4400512673	Trần Thị Nhật Linh	CN07270200279	Tổ 5 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
4126	8190492545	TRẦN THỊ NHỊ	CN07310600119	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
4127	8188511487	TRẦN THỊ NHUNG	CN07310300047	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
4128	8285500434	Trần Thị Nỡ	CN07270701202	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4129	8190492270	Trần Thị Nỡ	CN07310600065	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4130	8190491365	TRẦN THỊ PHẨM	CN07310400048	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4131	8701948654	TRẦN THỊ PHẬN	047042812227	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
4132	8285508835	TRẦN THỊ PHI	CN07270700429	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4133	8285515092	Trần Thị Phụng	CN07270700679	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
4134	8285501156	TRẦN THỊ PHƯỚC	CN07270701271	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.360		3.360	
4135	8190491358	TRẦN THỊ PHƯỚC	CN07310400046	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4136	8188895755	TRẦN THỊ QUÝ	CN07310400024	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.875		7.875	
4137	8190492344	TRẦN THỊ SÁNG	047064844485		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4138	8190492344	TRẦN THỊ SÁNG	CN07310600078	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.320		1.320	
4139	8285510513	TRẦN THỊ SƯƠNG	CN07270700701	Tôt 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4140	8285491363	TRẦN THỊ TÀI	CN07270200322	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4141	8265634983	TRẦN THỊ TÀI	CN07290300303	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4142	8265634944	TRẦN THỊ TẤT	CN07290300299	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4143	8265635715	Trần Thị Thạnh	CN07290300393	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4144	8285512581	Trần Thị Thanh Thuý	CN07270701814	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4145	8288849960	Trần Thị Thanh Trà	CN07270700126	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4146	8188896413	Trần Thị Thẻ	CN07310600158	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4147	8761198540	Trần Thị Thiện	047065098305		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4148	8285511891	TRẦN THỊ THIỆN	CN07270700888	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4149	4400372144	Trần Thị Thọ	CN07290400213	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.980		46.980	
4150	8785978726	Trần Thị Thoại Hằng	047065709301		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.500		40.500	
4151	8209560470	Trần Thị Thuý	CN07310200086	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4152	8282165812	Trần Thị Thuỷ	CN07310600045	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4153	8285492751	TRẦN THỊ THÚY LỢI	CN07270701713	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4154	8285509035	TRẦN THỊ TIẾNG	CN07270700449	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.150		3.150	
4155	8285508419	TRẦN THỊ TRÒN	CN07270700341	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4156	8285511073	TRẦN THỊ TRƠN	CN07270700781	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4157	8188896131	Trần Thị Tự	CN07310500031	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
4158	8285501653	Trần Thị Tuân	047065345837		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4159	8285501653	Trần Thị Tuân	CN07270701440	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4160	8285509980	Trần Thị Tươi	CN07270700598	Tổ2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
4161	8285501734	TRẦN THỊ TUYẾT	CN07270701447	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
4162	8285516699	TRẦN THỊ ƯỚC	CN07270701421	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.455		4.455	
4163	8285500868	TRẦN THỊ XUÂN	CN07270701246	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.960		15.960	
4164	8265662525	TRẦN THỊ XUÂN	CN07290200036	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.075		6.075	
4165	8566383099	TRẦN THỊ XUÂN THU	047040710821	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.625		14.625	
4166	8265685152	TRẦN THỊ YẾN	CN07290500222	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4167	8265680186	Trần Thiên	CN07290400307	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.020		13.020	
4168	8265679261	Trần Thiện Thanh	CN07290400503	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.600		21.600	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4169	8188896854	Trần Thông	CN07310600100	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4170	8475972474	Trần Thống Nhất	047041062670	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.150		33.150	
4171	8285507398	TRẦN THỪA	CN07270700232	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4172	8094479372	TRẦN THỤY BÍCH THỦY	047063788428		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4173	8265679409	Trần Tình	CN07290400212	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4174	8265641317	TRẦN TỚI	CN07290400620	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4175	8704001244	TRẦN TRÌNH	047042842472	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.115		11.115	
4176	8265631372	Trần Trúc	CN07290200400	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4177	8285500995	Trần Trúc Thanh	CN07270701257	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
4178	4400132382	Trần Tửu	CN07290500089	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4179	8628083732	Trần Tuyến	047041543385	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
4180	8285503019	TRẦN ƯU	CN07270700927	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4181	8285502311	TRẦN VĂN A	CN07270500196	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4182	8265639893	Trần Văn An	CN07290400188	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4183	8190492496	Trần Văn An	CN07310600114	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4184	8288849872	Trần Văn Ân	CN07270700050	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4185	8285507736	Trần Văn Ân	CN07270700268	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.904		5.904	
4186	8265630675	TRẦN VĂN BA	CN07290200299	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4187	4400799169	Trần Văn Bảy	CN07270200230	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
4188	8285506595	TRẦN VĂN BẢY	CN07270700143	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.250		17.250	
4189	8285493089	TRẦN VĂN BÍNH	CN07270701744	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4190	8288850620	Trần Văn Bình	CN07270700892	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4191	8285520078	TRẦN VĂN BỐN	CN07270700388	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4192	8532470699	TRẦN VĂN CANG	047041297049	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
4193	8265683324	Trần Văn Chân	CN07290401080	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4194	8783235595	Trần văn Công	047065384355		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4195	8285504742	TRẦN VĂN CÔNG	047069186840		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
4196	8285515617	TRẦN VĂN CÔNG	CN07270800028	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4197	4400123405	Trần Văn Công	CN07290400878	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4198	8265679303	Trần Văn Cúc	CN07290400199	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.225		6.225	
4199	8285518833	TRẦN VĂN CƯỜNG	047041306267	Long, Phú	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4200	8285518833	TRẦN VĂN CƯỜNG	CN07270701704	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
4201	8188511102	TRẦN VĂN CƯỜNG	CN07310300078	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.130		5.130	
4202	8285500265	TRẦN VĂN ĐÀM	CN07270500138	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
4203	8585692712	TRẦN VĂN DANH	047041914495	Phú Hòa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.400		20.400	
4204	8880038641	Trần Văn Danh	047068604889		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
4205	8209560600	Trần Văn Đào	CN07310200101	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4206	8209560505	Trần Văn Diễn	CN07310200089	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
4207	8285504502	TRẦN VĂN DINH	CN07270200218	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4208	8285490722	Trần Văn Dinh	CN07270200236	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.200		19.200	
4209	4400983295	TRẦN VĂN ĐỊNH	047040461082	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4210	8285519883	Trần văn Định	CN07270700055	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.100		11.100	
4211	8285493071	TRẦN VĂN ĐỊNH	CN07270701743	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4212	8285509483	Trần Văn Độ	CN07270700494	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4213	8265679871	Trần Văn Đồng	CN07290400272	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.380		16.380	
4214	8285516434	TRẦN VĂN ĐỢT	CN07270701391	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4215	8265684198	TRẦN VĂN DỰ	CN07290500032	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4216	8285520279	TRẦN VĂN DŨNG	CN07270700547	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4217	8188895956	TRẦN VĂN DŨNG	CN07310400076	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4218	8621585740	TRẦN VĂN ĐƯỢC	047041631167	Giai Sơn,	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.608		4.608	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4219	8285515078	TRẦN VĂN HÀ	CN07270700675	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.275		4.275	
4220	8188511039	TRẦN VĂN HÀ	CN07310300074	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4221	8265644928	TRẦN VĂN HẢI	CN07290200011	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4222	8285491476	TRẦN VĂN HẠNG	CN07270200333	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4223	8285508708	TRẦN VĂN HẠT	CN07270700413	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4224	8265680450	TRẦN VĂN HÊN	CN07290400358	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.350		13.350	
4225	8285521755	Trần Văn Hết	CN07270200504	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
4226	8065036746	Trần Văn Hiếu	047042268871	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.805		14.805	
4227	8288849174	Trần Văn Hoà	CN07270200616	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4228	8188896195	TRẦN VĂN HÒA	CN07310500038	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.875		16.875	
4229	8265636187	TRẦN VĂN HOÀNG	CN07290300515	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4230	8285500258	TRẦN VĂN HỘI	CN07270500137	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4231	8265646280	TRẦN VĂN HỒNG	CN07290200331	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4232	8265647083	TRẦN VĂN HUỆ	CN07290200504	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4233	4400130226	Trần Văn Hùng	047065525833		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4234	8285491451	TRẦN VĂN HÙNG	CN07270200331	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4235	8188511568	TRẦN VĂN HÙNG	CN07310300057	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4236	8265684078	Trần Văn Hưng	CN07290500014	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4237	4400865936	Trần Văn Huynh	CN07290200081	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4238	8285505697	TRẦN VĂN KHANH	CN07270700022	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4239	8265662532	TRẦN VĂN KHANH	CN07290200038	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4240	8285491099	Trần Văn Khiêm	CN07270200294	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.650		25.650	
4241	8265641733	Trần Văn Khôi	CN07290400686	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4242	8003201118	Trần Văn Kính	CN07290200292	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4243	8285491483	TRẦN VĂN KÝ	CN07270200334	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4244	4400464902	Trần Văn Lâm	047065534758		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.600		18.600	
4245	4400464902	Trần Văn Lâm	CN07270701403	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
4246	8360812403	Trần Văn Lanh	047040408205	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.310		2.310	
4247	8265631904	TRẦN VĂN LIÊN	CN07290200468	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
4248	8190492538	TRẦN VĂN LỘC	CN07310600118	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	945		945	
4249	8533930109	TRẦN VĂN LỢI	047040408534	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4250	8190491206	Trần Văn Lợi	CN07310400019	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4251	8188535368	TRẦN VĂN LỢI	CN07310600164	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
4252	8285515670	TRẦN VĂN LONG	CN07270200588	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4253	8285515670	TRẦN VĂN LONG	CN07270800034	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.860		4.860	
4254	8285522614	Trần Văn Luận	CN07270701364	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
4255	8265645216	TRẦN VĂN LUẬN	CN07290500129	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4256	8285490754	TRẦN VĂN LƯỢC	CN07270200238	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4257	8285522004	Trần Văn Lý	CN07270700315	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4258	8265679279	Trần Văn Lý	CN07290400195	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.150		6.150	
4259	8649816250	TRẦN VĂN MINH	047069186633		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4260	8799861090	Trần Văn Minh	047069718788		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4261	8288849110	Trần Văn Minh	CN07270200553	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4262	8289076583	Trần Văn Minh	CN07310200022	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
4263	8285509010	TRẦN VĂN MÙI	CN50907270700002 76122	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4264	8285514885	TRẦN VĂN MƯỜI	CN07270700543	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4265	8265684568	TRẦN VĂN MƯỜI	CN07290500081	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4266	8288850733	Trần Văn Nam	CN07270701345	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4267	8285512045	TRẦN VĂN NĂM	CN07270700904	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4268	8003607541	Trần Văn Năm	CN07270701365	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4269	8190492217	Trần Văn Nghị	CN07310600038	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4270	8190492506	TRẦN VĂN NGỌC	CN07310600115	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4271	8190470051	Trần Văn Ngưu	CN07310300106	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4272	8285493917	TRẦN VĂN NHÂN	CN07270200632	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4273	8265647118	Trần Văn Nhân	CN07290200508	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4274	8265643138	TRẦN VĂN NHI	CN07290400973	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4275	8321123583	TRẦN VĂN NHO	047040144810	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.300		3.300	
4276	8265679857	TRẦN VĂN NÍN	CN07290400268	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.015		15.015	
4277	8265662613	TRẦN VĂN PHÚ	CN07290200045	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4278	8675358159	TRẦN VĂN PHỤC	047042328410	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.920		25.920	
4279	8209560537	TRẦN VĂN PHỤNG	CN07310200093	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.325		11.325	
4280	8265662652	TRẦN VĂN PHƯƠNG	CN07290200053	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4281	8209562340	Trần Văn Phương	CN07310200279	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4282	8016677514	TRẦN VĂN QUANG	CN07310600062	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4283	8188895843	TRẦN VĂN QUỐC	CN07310400013	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4284	8285502960	TRẦN VĂN SANG	CN07270700921	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4285	8657370001	TRẦN VĂN SANH	047042089545	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
4286	8285515494	TRẦN VĂN SANH	CN07270800016	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4287	8285490779	TRẦN VĂN SÁU	CN07270200240	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.250		47.250	
4288	8285520053	TRẦN VĂN SĨ	CN07270700385	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4289	8285520053	TRẦN VĂN SĨ	CN07270700386	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4290	8285505496	TRẦN VĂN SƠN	CN07270500108	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4291	4400866009	Trần Văn Sơn	CN07290200466	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4292	8209560054	Trần Văn Tam	CN07310200044	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.225		6.225	
4293	8094272515	Trần Văn Tâm	047041824895	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4294	8285493434	TRẦN VĂN THANH	CN07270200536	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
4295	8285522646	Trần Văn Thanh	CN07270701368	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
4296	8285512334	Trần Văn Thanh	CN07270701781	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4297	8265679913	Trần Văn Thanh	CN07290400277	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4298	8252189693	Trần Văn Thành	CN07290300359	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4299	8265680210	TRẦN VĂN THÀNH	CN07290400311	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
4300	8285493064	Trần Văn Thảo	CN07270701742	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4301	8288848773	Trần Văn Thọ	CN07270200090	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.750		12.750	
4302	8550425804	TRẦN VĂN THOẠI	047042488715	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
4303	8285497566	Trần Văn Thoại	CN07270500292	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4304	8190491157	TRẦN VĂN THỦY	CN07310400004	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4305	8265683878	Trần Văn Tiến	CN07290401173	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.188		13.188	
4306	4400928544	Trần Văn Tiến	CN07310200212	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	840		840	
4307	8209559940	Trần Văn Tiếng	CN07310200029	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4308	4400313364	Trần Văn Tiết	CN07290400821	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
4309	8754284453	Trần Văn Toàn	047064952465		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.909		4.909	
4310	8265722615	TRẦN VĂN TRÍ	CN07290400903	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4311	8285511813	Trần Văn Trọng	CN07270700878	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4312	8209561315	Trần Văn Trọng	CN07310200175	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.616		23.616	
4313	8285511700	TRẦN VĂN TRÚC	CN07270700865	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4314	8282165756	Trần Văn Trung	CN07310400057	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4315	8133044868	Trần Văn Trường	CN07270200454	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.325		8.325	
4316	8285498175	TRẦN VĂN TƯ	CN07270701032	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4317	8265631929	Trần Văn Tuân	CN07290200469	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4318	8285498129	TRẦN VĂN TUẤN	047068755141		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.200		19.200	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4319	8285511884	Trần Văn Tuấn	CN07270700887	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4320	8285498129	TRẦN VĂN TUẤN	CN07270701026	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4321	4400901119	Trần Văn Tùng	CN07310400050	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4322	8707889081	Trần Văn Tưởng	047042940252	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4323	8209560939	TRẦN VĂN VÂN	CN07310200135	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
4324	8653212188	Trần Văn Vương	047042433294	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4325	8702933435	TRẦN VĂN XÃ	047042819749	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.150		6.150	
4326	8089450836	TRẦN XANH	047040578272	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4327	8285509074	TRẦN XUÂN BỘ	CN07270700452	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4328	8285505062	TRẦN XUÂN CẢNH	CN07270500258	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4329	8285498584	Trần Xuân Cường	CN07270701076	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4330	8285520085	TRẦN XUÂN HẬN	047042116986	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.425		19.425	
4331	8285520085	TRẦN XUÂN HẬN	CN07270700389	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.875		10.875	
4332	8285520896	Trần Xuân Hiến	CN07270800055	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4333	8285515261	TRẦN XUÂN KHOA	CN07270700854	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4334	8188897061	Trần Xuân Khương	CN07310600136	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4335	8285494269	TRẦN XUÂN LONG	CN07270701564	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.225		36.225	
4336	8285497076	Trần Xuân Long	CN07270701772	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4337	8285510626	Trần Xuân Oai	CN07270700717	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4338	8285511210	TRẦN XUÂN TÂM	CN07270700794	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.969		1.969	
4339	8285516018	TRẦN XUÂN TÂN	CN07270701322	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4340	8285500321	TRẦN Y	CN07270500143	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4341	8285498217	TRIỆU CHÍN	CN07270701034	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4342	8285489734	TRIỆU CHÍNH ĐÁNG	CN07270200101	Tổ 2 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.200		43.200	
4343	8285498168	TRIỆU CÔNG ĐỀN	CN07270701031	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4344	4400296278	Triệu Đông	047041193958	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4345	4400296278	Triệu Đông	CN07270701029	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4346	8285497911	TRIỆU NGỌC HẠ	047041193814	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4347	8285497911	TRIỆU NGỌC HẠ	CN07270701002	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
4348	8285497936	TRIỆU NGỌC XUÂN	CN07270701004	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4349	8285489685	TRIỆU PHIÊN	CN07270200097	Tổ 2- Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.920		7.920	
4350	8285497904	Triệu Phước	CN07270701001	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4351	4400579043	TRIỆU QUANG LŨY	047071263406		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.650		7.650	
4352	8209562319	Triệu Quốc Dũng	CN07310200276	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
4353	8657373651	TRIỆU THỊ HOÀI TRANG	047042058931	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4354	8285493113	TRIỆU THỊ HUỆ	CN07270701747	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4355	8285493018	TRIỆU THỊ HƯỜNG	CN07270701738	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4356	8285498182	Triệu Xuân Thạch	CN07270701033	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4357	8285492303	TRỊNH CHI	CN07270200402	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4358	8285492303	TRỊNH CHI	CN07270200571	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4359	8285492180	TRỊNH CHÍN	CN07270200430	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4360	8285492180	TRỊNH CHÍN	CN07270701701	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4361	8721807605	Trịnh Chói	047069726857		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.675		24.675	
4362	8285490994	Trịnh Gữi	CN07270200284	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4363	8209560858	Trình Hữu Hoà	CN07310200127	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4364	8209560858	Trình Hữu Hoà	CN07310200128	Phú Cần.	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4365	8209560015	Trình Hữu Tâm	CN07310200037	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4366	8285492215	TRỊNH LẤY	CN07270200393	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4367	8055876538	Trịnh Minh Thông	047069705484		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.299		7.299	
4368	8209561442	Trình Ngọc Vinh	CN07310200190	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4369	8720457676	Trịnh Như Huyền	047065776019		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
4370	8720351599	TRÌNH QUỐC THỐNG	047056547240		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
4371	8776156825	Trịnh Quốc Tuấn	047065554331		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.535		17.535	
4372	8209560801	TRÌNH TÂN AN	CN07310200121	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.262		6.262	
4373	8265682063	Trình Thấu	CN07290400807	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.105		21.105	
4374	8637746023	TRÌNH THỊ HÓA	047069186266		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.359		16.359	
4375	8209560720	Trình Thị Kim Thuỷ	CN07310200112	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4376	8285509807	TRỊNH THỊ LÀI	CN07270700527	Tổ 01 Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.470		7.470	
4377	8606424474	Trịnh Thị Long	047041269912	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4378	8762358934	Trịnh Thị Long	047065297640		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4379	8673156862	TRÌNH THỊ NGỌC	047042300138	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4380	8188535255	Trình Thị Ngọt	CN07310600010	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
4381	8282165805	Trình Thị Nhơn	CN07310600022	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4382	8188896526	Trình Thị Quý	CN07310600040	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
4383	8285492871	Trịnh Thị Xem	CN07270701725	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.800		7.800	
4384	8285493508	TRỊNH VĂN AN	047042728372	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.700		35.700	
4385	8285493508	TRỊNH VĂN AN	CN07270200547	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4386	8190491904	Trình Văn Đa	CN07310600004	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4387	8285493480	TRỊNH VĂN GIỎI	CN07270200545	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4388	8265665389	Trình Văn Hiền	CN07290400256	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.450		6.450	
4389	8285518946	TRỊNH VĂN HIỆP	CN07270200570	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4390	8624362894	Trình Văn Hoa	047041557730	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4391	4401038142	TRÌNH VĂN HƯỜNG	047041557316	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4392	8209561072	Trình Văn Hương	CN07310200150	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4393	8002792115	Trịnh Văn Mãi	CN07270200568	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4394	4400779966	Trịnh Văn Mạnh	CN07270200556	Tổ 6	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4395	8282165890	Trình Văn Phú	CN07310200113	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4396	8818881754	TRÌNH VĂN THÀNH	047069719444		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4397	8209560368	TRÌNH VĂN THU	CN07310200076	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4398	8288848999	Trịnh Văn Thứ	CN07270200395	Tổ 06	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
4399	8190492432	Trình Văn Truyện	CN07310600109	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
4400	8209561308	TRÌNH YÊN	CN07310200174	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.932		4.932	
4401	8265635176	TrìnhTrọng Nghĩa	CN07290300333	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4402	8265683500	Trương Bề	CN07290401126	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4403	8265643787	Trương Bến	CN07290401131	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4404	8265665004	Trương Bình	CN07290400126	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4405	8265681976	TRƯƠNG CẦN	CN07290400797	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4406	8285516138	Trương Cốc	CN07270701333	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4407	8060939180	Trương Công Bằng	CN07270200630	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
4408	8285519308	Trương công Biệu	CN07270200510	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4409	8060939303	TRƯƠNG CÔNG CHÁNH	CN07270500156	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4410	8285508698	TRƯƠNG CÔNG DIỆU	CN07270700411	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4411	8285512260	Trương Công Hoài Nguyên	CN07270701646	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4412	8285511080	Trương Công Hoàng Quyên	CN07270700782	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4413	4400461877	Trương Công Lưu	CN07270700767	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4414	4400948029	TRƯƠNG CÔNG MINH	CN07270700823	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4415	8285510640	TRƯƠNG CÔNG NUÔI	CN07270700720	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
4416	8285511161	Trương Công Phục	CN07270700789	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4417	8285511098	Trương Công Quận	CN07270700783	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4418	8285511436	TRƯƠNG CÔNG QUANG	CN07270700831	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4419	8188534678	TRƯƠNG CÔNG TIN	CN07310400055	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4420	8188534653	TRƯƠNG CÔNG TỪ SINH	047040409136	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4421	8188534653	TRƯƠNG CÔNG TỪ SINH	CN07310400100	Kim Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4422	4400462912	Trương Công Vinh	CN07270700768	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
4423	8770689256	Trương Cu	047065512552		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4424	8265693918	Trương Đến	047065846784		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4425	8536821080	TRƯƠNG ĐẾN	047069190112		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.480		9.480	
4426	8265683490	TRƯƠNG HẬU	CN07290401124	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4427	8285509476	TRƯƠNG HOÀNG ĐỆ	CN07270700493	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
4428	8622219779	TRƯƠNG HƠN	047041481504	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
4429	8265679889	TRƯƠNG HÙNG	CN07290400274	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.240		30.240	
4430	8059368119	Trương Hùng Mỹ	CN07270700193	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4431	8288850606	Trương Hữu Hay	CN07270700864	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4432	8285511154	TRƯƠNG HỮU NGẠN	CN07270700788	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4433	8544175585	TRƯƠNG HỮU PHƯỚC	047069727148		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4434	8544175585	TRƯƠNG HỮU PHƯỚC	047069727571		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4435	8288850042	Trương Hữu Quí	CN07270700206	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4436	8265645791	Trương Hữu Trong	CN07290200205	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4437	8096800129	TRƯƠNG HỮU VIỆT	CN07270700473	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4438	8285497816	Trương Kim Lý	CN07270700994	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
4439	8285502939	TRƯƠNG KIM THƯƠNG	CN07270700918	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
4440	8288849833	Trương Kim Tư	CN07270700915	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4441	8285502921	TRƯƠNG KIM TUYẾT	047041956794	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.872		10.872	
4442	8285502921	TRƯƠNG KIM TUYẾT	CN07270700917	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
4443	8285490426	TRƯƠNG LONG GIANG	047041966733	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.750		12.750	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4444	8285490426	TRƯƠNG LONG GIÃNG	CN07270200197	Tổ 03 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4445	8285490708	TRƯƠNG LONG TƯỜNG	CN07270200234	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.750		24.750	
4446	8285493201	Trương Lương Ảnh	CN07270701757	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
4447	8285493201	Trương Lương Ảnh	CN07270701758	Phú long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4448	8695573852	TRƯƠNG MINH HỌC	047042604237	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4449	4400562554	Trương Minh Hùng	CN07270700084	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4450	8265663688	TRƯƠNG MINH KHẢI	047040943123	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4451	8265694823	TRƯƠNG MINH KHANG	CN07290400926	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.125		16.125	
4452	8265638635	TRƯƠNG MINH KỲ	CN07290400471	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.185		10.185	
4453	8285512493	Trương Minh Tâm	CN07270701800	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4454	8719535369	Trương Minh Thích	047068550743		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.030		24.030	
4455	8265638730	Trương Mốc	CN07290400482	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
4456	8209561925	Trương Ngọc Bình	047065245852		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.564		27.564	
4457	8209561925	Trương Ngọc Bình	CN07310200237	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
4458	8002793077	Trương Ngọc Đồng	CN07290200308	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4459	4400885925	TRƯƠNG NGỌC HẢI	CN07290400881	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.050		10.050	
4460	8285491846	TRƯƠNG NGỌC HOA	CN07270701654	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.650		34.650	
4461	8660652013	Trương Ngọc Tân	047043139536	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.350		25.350	
4462	4400125949	Trương Ngọc Thọ	CN07270200215	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
4463	8190491608	Trương Ngọc Tư	CN07310500011	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4464	8021494650	TRƯƠNG NGỌC TUẤN	CN07270200442	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.700		11.700	
4465	8110678755	Trương Nhật Bản	CN07290200498	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4466	8265633919	Trương Nhiên	CN07290300148	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.300		27.300	
4467	4400883808	TRƯƠNG PHƯỚC	CN07290500020	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.550		17.550	
4468	8285509500	Trương Sĩ Quan	CN07270700497	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4469	8265645713	TRƯƠNG SĨ THÔNG	CN07290200191	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4470	8685905516	TRƯƠNG THÁI NGỌC	047042456976	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.910		14.910	
4471	8265635391	Trương Thanh Cường	CN07290300356	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4472	8265645103	TRƯƠNG THANH VÂN	CN07290200055	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4473	8285506700	TRƯƠNG THẤU	CN07270700153	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.900		6.900	
4474	8526396126	Trương Thị Bạch Tuyết	047040346856	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4475	8265693315	TRƯƠNG THỊ BỌT	CN07290400329	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.875		7.875	
4476	8285508401	TRƯƠNG THỊ CHÍN	CN07270700340	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
4477	8507713757	Trương Thị Đệ	047065526397		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4478	8188534565	Trương Thị Diễm Chinh	CN07310400093	Kim sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4479	8285518738	TRƯƠNG THỊ DÒNG	CN07270200462	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4480	8285508994	TRƯƠNG THỊ DUNG	CN07270700445	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
4481	8285490546	TRƯƠNG THỊ EM	CN07270200214	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.600		18.600	
4482	8288850116	Trương Thị Hương	CN07270700301	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.475		2.475	
4483	8667044416	TRƯƠNG THỊ KIM LOAN	047042223701	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4484	8288849939	Trương Thị Kim Phúc	CN50907270700002 76143	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
4485	8188534861	Trương Thị Liễu	CN07310500013	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4486	8285515215	TRƯƠNG THỊ LỜI	CN07270700814	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
4487	8772551341	Trương Thị Lợi	047065525879		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4488	8190492129	Trương Thị Long	CN07310600030	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.640		2.640	
4489	8285496883	TRƯƠNG THỊ LỤC	CN07270200515	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4490	8188534886	TRƯƠNG THỊ MAI	CN07310500015	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
4491	8265663247	Trương Thị Mùa	CN07290200582	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4492	4400453474	TRƯƠNG THỊ MỸ HẰNG	047042366657	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4493	8679801082	TRƯƠNG THỊ MỸ HIỀN	047042373462	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4494	4400396018	Trương Thị Nghiêm	CN07270701164	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.120		33.120	
4495	8188535600	TRƯƠNG THỊ NGỌC LAN	CN07310600070	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.980		1.980	
4496	8285508384	TRƯƠNG THỊ NGÔN	CN07270700338	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4497	8285493233	TRƯƠNG THỊ NHƠN	CN07270701761	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.380		4.380	
4498	8584700375	TRƯƠNG THỊ NỮ	047069744890		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4499	8265679328	TRƯƠNG THỊ SUNG	047043099711	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4500	8265635377	Trương Thị Tòng	CN07290300352	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4501	8594324578	TRƯƠNG THỊ TÙNG	047041103870	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
4502	8265681197	TRƯƠNG THỊ TUYẾT MAI	CN07290400540	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.805		5.805	
4503	8265693530	TRƯƠNG TOÀN	CN07290400566	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
4504	8265663293	TRƯƠNG TUNG	CN07290200590	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4505	8265638593	Trương Tứng	CN07290400467	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
4506	8265693467	Trương Văn Công	CN07290400349	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.250		26.250	
4507	8819582323	Trương Văn Dân	047069707997		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
4508	8265634408	TRƯƠNG VĂN HÀ	CN07290300198	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4509	4400378266	Trương Văn Hát	CN07270700355	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4510	4400378266	Trương Văn Hát	CN07270700593	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4511	8285510464	TRƯƠNG VĂN HIỆP	CN07270700694	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4512	8265630749	Trương Văn Hồng	CN07290200303	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4513	8285506725	TRƯƠNG VĂN HƯƠNG	047040647013	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4514	8285506725	TRƯƠNG VĂN HƯƠNG	CN07270700155	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4515	8288849079	Trương Văn Khoán	CN07270701755	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4516	8265631333	Trương Văn Lanh	CN07290200389	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4517	8265632030	TRƯƠNG VĂN LANH	CN07290200497	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
4518	8209561851	Trương Văn Linh	CN07310200230	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4519	8191374537	TRƯƠNG VĂN LỢI	CN07310300011	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.800		10.800	
4520	8285506683	Trương Văn Ly	CN07270700151	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4521	8285520286	Trương Văn Minh	CN07270700548	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	47.250		47.250	
4522	8209561971	TRƯƠNG VĂN MINH	CN07310200242	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
4523	8265647051	TRƯƠNG VĂN NAM	CN07290200499	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4524	8002793207	Trương Văn Năm	CN07290200267	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
4525	8265662370	TRƯƠNG VĂN NHÂN	CN07290200021	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4526	8190491615	Trương Văn Như	CN07310500017	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4527	8707891725	Trương Văn Phương	047042940249	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4528	8285502738	TRƯƠNG VĂN PHƯƠNG	CN07270700910	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4529	8265631855	TRƯƠNG VĂN SUM	CN07290200463	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4530	8265678349	TRƯƠNG VĂN TÁM	CN07290200151	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4531	8285521868	TRƯƠNG VĂN THÁI	CN07270701483	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
4532	8265695150	TRƯƠNG VĂN THÂN	CN07290500153	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4533	8285508257	TRƯƠNG VĂN THẮNG	CN07270700324	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4534	8209561932	TRƯƠNG VĂN THANH	CN07310200239	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4535	8188534903	TRƯƠNG VĂN THAO	CN07310500016	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4536	8209562534	Trương Văn Thiêng	CN07310200011	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.350		1.350	
4537	8285502914	TRƯƠNG VĂN THỨC	047068754892		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.670		11.670	
4538	8285502914	TRƯƠNG VĂN THỨC	CN07270700916	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
4539	8265664868	Trương Văn Trung	CN07290400110	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.150		9.150	
4540	8265680732	Trương Viện	CN07290400413	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4541	8288850395	Trương Việt Phương	CN07270700625	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
4542	8265645992	Trương Xuân Loan	CN07290200261	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4543	4400701737	Trương Xuân Nhàn	047041509734	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4544	8285516233	Trương Xuân Nhàn	CN07270701371	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4545	8285502745	TRƯƠNG XUÂN SƠN	CN07270700911	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4546	8017463836	Trương Xuân Thành	CN07290200268	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	39.000		39.000	
4547	4400780168	Trương Xuân Thảo	CN07290200276	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4548	8285504904	VĂN ĐỎ	CN07270701526	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4549	8285501251	Văn Hoàng	CN07270701281	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.480		18.480	
4550	8285501318	VĂN MINH KHOA	CN07270701288	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4551	8285516321	VĂN NGỌC BÌNH	CN07270701379	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4552	8285521794	VĂN NHẶC	CN07270500124	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.600		33.600	
4553	8285500459	VĂN NHÀN	CN07270701204	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.880		5.880	
4554	8285511965	VĂN TẤN LỘC	CN07270700896	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4555	4400787413	Văn Thành Ký	CN07270500160	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4556	8285507951	Võ Ẩm	CN07270700290	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
4557	8265662606	VÕ AN	CN07290200044	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4558	8265693474	Võ Bạc	CN07290400351	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4559	8285507006	Võ Bình	CN07270700183	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.600		30.600	
4560	8285489678	Võ Bốn	CN07270200096	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4561	8285489082	Võ Chước	CN07270200033	Xóm 5 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
4562	4400495058	Võ Công Định	CN07270200307	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.325		29.325	
4563	8288849008	Võ Công Định	CN07270200412	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.362		2.362	
4564	8190492658	VÕ CÔNG THỌ	CN07310600134	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4565	8285491437	VÕ CƯ	CN07270200329	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4566	8285498898	Võ Dạ	CN07270701110	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4567	8285510150	Võ Đặc	CN07270700622	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4568	8265682105	Võ Đầu	CN07290400814	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4569	8285506316	Võ Di	CN07270700092	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.250		41.250	
4570	8265683620	Võ Dìa	CN07290401147	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4571	8285503467	VÕ ĐÌNH AN	CN07270500303	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4572	8285500642	Võ Đình Cường	CN07270701226	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.740		19.740	
4573	8285506796	Võ Đình Hiếu	CN07270700162	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.850		17.850	
4574	8658641790	Võ Đình Hòa	047042104392	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4575	4400875282	VÕ ĐÌNH HỌC	CN07290500127	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4576	8744422873	Võ Đinh Mẹo	047063788156		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4577	8285503315	VÕ ĐÌNH NAM	CN07270700963	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	26.520		26.520	
4578	8285514998	Võ Đình Phúc	CN07270700662	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.250		8.250	
4579	8285507038	VÕ ĐÌNH PHƯƠNG	CN07270700187	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	41.250		41.250	
4580	8285500794	VÕ ĐÌNH QUANG	CN07270701239	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4581	8265634768	VÕ ĐỖ	CN07290300280	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.850		14.850	
4582	8191374350	VÕ ĐỘ	CN07310300093	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4583	8285507158	Võ Đông Sơ	CN07270700201	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4584	8265694534	VÕ ĐỨC DŨNG	CN07290400736	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4585	8209561812	VÕ ĐỨC HOA	CN07310200227	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4586	4400690387	Võ Đức Nha	CN07290400384	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.350		28.350	
4587	8188535858	Võ Đức Nhiên	CN07310600150	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4588	8285511732	Võ Đức Phúc	CN07270700869	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
4589	8285512013	Võ Đức Thạch	CN07270700900	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.300		12.300	
4590	8285511901	VÕ ĐỨC THỌ	CN07270700889	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4591	8209560294	VÕ ĐỨC THỐNG	CN07310200068	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
4592	4400917616	Võ Đức Tiên	CN07270700683	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.975		36.975	
4593	8285497252	Võ Duy Hoàng	CN07270500229	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4594	8285494533	VÕ GÀNH	CN07270701711	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4595	4400296239	Võ Hoà	CN07270500008	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.800		40.800	
4596	8796796220	Võ Hoài Nam	047065833988		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	33.000		33.000	
4597	4400976876	Võ Hồng Giao	047068741022		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	46.250		46.250	
4598	8265684511	Võ Hồng Quang	CN07290500076	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4599	8265630227	VÕ HỒNG TÂN	CN07290200233	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
4600	8285518921	VÕ HÙNG SƠN	CN07270200532	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4601	8285498425	VÕ HÙNG XIN	CN07270701060	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4602	8265635722	VÕ HỮU NHẠN	CN07290300395	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
4603	8620284099	Võ Hữu Tường	047041629532	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.500		13.500	
4604	8265665702	Võ Hữu Tường	CN07290400544	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.280		35.280	
4605	8285511108	VÕ KHẮC DIỆP	CN07270700784	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4606	8285507165	VÕ KHẮC SINH	CN07270700202	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
4607	8285516441	VÕ KIM QUANG	CN07270701392	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
4608	8285507623	VÕ LÂN	CN07270700257	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4609	8288850638	Võ Lâu	CN07270700903	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.450		9.450	
4610	8209560985	VÕ MẠO	CN07310200140	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4611	8285508793	VÕ MINH CHÂU	CN07270700425	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4612	8083716952	VÕ MINH DỰ	CN07270500198	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.580		14.580	
4613	8285492857	VÕ MINH HẢI	CN07270701723	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.600		6.600	
4614	8285497679	VÕ MINH HOÀNG	CN07270700978	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.240		12.240	
4615	8265645738	Võ Minh Long	CN07290200192	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4616	8285502872	Võ Minh Phú	CN07270500013	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.912		6.912	
4617	8280633487	Võ Minh Phước	CN07290200272	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4618	8285489702	VÕ MINH TÂM	CN07270200099	Tổ 4-Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4619	8285490391	Võ Minh Tiến	CN07270200171	Tổ 01 -Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4620	8265681729	Võ Mỹ Phong	CN07290400735	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.775		11.775	
4621	8285512101	VÕ NẮM	CN07270701626	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4622	8285510760	VÕ NĂNG	CN07270700742	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4623	4400131903	Võ Ngọc Anh	047042863170	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
4624	8285497943	Võ Ngọc Anh	CN07270701005	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4625	8285492977	Võ Ngọc Châu	CN07270701734	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.780		3.780	
4626	4400879417	VÕ NGỌC HẢI	CN07290400746	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.600		9.600	
4627	8846708141	Võ Ngọc Thân	047068560935		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
4628	4400437793	Võ Ngọc Thọ	047041216576	Khu dân cư Thị Tứ (An Mỹ)	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.800		37.800	
4629	8285505577	VÕ NGỌC THƯỜNG	CN07270701491	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.040		5.040	
4630	8285506676	VÕ NGỌC TỊNH	CN07270700150	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	840		840	
4631	8285491490	VÕ NGỌC TUÂN	CN07270200335	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	30.000		30.000	
4632	8307559265	Võ Ngọc Văn	047065454016		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
4633	8288850250	Võ Nguyên Lý	CN07270700456	Tổ4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4634	8285511203	Võ Nguyên Lý	CN07270700793	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
4635	8285512091	VÕ NIÊM	CN07270701625	Tổ 4 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4636	8285506482	VÕ NỖ	CN07270700114	tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	40.950		40.950	
4637	8285500360	VÕ NÚP	CN07270500147	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4638	8265642085	VÕ PHÁI	CN07290400747	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
4639	8285489607	VÕ PHONG	CN07270200087	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4640	8209562213	Võ Phụng Hoàng	CN07310200267	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	840		840	
4641	8209561160	Võ Phụng Lý	CN07310200160	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4642	8265635793	VÕ SÁU	CN07290300402	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4643	4400122842	Võ Sê	CN07270700119	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4644	8418700971	Võ Sĩ Thống	047069201806		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.701		13.701	
4645	8285505859	Võ Sơn	CN07270200010	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.000		42.000	
4646	8288850405	Võ Sơn Long	CN07270700645	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.520		2.520	
4647	8265664804	Võ Sự	CN07290400101	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.450		12.450	
4648	8280633818	Võ Tài	CN07290300385	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4649	8209561763	VÕ TÀI	CN07310200222	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
4650	8285501082	Võ Tám	CN07270701266	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.960		36.960	
4651	8285507510	VÕ TẤN BÌNH	CN07270700243	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4652	8553902445	Võ Tấn Chi	047040609507	Hòa Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.500		16.500	
4653	8285490063	Võ Tấn Chính	CN07270200136	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
4654	8285508458	VÕ TẤN CỬU	CN07270700357	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4655	8285511563	Võ Tấn Đại	CN07270700847	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4656	8285494364	VÕ TẤN ĐEM	CN07270701573	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.412		6.412	
4657	8209560199	VÕ TẤN ĐIỆP	CN07310200058	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.100		8.100	
4658	8190470125	VÕ TẤN ĐỊNH	CN07310300030	Lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4659	8285511027	VÕ TẤN HÀNH	CN07270700775	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4660	8285508151	VÕ TẤN HIỀN	CN07270700310	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.950		22.950	
4661	4400234560	VÕ TẤN HIỆP	CN07270200023	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.100		23.100	
4662	8285494212	VÕ TẤN HIỆP	CN07270701560	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4663	8285492920	Võ Tấn Hoà	CN07270701730	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4664	8285510880	Võ Tấn Hoài	CN07270700756	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4665	8285490056	VÕ TẤN HOÀNG	CN07270200135	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4666	8285492800	Võ Tấn Hồng	CN07270701719	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4667	8288850211	Võ Tấn Hùng	CN07270700391	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4668	8285510993	Võ Tấn Hùng	CN07270700773	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4669	8265630900	VÕ TẤN HƯNG	CN07290200327	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
4670	4400562459	VÕ TẤN HỮU	CN07270700078	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.900		45.900	
4671	8285502329	VÕ TẤN KHƯƠNG	CN07270500197	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4672	8285489131	VÕ TẤN LONG	CN07270200036	Xóm 5- Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	
4673	8285491532	VÕ TẤN LỢT	CN07270200339	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
4674	8285494205	VÕ TẤN LỤC	CN07270701559	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4675	8285491726	VÕ TẤN LỰC	CN07270200369	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	48.000		48.000	
4676	8188896420	VÕ TẤN MAI	CN07310600159	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.200		13.200	
4677	8280634219	Võ Tấn Miễn	CN07290400947	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.250		35.250	
4678	8285507969	VÕ TẤN MINH	CN07270700291	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4679	8285507493	Võ Tấn Minh Hoàng	CN07270700241	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	38.250		38.250	
4680	8285508049	Võ Tấn Mượng	CN07270700298	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.025		14.025	
4681	8285507581	Võ Tấn Nam	CN07270700253	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.300		6.300	
4682	8766617428	Võ Tấn Năm	047065345845		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4683	4400549779	Võ Tấn Ngọc	CN07270700244	Tổ3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4684	8265645657	VÕ TẤN NUÔI	CN07290200184	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
4685	8758003223	Võ Tấn Phát	047065085240		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4686	8758003223	Võ Tấn Phát	047069186274		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.635		16.635	
4687	8265683317	VÕ TẤN PHÚ	CN07290401078	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.512		22.512	
4688	8265683317	VÕ TẤN PHÚ	CN07290401079	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.550		11.550	
4689	8188896519	Võ Tấn Sĩ	CN07310600039	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4690	8285505665	VÕ TẤN SÒN	CN07270700954	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4691	8285506838	Võ Tấn Sự	CN07270700166	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
4692	8285515663	VÕ TẤN SỰ	CN07270800033	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
4693	8285511066	Võ Tấn Thái	CN07270700780	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4694	8190492591	Võ Tấn Thành	CN07310600123	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.049		6.049	
4695	8285509941	VÕ TẤN TRI	CN07270700589	Tổ 2	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4696	8285502632	VÕ TẤN TRƯỜNG	CN07270701475	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.050		31.050	
4697	8265646932	VÕ TẤN XUÔNG	CN07290200486	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
4698	8285492906	VÕ THẢ	CN07270701728	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4699	8285492945	Võ Thái	CN07270701732	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4700	8285511958	VÕ THÁI HIỀN	CN07270700895	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
4701	4400131967	Võ Thái Tâm	047020664906	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.730		11.730	
4702	8285497654	Võ Thái Tân	CN07270700975	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.320		16.320	
4703	8209561770	Võ Tháng	CN07310200223	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	11.250		11.250	
4704	8265693788	VÕ THANH BAN	CN07290400601	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.860		13.860	
4705	8265682465	Võ Thanh Bình	CN07290400858	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4706	8002792059	Võ Thành Hải	CN07270701676	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	35.700		35.700	
4707	8285514733	Võ Thành Lân	CN07270700538	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4708	8285497855	Võ Thành Long	CN07270700997	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4709	8209561530	VÕ THANH NGỌC	CN07310200200	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.875		13.875	
4710	8188535488	VÕ THANH NGUYÊN	CN07310600054	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.900		9.900	
4711	8865981611	Võ Thanh Nhí	047068561034		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.025		17.025	
4712	8285501780	VÕ THÀNH NHIỆM	CN07270701454	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.180		9.180	
4713	8285493850	VÕ THANH PHONG	047040440583	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.776		34.776	
4714	8285493850	VÕ THANH PHONG	CN07270200624	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.750		9.750	
4715	8586912142	Võ Thanh Tèo	047066579768		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.750		25.750	
4716	8188896558	Võ Thanh Tùng	CN07310600044	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4717	8285502600	VÕ THANH VƯƠNG	CN07270701472	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
4718	4400366479	Võ Thê	CN07270701013	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.560		10.560	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4719	8002793373	Võ Thế Khanh	CN07290300383	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	
4720	8265684952	Võ Thế Truyền	CN07290500125	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4721	8288848974	Võ Thị Ánh Hồng	CN07270701675	Phú LongG	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
4722	8285500272	VÕ THỊ BÉ	CN07270500139	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.544		5.544	
4723	8285493120	VÕ THỊ BIẾT	CN07270701748	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4724	8282165957	Võ Thị Đào	CN07310200238	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4725	8265663649	VÕ THỊ ĐẶT	CN07290300110	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4726	8265635465	Võ Thị Diệp	CN07290300365	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4727	8002052431	Võ Thị Diệu Minh	047064915006	KDC PHÚ MỸ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.468		6.468	
4728	8285499210	VÕ THỊ ĐONG	CN07270701173	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.728		7.728	
4729	8285521850	VÕ THỊ ĐÔNG	CN07270701482	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
4730	8285515511	VÕ THỊ ĐỢT	CN07270800018	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.670		5.670	
4731	8839383397	VÕ THỊ DỨNG	047069987292		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.579		10.579	
4732	8060938483	VÕ THỊ GÁI	047041629472	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4733	8288849865	Võ Thị Gương	CN50907270700002 76123	Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4734	8804053856	Võ Thị Hạ	047066350565		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4735	8285510369	Võ Thị Hải	CN07270700651	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	29.250		29.250	
4736	8265645336	VÕ THỊ HẸ	CN07290500155	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4737	8625065693	Võ Thị Hiếu	047041640958	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4738	8285501237	VÕ THỊ HƯỜNG	CN07270701279	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4739	8008176056	Võ Thị Khoa	CN07270700603	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
4740	8177940702	Võ Thị Kim Liêng	CN07270700763	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4741	8755742184	Võ Thị Kim Loan	047064981479		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.850		45.850	
4742	8285510305	VÕ THỊ KIM LÝ	CN07270700646	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.375		3.375	
4743	8190492633	Võ Thị Kim Vân Kiều	CN07310600127	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.155		1.155	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4744	8285501685	VÕ THỊ LỆ	CN07270701443	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4745	8265683902	VÕ THỊ LIÊN	CN07290401176	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4746	8265663173	VÕ THỊ LÒNG	CN07290200575	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4747	8285489406	VÕ THỊ MAI	CN07270200066	Xóm 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4748	8285511651	VÕ THỊ MAI	CN07270700859	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.575		1.575	
4749	8285502255	VÕ THỊ MÃI	CN07270500190	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4750	8285515423	Võ Thị Mắng	CN07270800010	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.885		6.885	
4751	8285490200	VÕ THỊ MINH HẢI	CN07270200152	xóm 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4752	8285520215	VÕ THỊ MỖI	CN07270700540	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4753	8209562196	VÕ THỊ MỚI	CN07310200264	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.200		1.200	
4754	8285516120	Võ Thị Mùi	CN07270701332	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4755	8285489597	VÕ THỊ MƯỜI	CN07270200086	Tổ 01 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.350		43.350	
4756	8190491950	Võ Thị Mỹ	CN07310600013	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4757	8285505866	VÕ THỊ MỸ HIỆP	CN07270200011	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.850		45.850	
4758	8285493441	VÕ THỊ MỸ NGUYÊN	CN07270200537	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.300		15.300	
4759	8265645819	VÕ THỊ NAY	CN07290200207	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4760	8264893657	VÕ THỊ NGA	CN07290400562	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	42.525		42.525	
4761	8602630116	VÕ THỊ NGÀ	047041233242	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4762	8699582216	Võ thị Nghiệm	047042727934	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4763	8265681398	VÕ THỊ NGỌT	CN07290400590	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.895		20.895	
4764	8265683684	VÕ THỊ NGUYÊN	CN07290401152	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.175		14.175	
4765	8285493667	Võ Thị Như Thuỷ	CN07270200579	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4766	8288849135	Võ Thị Nhung	CN07270200574	Tổ 4 Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4767	8285506203	VÕ THỊ NHUNG	CN07270700075	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	37.500		37.500	
4768	8285497206	Võ Thị Nọ	CN07270500224	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4769	8285508497	Võ Thị Phẩm	CN07270700374	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.800		13.800	
4770	8285505873	VÕ THỊ PHẤN	CN07270200012	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4771	8285496890	VÕ THỊ PHẤN	CN07270701707	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	24.000		24.000	
4772	8285502865	Võ Thị Phết	CN07270500012	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4773	8285506940	VÕ THỊ PHI	CN07270700178	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	23.400		23.400	
4774	8285490497	VÕ THỊ QUẢ	CN07270200207	Tổ 04 - Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
4775	8285490592	Võ Thị Quách	CN07270200221	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.475		20.475	
4776	8285520952	Võ Thị Quê	CN07270701363	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4777	8285500113	VÕ THỊ SỐ	CN07270500106	Tổ 03	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.960		36.960	
4778	8265684896	VÕ THỊ SÔNG	CN07290500119	Phú Phong	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	27.000		27.000	
4779	8285507084	Võ Thị Thanh	CN07270700192	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.400		5.400	
4780	8285507944	Võ Thị Thanh Thuỷ	CN07270700289	Tổ 01 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4781	8285509067	VÕ THỊ THU	CN07270700451	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4782	8612564007	VÕ THỊ THU SANG	047041454701	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.600		15.600	
4783	8285519298	VÕ THỊ THỪA	CN07270200509	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4784	8285522519	VÕ THỊ TIỆM	CN07270701347	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4785	8620583476	VÕ THỊ TÍM	047041471798	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4786	8613313775	VÕ THỊ TUYẾT ANH	047041399465	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4787	8265663078	VÕ THỊ TUYẾT NHUNG	CN07290200138	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4788	8342343928	Võ Thị Vàng	047066545094		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4789	8209561756	Võ Thị Xuân	CN07310200221	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.600		3.600	
4790	8285493787	VÕ THỊ XUÂN THẮM	CN07270200613	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4791	8285493794	VÕ THỊ XUÂN THỜI	CN07270200614	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4792	8285510136	VÕ THỊ XUÂN VƯƠNG	CN07270700620	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4793	8265663945	VÕ THƯA	CN07290300279	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	36.000		36.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4794	8285507655	Võ Thừa	CN07270700260	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4795	8502200945	VÕ THUẬN	047071551927		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
4796	4400945500	Võ Thuỳ Lanh	047068562957		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.250		5.250	
4797	8190492746	Võ Triều Đoàn	CN07310600146	Phú Mỹ	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	810		810	
4798	8285519114	Võ Trọng Hiến	CN07270701516	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4799	8285499411	VÕ TRỌNG HIỀN	CN07270500041	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	34.500		34.500	
4800	8265678853	VÕ TRỌNG KHANH	CN07290300229	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4801	8285506877	Võ Trọng Nam	CN07270700170	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
4802	8285506877	Võ Trọng Nam	CN07270700765	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4803	8285506813	VÕ TRỌNG QUANG	CN07270700164	Tổ 2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.750		15.750	
4804	8209561322	Võ Trọng Thiên	CN07310200176	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.700		2.700	
4805	8285494300	VÕ VĂN BẢY	CN07270701568	Tân lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.375		9.375	
4806	8285498626	Võ Văn Bình	CN07270701080	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	17.280		17.280	
4807	8265663896	VÕ VĂN BÌNH	CN07290300246	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4808	8209562615	VÕ VĂN BÌNH	CN07310200020	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.900		6.900	
4809	8265722661	Võ Văn Bộ	CN07290400910	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4810	8101926585	Võ Văn Cảnh	CN07290300281	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4811	8265643843	Võ Văn Chấm	CN07290401142	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4812	8285506309	Võ Văn Chánh	CN07270700091	Tổ 03 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.900		45.900	
4813	8692746867	VÕ VĂN CHIM	047042604759	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
4814	8265646964	VÕ VĂN CHÚC	CN07290200488	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	28.800		28.800	
4815	8328549067	Võ Văn Cường	047042379914	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.734		2.734	
4816	8288849470	Võ Văn Đạm	CN07270701140	Tổ 4	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.000		12.000	
4817	8288849311	Võ Văn Dân	CN07270700976	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.240		12.240	
4818	8265635634	VÕ VĂN DIỆU	CN07290300382	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	45.000		45.000	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4819	8285511595	VÕ VĂN ĐỒNG	CN07270700850	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4820	8265679173	Võ Văn Dư	CN07290400489	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4821	8288850028	Võ Văn Dũng	CN07270700171	Tổ2 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4822	8285500931	VÕ VĂN ĐƯỢM	CN07270701251	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4823	8285492705	VÕ VĂN HỞ	CN07270200447	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.600		12.600	
4824	8285492705	VÕ VĂN HỞ	CN07270200619	Phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.400		14.400	
4825	8285493402	VÕ VĂN HOA	CN07270200534	Tổ 5	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4826	8265645449	Võ Văn Hoà	CN07290200118	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4827	8265645449	Võ Văn Hoà	CN07290200119	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
4828	8188896082	VÕ VĂN HÒA	CN07310500002	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4829	8285489043	VÕ VĂN HOÀNG	CN07270200145	Tổ 1	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	19.800		19.800	
4830	8288848910	Võ Văn Hoàng	CN07270200341	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	22.500		22.500	
4831	8751961890	Võ Văn Hương	047069206576		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.625		5.625	
4832	8285490384	Võ Văn Hương	CN07270200170	Tổ 01 - phú Long	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	12.300		12.300	
4833	8285498697	VÕ VĂN HƯƠNG	CN07270701088	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4834	8188882001	VÕ VĂN HƯƠNG	CN07310300125	lam Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.200		4.200	
4835	8288987696	Võ Văn Kiêm	CN07270701413	Phú Hoà	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.050		4.050	
4836	8285510866	VÕ VĂN KIỆP	CN07270700754	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4837	8265648457	VÕ VĂN LÊN	CN07290300282	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4838	8209560826	Võ Văn Lên	CN07310200124	Phú cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.762		3.762	
4839	8285505954	VÕ VĂN LIÊM	CN07270700042	Tổ 02 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4840	8285501558	VÕ VĂN LỢI	CN07270701431	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4841	8280634032	Võ Văn Luận	CN07290400603	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.480		18.480	
4842	8265694291	VÕ VĂN LỰC	CN07290400695	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4843	8285500233	VÕ VĂN MINH	CN07270500135	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4844	8209562527	Võ Văn Minh	CN07310200010	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.500		1.500	
4845	8285503474	VÕ VĂN MÓT	CN07270500304	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.500		7.500	
4846	8285506563	Võ Văn Nam	CN07270700123	tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4847	8285506563	Võ Văn Nam	CN07270700609	Tổ 3	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	13.650		13.650	
4848	4400121260	Võ Văn Năm	047041602345	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.815		21.815	
4849	8288849488	Võ Văn Nguyên	CN07270701154	Tổ 05	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	20.700		20.700	
4850	8285497541	Võ Văn Nhân	CN07270500290	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4851	8285497661	VÕ VĂN NHÂN	CN07270700977	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.320		16.320	
4852	8722216468	Võ Văn Nhiên	047068738484		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	21.000		21.000	
4853	8285510873	VÕ VĂN NHƯ	CN07270700755	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4854	8209561107	Võ Văn Niên	CN07310200153	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.250		2.250	
4855	8285500875	VÕ VĂN NINH	CN07270701247	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	8.400		8.400	
4856	8209560978	VÕ VĂN PHÚ	CN07310200139	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4857	8288849417	Võ Văn Phương	CN07270701052	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	7.200		7.200	
4858	8285494477	VÕ VĂN SANG	CN07270701584	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	5.496		5.496	
4859	8265662684	VÕ VĂN TÂM	CN07290200057	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4860	8209561890	VÕ VĂN THẢI	CN07310200234	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.937		6.937	
4861	8265679039	VÕ VĂN THANH	CN07290300277	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.000		9.000	
4862	8465920300	Võ Văn Thành	047042280859	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	31.500		31.500	
4863	8285507101	Võ Văn Thành	CN07270700195	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.500		10.500	
4864	8265631943	VÕ VĂN THÀNH	CN07290200470	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4865	8209561121	Võ Văn Thành	CN07310200155	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.500		4.500	
4866	8280633896	Võ Văn Thạnh	CN07290400182	Mỹ Quang Nam	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4867	8285510859	VÕ VĂN THẢO	CN07270700753	Tổ 04	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4868	8265683557	Võ Văn Thuận	CN07290401137	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.125		10.125	

STT	MST	Tên NNT	Mã PNN	Địa chỉ	Trường hợp miễn giảm	Tỷ lệ miễn giảm	Tiểu mục	Số tiền miễn giảm trên QĐ	Số tiền điều chỉnh miễn	Tổng số tiền miễn giảm	Ghi chú
4869	8209562573	VÕ VĂN THUẬN	CN07310200016	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	2.400		2.400	
4870	8265694238	VÕ VĂN TIỄN	CN07290400684	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.750		18.750	
4871	8675498205	Võ Văn Tiện	047042328240	Mỹ Quang Bắc	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.200		25.200	
4872	8285498753	VÕ VĂN TIẾP	CN07270701094	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	25.500		25.500	
4873	8285506919	Võ Văn Tỉnh	CN07270700175	Tổ 1 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.800		4.800	
4874	8285497686	Võ Văn Toàn	CN07270700979	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	10.200		10.200	
4875	8285501364	Võ Văn Toàn	CN07270701292	Tổ 02	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.800		16.800	
4876	8209561788	VÕ VĂN TRUNG	047040303109	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	14.595		14.595	
4877	8209561788	VÕ VĂN TRUNG	CN07310200224	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.750		6.750	
4878	4400779902	Võ Văn Tý	CN07290200539	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	6.000		6.000	
4879	8265635779	VÕ VĂN VẠN	CN07290300400	Phú Quý	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	18.000		18.000	
4880	8285494452	VÕ VĂN XUÂN	CN07270701583	Tân Lập	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	4.608		4.608	
4881	8209562492	Võ Xuân Lộc	CN07310200008	Phú Cần	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	1.800		1.800	
4882	8285510908	Võ Xuân Thu	CN07270700760	Tổ 01	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.000		3.000	
4883	8794485124	Vũ Đức Chính	047065837851		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	16.560		16.560	
4884	8009360040	VŨ THANH HẢI	047042553164	Giai Sơn	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	43.250		43.250	
4885	8285507077	VŨ THỊ HẢI THẢO	CN07270700191	Tổ 3 Hoà Đa	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4886	8190491534	VŨ VĂN LÂM	CN07310500004	Quãng Đức	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	3.750		3.750	
4887	8265630410	Vũ Văn Tuy	CN07290200251	Phú Thạnh	Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	15.000		15.000	
4888	8881905537	Vũ Vượng Lâm	047069194526		Miễn do có tổng số thuế phải nộp của tất cả các thửa đất trên phạm vi 1 tỉnh/TP <=50.000	100	1601	9.075		9.075	
		Cộng						**71.848.010**		**71.848.010**	